

Số: 22 /CĐ-BXD

Hà Nội, ngày 25 tháng 05 năm 2025

CÔNG ĐIỆN

TIẾP TỤC TRIỂN KHAI, THỰC HIỆN NHIỆM VỤ PHÂN CẤP, PHÂN QUYỀN, PHÂN ĐỊNH THẨM QUYỀN GẮN VỚI VIỆC THỰC HIỆN MÔ HÌNH TỔ CHỨC CHÍNH QUYỀN ĐỊA PHƯƠNG 02 CẤP THEO KẾT LUẬN SỐ 155-KL/TW NGÀY 17/5/2025 CỦA BỘ CHÍNH TRỊ, BAN BÍ THƯ

BỘ XÂY DỰNG *điện*:

Thủ trưởng các Cục, Vụ thuộc Bộ, Văn phòng Bộ

Ban Chỉ đạo sắp xếp đơn vị hành chính các cấp và xây dựng mô hình tổ chức chính quyền địa phương 02 cấp của Chính phủ đã có Công văn số 08/CV-BCĐ ngày 22/5/2025 về việc báo cáo tình hình, kết quả thực hiện phân cấp, phân quyền và phân định thẩm quyền theo Kết luận 155-KL/TW. Để triển khai các nhiệm vụ nêu trên, ngày 23/5/2025, Bộ Xây dựng đã có văn bản số 3946/BXD-PC về việc xây dựng tiêu chí rà soát, hoàn thiện nội dung báo cáo và đề xuất phương án thực hiện phân cấp, phân quyền gắn với thực hiện mô hình chính quyền địa phương 02 cấp, trong đó đã nêu rất chi tiết các yêu cầu, nhiệm vụ, các biểu mẫu để triển khai, thực hiện Công văn số 08/CV-BCĐ và yêu cầu các cơ quan đơn vị gửi báo cáo về Bộ Xây dựng (qua Vụ Pháp chế) trước 12h ngày 24/5/2025.

Tuy nhiên, trên cơ sở số liệu các cơ quan, đơn vị gửi Vụ Pháp chế cho thấy:

- Một số cơ quan, đơn vị thực hiện thống kê chưa đầy đủ, chưa bảo đảm tính chính xác theo yêu cầu tại văn bản số 3946/BXD-PC, đặc biệt về nội dung đếm tổng số nhiệm vụ/ thẩm quyền đang thực hiện của Trung ương;

- Một số cơ quan, đơn vị không nêu rõ lý do về việc giữ lại các nhiệm vụ/ thẩm quyền của Trung ương;

- Trên cơ sở thống kê sơ bộ do Vụ Pháp chế cung cấp, đến nay các nhiệm vụ đề xuất phân cấp, phân quyền từ Trung ương cho địa phương (từ Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ cho Bộ/ Bộ trưởng, từ Bộ/ Bộ trưởng cho địa phương) **chưa đạt tỷ lệ 20%** trên tổng số nhiệm vụ/ thẩm quyền đang thực hiện của Trung ương. Theo đó, chỉ có một số cơ quan, đơn vị đề xuất cắt giảm đảm bảo tỷ lệ tương đương 50% (Cục Đường bộ Việt Nam, Cục Giám định, Cục Kinh tế quản lý đầu tư xây dựng), còn lại đa số các cơ quan, đơn vị chưa thực hiện đảm bảo yêu cầu.

Trên cơ sở các nhiệm vụ còn giữ lại ở Trung ương (*Danh mục gửi kèm theo*), Bộ trưởng yêu cầu Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị:

- Thực hiện nghiêm kết luận, chỉ đạo của Bộ Chính trị, Ban Bí thư tại Kết

lệnh số 155-KL/TW và Kế hoạch số 447/KH-CP¹ ngày 17/5/2025 của Chính phủ;

- Trực tiếp chỉ đạo rà soát, bảo đảm đề xuất tiếp tục **phân cấp tối thiểu 50% trên tổng số nhiệm vụ còn giữ lại**. Đối với những nhiệm vụ đề xuất giữ lại cần nêu rõ lý do, sự cần thiết và căn cứ pháp lý cụ thể. Báo cáo gửi về Bộ Xây dựng (qua Vụ Pháp chế) **trước 19h ngày 25/5/2025** để tổng hợp, báo cáo Ban Chỉ đạo. Vụ Pháp chế có trách nhiệm thống kê, báo cáo Bộ trưởng đối với những cơ quan, đơn vị không thực hiện hoặc thực hiện không đầy đủ, không chính xác đối với những nhiệm vụ này.

Bộ trưởng yêu cầu Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị chưa thực hiện báo cáo theo đúng các yêu cầu của Ban Chỉ đạo tại Công văn số 08/CV-BCĐ nghiêm túc rút kinh nghiệm. Đây là nhiệm vụ chính trị rất quan trọng và cấp bách, vì vậy Bộ Xây dựng yêu cầu Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị khẩn trương thực hiện, chịu trách nhiệm toàn diện trước Bộ trưởng về kết quả thực hiện và sẽ bị xem xét xử lý trách nhiệm theo quy định khi có phản ánh, kiến nghị về việc chưa thực hiện phân cấp, phân quyền triệt để./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Các Thứ trưởng BXD;
- Lưu: VT, PC.

BỘ TRƯỞNG



Trần Hồng Minh

¹ Kế hoạch số 447/KH-CP ngày 17/5/2025 của Chính phủ về xây dựng các nghị định phân cấp, phân quyền, phân định thẩm quyền gắn với việc thực hiện mô hình tổ chức chính quyền địa phương 02 cấp

**DANH MỤC CÁC NHIỆM VỤ, THẨM QUYỀN THUỘC TRUNG ƯƠNG QUẢN LÝ
SAU KHI ĐÃ PHÂN CẤP, PHÂN QUYỀN**

(Kèm theo Công điện số /CD-BXD ngày tháng năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng)

Phụ lục.

**Nhiệm vụ, thẩm quyền của trung ương quản lý sau khi đã
phân cấp, phân quyền cho địa phương**

TT	Nhiệm vụ, thẩm quyền	Quy định tại các điều, khoản, điểm của Hiến pháp, Luật, Văn bản quy phạm pháp luật, các văn bản khác	Căn cứ pháp lý, sự cần thiết về các nhiệm vụ/thẩm quyền thuộc trung ương quản lý
1.	Nhóm nhiệm vụ, thẩm quyền lĩnh vực hoạt động đầu tư xây dựng		
(1)	Thủ tướng Chính phủ quyết định các cơ chế đặc thù đối với từng công trình quy định tại điểm b khoản 1 Điều này bao gồm khảo sát, thiết kế xây dựng công trình; hình thức lựa chọn nhà thầu và các cơ chế đặc thù khác theo thẩm quyền để đẩy nhanh tiến độ triển khai thực hiện đầu tư xây dựng.	Khoản 3 Điều 130 Luật Xây dựng	Việc thực hiện cơ chế đặc thù cần được quản lý tập trung, nhất quán và cần có sự phân công rõ ràng giữa Trung ương và địa phương, đảm bảo hiệu quả đầu tư, đúng định hướng.
(2)	Bộ quản lý ngành, lĩnh vực chủ trì thẩm định về công nghệ đối với dự án do Thủ tướng Chính phủ, người đứng đầu cơ quan trung ương, người đứng đầu cơ quan nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập do bộ, cơ quan trung ương quản lý quyết định chủ trương đầu tư (dự án sử dụng vốn đầu tư công)	Điểm b khoản 1 Điều 20 Nghị định số 175/2024/NĐ-CP	Các dự án đặc thù cần được quản lý tập trung, nhất quán và cần có sự phân công rõ ràng giữa Trung ương và địa phương, đảm bảo hiệu quả đầu tư, đúng định hướng.
(3)	Bộ quản lý ngành, lĩnh vực chủ trì, phối hợp với Bộ Khoa học và Công nghệ có ý kiến về công nghệ, các cơ quan, tổ chức có liên quan đối với dự án do Quốc hội, Thủ tướng Chính phủ chấp thuận chủ trương đầu tư; dự án nhóm A, nhóm B do người đứng đầu cơ quan trung ương, tập đoàn kinh tế, tổng công ty nhà nước quyết định đầu tư hoặc phân cấp, ủy quyền quyết định đầu tư; dự án có công trình ảnh hưởng lớn đến an toàn, lợi ích cộng đồng cấp đặc biệt, cấp I; dự án được đầu tư xây dựng trên địa bàn hành chính từ 02 tỉnh trở lên; dự án do Bộ quyết định đầu tư (dự án sử dụng vốn nhà nước ngoài đầu tư công)	Điểm a khoản 2 Điều 20 Nghị định số 175/2024/NĐ-CP	Các dự án đặc thù cần được quản lý tập trung, nhất quán; bảo đảm tính liên ngành, thống nhất, tránh chồng chéo.
(4)	Bộ quản lý ngành, lĩnh vực chủ trì, phối hợp với Bộ Khoa học và Công nghệ, cơ quan, tổ chức liên quan có ý kiến về công nghệ đối với dự án do Quốc hội, Thủ tướng Chính phủ chấp thuận chủ trương đầu tư; dự án nhóm A; dự án có công trình ảnh hưởng lớn đến an toàn, lợi ích cộng đồng cấp đặc biệt, cấp I hoặc được đầu tư xây dựng trên địa bàn hành chính của 02 tỉnh trở lên (dự án sử dụng vốn khác)	Điểm a khoản 3 Điều 20 Nghị định số 175/2024/NĐ-CP	Các dự án đặc thù cần được quản lý tập trung, nhất quán; bảo đảm tính liên ngành, thống nhất, tránh chồng chéo.

TT	Nhiệm vụ, thẩm quyền	Quy định tại các điều, khoản, điểm của Hiến pháp, Luật, Văn bản quy phạm pháp luật, các văn bản khác	Căn cứ pháp lý, sự cần thiết về các nhiệm vụ/thẩm quyền thuộc trung ương quản lý
(5)	Các Bộ quản lý công trình xây dựng chuyên ngành có trách nhiệm chỉ đạo và kiểm tra cơ quan chuyên môn về xây dựng trực thuộc trong việc tổ chức thẩm định Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng, Báo cáo kinh tế - kỹ thuật đầu tư xây dựng, thiết kế xây dựng triển khai sau thiết kế cơ sở của dự án, công trình xây dựng thuộc chuyên ngành	Khoản 2 Điều 121 Nghị định số 175/2024/NĐ-CP	Nâng cao trách nhiệm kiểm tra của cơ quan chuyên môn thuộc Bộ Xây dựng và các Bộ quản lý công trình xây dựng chuyên ngành
(6)	Cơ quan chuyên môn về xây dựng thuộc Bộ quản lý công trình xây dựng chuyên ngành chịu trách nhiệm kiểm tra việc thực hiện của cơ quan chuyên môn về xây dựng thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh sau khi được phân cấp theo quy định của Nghị định này đối với công tác thẩm định Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng, thiết kế xây dựng triển khai sau thiết kế cơ sở, kiểm tra công tác nghiệm thu	Khoản 3 Điều 121 Nghị định số 175/2024/NĐ-CP	Nâng cao trách nhiệm kiểm tra của cơ quan chuyên môn thuộc Bộ Xây dựng và các Bộ quản lý công trình xây dựng chuyên ngành
(7)	Bộ Xây dựng ban hành bộ câu hỏi sát hạch cấp chứng chỉ hành nghề. Phần mềm sát hạch do cơ quan chuyên môn về xây dựng trực thuộc Bộ Xây dựng chuyển giao, sử dụng thống nhất trong phạm vi toàn quốc.	Khoản 7 Điều 89 Nghị định số 175/2024/NĐ-CP	Nhiệm vụ ban hành quy định chung để thống nhất việc thi hành quy định pháp luật
(8)	Nội dung về công trình xây dựng khẩn cấp: Người đứng đầu Bộ, cơ quan trung ương, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các cấp có thẩm quyền quyết định việc xây dựng đối với công trình quy định tại điểm a khoản 1 Điều này thuộc phạm vi quản lý	Khoản 2 Điều 130 Luật Xây dựng	Các dự án đặc thù cần được quản lý tập trung, nhất quán và cần có sự phân công rõ ràng giữa Trung ương và địa phương, đảm bảo hiệu quả đầu tư, đúng định hướng.
(9)	Bộ quản lý công trình xây dựng chuyên ngành ban hành quyết định hướng dẫn chi tiết áp dụng BIM theo các giai đoạn của dự án thuộc chuyên ngành do mình quản lý	Khoản 6 Điều 8 Nghị định số 175/2024/NĐ-CP	Nhiệm vụ ban hành quy định chung để thống nhất việc thi hành quy định pháp luật
(10)	Bộ Xây dựng hướng dẫn, kiểm tra các bộ, ngành, cơ quan, tổ chức có liên quan thực hiện các quy định của Nghị định này; chỉ đạo và kiểm tra cơ quan chuyên môn trực thuộc trong việc tổ chức thực hiện các thủ tục hành chính quy định tại Nghị định này; cho ý kiến đối với các công trình cấp đặc biệt có công nghệ mới, áp dụng lần đầu thuộc thẩm quyền thẩm định của cơ quan chuyên môn về xây dựng thuộc Bộ Quản lý công trình xây dựng chuyên ngành.	Khoản 1 Điều 121 Nghị định số 175/2024/NĐ-CP	Nâng cao trách nhiệm kiểm tra của cơ quan chuyên môn thuộc Bộ Xây dựng và các Bộ quản lý công trình xây dựng chuyên ngành
(11)	Các Bộ quản lý công trình xây dựng chuyên ngành, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, các tập đoàn kinh tế, tổng công ty nhà nước có trách nhiệm gửi báo cáo định kỳ vào ngày 15 tháng 12 hàng	Khoản 11 Điều 121 Nghị định số 175/2024/NĐ-CP	Nhiệm vụ ban hành quy định chung để thống nhất việc thi hành quy định pháp luật và nâng cao trách nhiệm kiểm tra của cơ quan chuyên môn thuộc Bộ Xây

TT	Nhiệm vụ, thẩm quyền	Quy định tại các điều, khoản, điểm của Hiến pháp, Luật, Văn bản quy phạm pháp luật, các văn bản khác	Căn cứ pháp lý, sự cần thiết về các nhiệm vụ/thẩm quyền thuộc trung ương quản lý
	năm về nội dung quản lý hoạt động đầu tư xây dựng về Bộ Xây dựng để tổng hợp, theo dõi. Bộ Xây dựng hướng dẫn nội dung, biểu mẫu và thời gian thực hiện của các báo cáo		dựng và các Bộ quản lý công trình xây dựng chuyên ngành
(12)	Các bộ, ngành, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh có trách nhiệm thành lập, tổ chức, sắp xếp lại các Ban quản lý dự án chuyên ngành, Ban quản lý dự án khu vực để quản lý các dự án đầu tư xây dựng sử dụng vốn đầu tư công thuộc phạm vi quản lý của mình	Khoản 10 Điều 121 Nghị định số 175/2024/NĐ-CP	Nâng cao trách nhiệm kiểm tra của cơ quan chuyên môn thuộc Bộ Xây dựng và các Bộ quản lý công trình xây dựng chuyên ngành
(13)	Bộ quản lý công trình xây dựng chuyên ngành tổ chức giám định xây dựng đối với các công trình xây dựng khi được Thủ tướng Chính phủ giao	Điểm c khoản 2 Điều 6 Nghị định số 06/2021/NĐ-CP	Việc giám định xây dựng, giám định nguyên nhân sự cố hiện nay theo quy định tại Nghị định 06/2021/NĐ-CP, các Bộ Quản lý công trình xây dựng chuyên ngành đã phân cấp việc giám định xây dựng đối với tất cả các công trình cho UBND cấp tỉnh. Tuy nhiên, theo thực tế, hiện nay có một số công trình có quy mô lớn, có kết cấu đặc thù, tính chất đặc biệt quan trọng, công trình có yêu cầu đặc biệt, các công trình do các Bộ quyết định đầu tư hoặc làm chủ đầu tư, công trình do cơ quan trung ương đang quản lý như: Trụ sở Chính phủ, Trụ sở Quốc Hội, Trung tâm Hội nghị Quốc Gia,... trong một số tình huống, nhiệm vụ đặc biệt, mang tính chất quốc gia, đòi hỏi năng lực chuyên môn cao, độc lập, và khách quan tuyệt đối và chỉ phát sinh khi có chỉ đạo trực tiếp từ Thủ tướng Chính phủ.
(14)	Bộ quản lý xây dựng công trình chuyên ngành chủ trì tổ chức giám định nguyên nhân sự cố công trình xây dựng trong trường hợp được Thủ tướng Chính phủ giao.	Điểm c khoản 1 Điều 46 Nghị định số 06/2021/NĐ-CP	
(15)	Bộ quản lý xây dựng công trình chuyên ngành chủ trì điều tra sự cố máy, thiết bị sử dụng thi công xây dựng trong trường hợp được Thủ tướng Chính phủ giao.	Điểm c khoản 1 Điều 50 Nghị định số 06/2021/NĐ-CP	
(16)	Bộ Xây dựng tổ chức và xét duyệt giải thưởng chất lượng công trình xây dựng theo quy định tại khoản 4 Điều 162 Luật số 50/2014/QH13	Khoản 3 Điều 8 Nghị định số 06/2021/NĐ-CP	Giải thưởng chất lượng công trình là danh hiệu cấp quốc gia, có uy tín và ảnh hưởng lớn. Việc xét duyệt cần có đánh giá khách quan, đồng đều, tránh sự thiên lệch hoặc ưu ái cho công trình địa phương.
(17)	Cơ quan chuyên môn về xây dựng thuộc Bộ quản lý công trình xây dựng chuyên ngành kiểm tra công trình do Thủ tướng Chính phủ giao, công trình cấp đặc biệt thuộc trách nhiệm quản lý của Bộ theo quy định tại khoản 3 Điều 52 Nghị định này	Điểm b khoản 2 Điều 24 Nghị định 06/2021/NĐ-CP được sửa đổi, bổ sung tại điểm a khoản 1 Điều 123 Nghị định 175/2024/NĐ-CP	Thực hiện chỉ đạo của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, Bộ Xây dựng đề xuất phân cấp hơn nữa thẩm quyền kiểm tra công tác nghiệm thu của cơ quan chuyên môn về xây dựng tại Trung ương về địa phương trên tinh thần đảm bảo tính đồng bộ, thống nhất giữa quy định về thẩm quyền kiểm tra công tác nghiệm thu công trình xây dựng và các quy định về thẩm quyền thẩm định báo

TT	Nhiệm vụ, thẩm quyền	Quy định tại các điều, khoản, điểm của Hiến pháp, Luật, Văn bản quy phạm pháp luật, các văn bản khác	Căn cứ pháp lý, sự cần thiết về các nhiệm vụ/thẩm quyền thuộc trung ương quản lý
			cáo nghiên cứu khả thi, thẩm định thiết kế triển khai sau thiết kế cơ sở của các cơ quan chuyên môn về xây dựng. Trong thời gian vừa qua, Bộ Xây dựng đã thực hiện việc phân cấp mạnh mẽ thẩm quyền kiểm tra công tác nghiệm thu từ Nghị định 06/2021/NĐ-CP, Nghị định 35/2023/NĐ-CP đến Nghị định 175/2024/NĐ-CP, thẩm quyền kiểm tra đối với công trình cấp I đã chuyển về cho cơ quan chuyên môn về xây dựng thuộc UBND cấp tỉnh thực hiện. Đối với công trình xây dựng, việc phân định thẩm quyền giữa các cơ quan chuyên môn tại Trung ương và địa phương cần được xem xét trên yếu tố về quy mô, công suất, tầm quan trọng, tính chất kỹ thuật của công trình để phân định. Công trình cấp đặc biệt là các công trình có quy mô lớn, có kết cấu đặc thù, tính chất đặc biệt quan trọng, chưa có đầy đủ quy chuẩn kỹ thuật áp dụng và chiếm số ít nên Bộ Xây dựng nhận thấy cần giao cơ quan chuyên môn về xây dựng trực thuộc Bộ Quản lý công trình xây dựng chuyên ngành thực hiện. Mặt khác, để tránh ách tắc, gián đoạn khi doanh nghiệp và người dân làm thủ tục, có thêm thời gian để cơ quan chuyên môn tại địa phương nâng cao năng lực quản lý và năng lực chuyên môn kỹ thuật. Trên cơ sở thực tiễn hiện nay, Bộ Xây dựng nhận thấy cần tiếp tục cho phép Chủ đầu tư được lựa chọn thực hiện thủ tục kiểm tra công tác nghiệm thu tại cơ quan chuyên môn của địa phương nơi xây dựng công trình hoặc cơ quan chuyên môn về xây dựng thuộc Bộ Quản lý công trình xây dựng chuyên ngành đối với công trình cấp I, bởi công trình cấp I là công trình có quy mô lớn, kỹ thuật phức tạp, đòi hỏi yêu cầu cao về chuyên môn kỹ thuật, thường tập trung đông người, giá trị kinh tế lớn.
2	Nhóm nhiệm vụ, thẩm quyền lĩnh vực đường bộ		

TT	Nhiệm vụ, thẩm quyền	Quy định tại các điều, khoản, điểm của Hiến pháp, Luật, Văn bản quy phạm pháp luật, các văn bản khác	Căn cứ pháp lý, sự cần thiết về các nhiệm vụ/thẩm quyền thuộc trung ương quản lý
2.1	Bộ Xây dựng quyết định điều chỉnh quốc lộ thành đường địa phương; đường địa phương và đường khác thành quốc lộ	- Khoản 3 Điều 8 Luật Đường bộ (thẩm quyền quản lý quốc lộ); - Điều 7 Nghị định số 165/2024/NĐ-CP	Về thực tiễn yêu cầu trong công tác quản lý quốc lộ (trừ quốc lộ đã phân cấp): Bộ Xây dựng chỉ quản lý các tuyến quốc lộ trọng yếu, có vai trò đặc biệt quan trọng đối với kinh tế xã hội, quốc phòng an ninh của đất nước, cần sự quản lý thống nhất của Trung ương, đó là: - Hai tuyến QL.1 và đường Hồ Chí Minh, đây là 2 tuyến trục dọc xương sống của đất nước, là tuyến vận tải chính tương hỗ cho nhau, kết nối với nhiều tuyến quốc lộ và các tuyến đường bộ khác, đồng thời cũng là tuyến đường liên vận khu vực Đông nam Á và châu Á, cần sự quản lý thống nhất, đồng bộ của trung ương, tránh trường hợp phân cấp cho địa phương dẫn đến tình trạng không đồng bộ trong quản lý, đầu tư xây dựng và bảo trì.
2.2	Công tác quản lý về đầu nối vào đường cao tốc, quốc lộ do Bộ Xây dựng quản lý	- Khoản 3 Điều 8 Luật Đường bộ (thẩm quyền quản lý quốc lộ); - Điều 28 Nghị định số 165/2024/NĐ-CP; - Điều 3, 4, 5 Thông tư số 41/2024/TT-BGTVT	- Tuyến Trường Sơn Đông và Quốc lộ 6 là 2 tuyến quốc lộ đi qua vùng kinh tế trọng điểm của đất nước, liên kết vùng, đi qua địa bàn chiến lược, khu vực có công trình quốc phòng liên quan đến an ninh quốc gia, khu vực có giá trị về thể trận quân sự trong khu vực phòng thủ, khu vực có mục tiêu quan trọng về chính trị, kinh tế đã được Bộ Quốc phòng thống nhất đề nghị không phân cấp cho địa phương quản lý^[5].
2.3	Cơ quan chuyên môn thuộc Bộ Xây dựng quyết định đặt biển báo tốc độ khai thác đối với đường thuộc thẩm quyền quản lý	- Khoản 3 Điều 8 Luật Đường bộ (thẩm quyền quản lý quốc lộ); - Điều 10 Thông tư số 38/2024/TT-BGTVT	- Đối với các tuyến đường bộ cao tốc: Hiện nay cả nước cao tốc có 2.021 km đường cao tốc, Bộ Xây dựng đang trực tiếp quản lý 689km tỷ lệ 61,08%, còn lại đang thực hiện dự án BOT, hoặc do Doanh nghiệp nhà nước là VEC quản lý, hoặc do địa phương quản lý. Do tính chất của các tuyến cao tốc là chủ yếu phục vụ giao thông liên vùng, có tốc độ cao, chỉ phục vụ một số đối tượng giao thông riêng; trong quá trình khai thác áp dụng hệ thống quản lý giao thông thông minh để khai thác hiệu quả tuyến, đoạn tuyến cao tốc cũng như đồng bộ trên toàn hệ thống cao tốc nên Bộ Xây dựng cần thống nhất quản lý, vận hành, khai thác và bảo trì các tuyến
2.4	Cơ quan chuyên môn thuộc Bộ Xây dựng quản lý về thi công công trình trên đường bộ đang khai thác đối với đường thuộc thẩm quyền quản lý	- Khoản 3 Điều 8 Luật Đường bộ (thẩm quyền quản lý quốc lộ); - Điều 4, Điều 5 Thông tư số 41/2024/TT-BGTVT	
2.5	Bộ Xây dựng thực hiện các nhiệm vụ liên quan đến phòng, chống, khắc phục về thiên tai: công bố quyết định tình huống khẩn cấp và kết thúc tình huống khẩn cấp về thiên tai; quyết định Lệnh xây dựng công trình khẩn cấp; thẩm định phê duyệt hồ sơ hoàn thành khắc phục hậu quả thiên tai, xử lý ứn tắc, bảo đảm giao thông; hồ sơ hoàn thành dự án khẩn cấp phòng, chống, khắc phục hậu quả thiên tai; quản lý và sử dụng phương tiện, trang thiết bị, vật tư dự phòng; thẩm quyền điều động phương tiện, vật tư dự phòng trong phòng, chống thiên tai.	- Khoản 3 Điều 8 Luật Đường bộ (thẩm quyền quản lý quốc lộ); - Điều 10, Điều 16 Thông tư số 40/2024/TT-BGTVT	

TT	Nhiệm vụ, thẩm quyền	Quy định tại các điều, khoản, điểm của Hiến pháp, Luật, Văn bản quy phạm pháp luật, các văn bản khác	Căn cứ pháp lý, sự cần thiết về các nhiệm vụ/thẩm quyền thuộc trung ương quản lý
			cao tốc quan trọng này, góp phần nâng cao hiệu quả khai thác của tuyến đường. Việc Bộ Xây dựng quản lý quốc lộ 1, đường Hồ Chí Minh sẽ thuận lợi trong việc hỗ trợ điều tiết giao thông các tuyến trục dọc, đặc biệt khi đường cao tốc có sự cố. Mặt khác, việc quản lý đối với các tuyến cao tốc là quốc lộ để thống nhất việc quản lý việc thu phí sử dụng đường cao tốc đối với phương tiện lưu thông trên tuyến đường cao tốc do Nhà nước đầu tư, sở hữu, quản lý và khai thác. Bên cạnh đó, việc Bộ xây dựng thực hiện công tác quản lý các tuyến quốc lộ này sẽ giúp Bộ nắm bắt kịp thời các vướng mắc, khó khăn trong quá trình thực hiện để có các giải pháp tháo gỡ phù hợp kịp thời; đồng thời có cơ sở để hướng dẫn các cấp chính quyền địa phương thực hiện đối với các tuyến đường bộ được phân cấp, phân quyền.
3	Nhóm nhiệm vụ, thẩm quyền trong lĩnh vực phát triển đô thị		
3.1	02 nhiệm vụ, thẩm quyền Thủ tướng Chính phủ: quyết định phân loại đô thị; ban hành văn bản công nhận kết quả rà soát tiêu chí phân loại đô thị I	Khoản 1 Điều 11 Nghị quyết số 1210/2016/UBTVQH13 ngày 25/5/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về phân loại đô thị được sửa đổi, bổ sung một số điều tại Nghị quyết số 26/2022/UBTVQH15 ngày 21/9/2022 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội	- Hiện nay, các đô thị là thành phố, thị xã, thị trấn đang được phân loại gồm loại đặc biệt, loại I, II, III, IV, V. - Bộ Xây dựng đang đề xuất sửa đổi quy định của Nghị quyết số 1210, quy định lại các đối tượng, phương pháp phân loại đô thị. Dự kiến đô thị loại đặc biệt, loại I, II chỉ áp dụng đối với thành phố trực thuộc trung ương, tỉnh dự kiến trở thành thành phố trực thuộc trung ương và trung tâm đô thị có vai trò liên tỉnh và quốc gia. Dự kiến bỏ thủ tục công nhận đô thị loại đặc biệt để phù hợp quy định của Luật Thủ đô. Vì vậy, việc công nhận loại đô thị, khu vực dự kiến thành lập phường đối với các đô thị loại I, II cần phải do trung ương thực hiện để đảm bảo tính khách quan, phù hợp với sự phức tạp khi đánh giá các dữ liệu, số liệu liên vùng, liên tỉnh cũng như khu vực và quốc tế. - Phương án này đang mở rộng thẩm
3.2	02 nhiệm vụ, thẩm quyền Bộ trưởng Bộ Xây dựng: quyết định phân loại đô thị; ban hành văn bản công nhận kết quả rà soát tiêu chí phân loại đô thị loại II	Khoản 2 Điều 11 Nghị quyết số 1210/2016/UBTVQH13 được sửa đổi, bổ sung một số điều tại Nghị quyết số 26/2022/UBTVQH	

TT	Nhiệm vụ, thẩm quyền	Quy định tại các điều, khoản, điểm của Hiến pháp, Luật, Văn bản quy phạm pháp luật, các văn bản khác	Căn cứ pháp lý, sự cần thiết về các nhiệm vụ/thẩm quyền thuộc trung ương quản lý
		15	quyền, phân cấp cho địa phương công nhận loại đô thị thuộc tỉnh III, IV, V thay vì chỉ đô thị loại V và công nhận chất lượng khu vực dự kiến thành lập phường đô thị loại III, IV thay vì Bộ trưởng Bộ Xây dựng công nhận như trước đây.
3.3	01 nhiệm vụ, thẩm quyền Bộ trưởng Bộ Xây dựng: thẩm định đề án phân loại đô thị; báo cáo rà soát tiêu chí phân loại đô thị loại II loại I, II	Điểm a, khoản 4 Điều 12 Nghị quyết số 1210/2016/UBTVQH13 được sửa đổi, bổ sung một số điều tại Nghị quyết số 26/2022/UBTVQH15	
3.4	01 nhiệm vụ, thẩm quyền Bộ trưởng Bộ Xây dựng: công nhận khu vực dự kiến thành lập phường đạt các tiêu chuẩn trình độ phát triển cơ sở hạ tầng đô thị loại I, II	Điểm b khoản 9 Điều 13 Nghị quyết số 1210/2016/UBTVQH13 được sửa đổi, bổ sung một số điều tại Nghị quyết số 26/2022/UBTVQH15	
4	Nhiệm vụ, thẩm quyền lĩnh vực đăng kiểm		
(1)	Tổ chức kiểm tra, thử nghiệm, chứng nhận mức tiêu thụ nhiên liệu theo quy chuẩn kỹ thuật quốc gia đối với kiểu loại phương tiện giao thông vận tải sản xuất, lắp ráp và nhập khẩu; Thực hiện kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường; kiểm tra việc tuân thủ quy định về niên hạn sử dụng phương tiện giao thông do cơ quan nhà nước có thẩm quyền ban hành.	Khoản 3 Điều 7 Thông tư số 64/2011/TT-BGTVT	Liên quan đến yếu tố kỹ thuật chuyên môn sâu, phạm vi quản lý rộng
(2)	Xây dựng và ban hành các văn bản hướng dẫn nghiệp vụ liên quan đến công tác kiểm tra cấp giấy chứng nhận cho thiết bị xếp dỡ, nôi hơi, thiết bị áp lực theo thẩm quyền.	Khoản 2 Điều 15 Thông tư số 35/2011/TT-BGTVT	Liên quan đến yếu tố kỹ thuật chuyên môn sâu
(3)	Quản lý nhà nước về việc dán nhãn năng lượng đối với xe ô tô con loại từ 07 chỗ trở xuống (sau đây viết tắt là xe) được sản xuất, lắp ráp từ linh kiện rời, hoàn toàn mới hoặc nhập khẩu chưa qua sử dụng trong phạm vi quản lý	Điều 15 Thông tư số 43/2014/TTLT-BGTVT-BCT	Liên quan đến yếu tố kỹ thuật chuyên môn sâu, phạm vi quản lý rộng
(4)	Lập kế hoạch, chương trình, ban hành tài liệu tập huấn nghiệp vụ, tổ chức tập huấn nghiệp vụ; tổ chức kiểm tra thực tế năng lực thực hành nghiệp vụ người được đề nghị công nhận Đăng kiểm viên và cấp Giấy chứng nhận Đăng kiểm viên	Điều 30 Thông tư số 49/2015/TT-BGTVT	Liên quan đến yếu tố kỹ thuật chuyên môn sâu, phạm vi quản lý rộng
(5)	Xây dựng, ban hành tiêu chuẩn đăng kiểm viên,	Khoản 3 Điều 20	Liên quan đến yếu tố kỹ thuật chuyên

TT	Nhiệm vụ, thẩm quyền	Quy định tại các điều, khoản, điểm của Hiến pháp, Luật, Văn bản quy phạm pháp luật, các văn bản khác	Căn cứ pháp lý, sự cần thiết về các nhiệm vụ/thẩm quyền thuộc trung ương quản lý
	đánh giá viên tàu biển; tổ chức huấn luyện nghiệp vụ, đánh giá, công nhận đăng kiểm viên, đánh giá viên tàu biển.	Thông tư 40/2016/TT-BGTVT	môn sâu, phạm vi quản lý rộng
(7)	Lập kế hoạch, ban hành tài liệu, tổ chức huấn luyện, bồi dưỡng và sát hạch nghiệp vụ kiểm định thiết bị xếp dỡ, thiết bị áp lực dùng trong giao thông vận tải; Hướng dẫn, kiểm tra, phát hiện và xử lý vi phạm	Khoản 1,3 Điều 11 36/2017/TT-BGTVT	Liên quan đến yếu tố kỹ thuật chuyên môn sâu, phạm vi quản lý rộng
(8)	Ban hành chương trình tập huấn nghiệp vụ đăng kiểm viên tàu biển và tổ chức thực hiện tập huấn nghiệp vụ cho các đăng kiểm viên tàu biển.	Khoản 1 Điều 12 Thông tư 51/2017/TT-BGTVT	Liên quan đến yếu tố kỹ thuật chuyên môn sâu, phạm vi quản lý rộng, thực hiện theo các điều ước quốc tế mà Việt Nam là thành viên
(9)	Tổ chức đánh giá, công nhận đăng kiểm viên tàu biển; công nhận lại đăng kiểm viên tàu biển khi giấy chứng nhận đăng kiểm viên hết hiệu lực	Khoản 1 Điều 13 Thông tư 51/2017, sửa đổi tại Khoản 6 Điều 2 Thông tư 17/2023/TT-BGTVT	Liên quan đến yếu tố kỹ thuật chuyên môn sâu, phạm vi quản lý rộng, thực hiện theo các điều ước quốc tế mà Việt Nam là thành viên
(10)	Thực hiện quản lý, tổ chức triển khai và thực hiện công tác kiểm tra cấp giấy chứng nhận cho thiết bị thiết bị xếp dỡ, nồi hơi, thiết bị áp lực (sau đây gọi là thiết bị) sử dụng trong giao thông vận tải (tại các cảng, sân bay, cơ sở sản xuất và sửa chữa phương tiện giao thông đường thủy, đường sắt, đường bộ, cầu đường, hàng không, công trình biển; xi téc ô tô, bồn, bình, chai, hệ thống khí nén, khí hóa lỏng...) trên phạm vi cả nước.	Khoản 1 Điều 15 Thông tư 35/2011/TT-BGTVT	Liên quan đến yếu tố kỹ thuật chuyên môn sâu, phạm vi quản lý rộng
(11)	Quyết định xử lý vi phạm của thủ trưởng các đơn vị đăng kiểm, các cơ quan tham mưu nghiệp vụ và các cán bộ đăng kiểm thuộc quyền quản lý	Khoản 3 Điều 21 Thông tư 42/2012/TT-BGTVT	Quản lý nhân lực phục vụ lĩnh vực đăng kiểm trên toàn quốc
(12)	Cơ quan đăng kiểm khi thực hiện kiểm tra an toàn kỹ thuật của phương tiện phải tuân theo hệ thống quy phạm, tiêu chuẩn Việt Nam, tiêu chuẩn ngành. Người đứng đầu cơ quan đăng kiểm và người trực tiếp thực hiện kiểm tra phải chịu trách nhiệm về kết quả kiểm tra	Khoản 2 Điều 26 Luật Giao thông đường thủy nội địa 2004, sửa đổi tại điểm e khoản 1 Điều 2 Luật Giao thông đường thủy nội địa sửa đổi năm 2014	Phạm vi quản lý rộng, đối tượng quản lý đa dạng
(13)	Cục Đăng kiểm Việt Nam là cơ quan quản lý nhà nước về công tác đăng kiểm phương tiện thủy nội địa có trách nhiệm tổ chức triển khai thực hiện các yêu cầu kỹ thuật và bảo vệ môi trường trong giám sát kỹ thuật, thiết kế, đóng	Khoản 1 Điều 15 Thông tư 43/2012/TT-BGTVT	Phạm vi quản lý rộng, đối tượng quản lý đa dạng

TT	Nhiệm vụ, thẩm quyền	Quy định tại các điều, khoản, điểm của Hiến pháp, Luật, Văn bản quy phạm pháp luật, các văn bản khác	Căn cứ pháp lý, sự cần thiết về các nhiệm vụ/thẩm quyền thuộc trung ương quản lý
	mới, sửa chữa, trang bị lại và trong khai thác đối với các tàu thủy lưu trú du lịch ngủ đêm, nhà hàng nổi, khách sạn nổi hoạt động trên đường thủy nội địa		
(14)	Tổ chức thực hiện công tác kiểm tra, giám sát kỹ thuật và cấp các giấy chứng nhận về an toàn kỹ thuật và phòng ngừa ô nhiễm môi trường theo quy định cho các tàu biển Việt Nam vỏ thép chở hàng tự hành có tổng dung tích (GT) từ 300 trở lên hoạt động trong Vịnh Bắc Bộ thuộc vùng biển Việt Nam	Điều 7 Thông tư 06/2015/TT-BGTVT	Thực hiện theo yêu cầu của các điều ước quốc tế mà Việt Nam là thành viên
(15)	Thủ tục phê duyệt Bản công bố phù hợp Lao động hàng hải phần II và cấp Giấy chứng nhận Lao động hàng hải	Điều 4 Thông tư 43/2015/TT-BGTVT	Thực hiện theo yêu cầu của các điều ước quốc tế mà Việt Nam là thành viên
(16)	Thủ tục cấp Giấy chứng nhận Lao động hàng hải tạm thời	Điều 5 Thông tư 43/2015/TT-BGTVT	Thực hiện theo yêu cầu của các điều ước quốc tế mà Việt Nam là thành viên
(17)	Cục Đăng kiểm Việt Nam, Chi cục Đăng kiểm thực hiện thẩm định hồ sơ thiết kế và tài liệu hướng dẫn của tàu phù hợp với năng lực của đăng kiểm viên thẩm định thiết kế của đơn vị.	Khoản 1 Điều 14 Thông tư 48/2015, sửa đổi bổ sung bởi khoản 13 Điều 1 Thông tư 16/2023/TT-BGTVT	Yếu tố chuyên môn sâu, đặc thù và thực hiện theo yêu cầu của các điều ước quốc tế mà Việt Nam là thành viên
(18)	Thực hiện ủy quyền, hướng dẫn, kiểm tra các tổ chức đăng kiểm nước ngoài thực hiện kiểm định, phân cấp và cấp giấy chứng nhận an toàn kỹ thuật và phòng ngừa ô nhiễm môi trường cho tàu biển Việt Nam hoạt động trên tuyến quốc tế	Khoản 4 Điều 20 Thông tư 40/2016/TT-BGTVT	Thực hiện theo yêu cầu của các điều ước quốc tế mà Việt Nam là thành viên
(19)	Cấp, cấp lại và thu hồi chứng chỉ kiểm định viên kiểm định thiết bị xếp dỡ, thiết bị áp lực dùng trong giao thông vận tải	Khoản 2 Điều 11 Thông tư 36/2017/TT-BGTVT	Liên quan đến yếu tố kỹ thuật chuyên môn sâu, phạm vi quản lý rộng
(20)	Tổ chức đánh giá, công nhận đăng kiểm viên; công nhận lại đăng kiểm viên khi Quyết định công nhận đăng kiểm viên hết hiệu lực; ban hành lại Quyết định công nhận đăng kiểm viên khi bị sai sót thông tin trên Quyết định, khi bị mất, hư hỏng Quyết định, khi bị thu hồi Quyết định.	Điều 10 Thông tư 19/2018/TT-BGTVT, sửa đổi bổ sung tại khoản 7 Điều 1 Thông tư 08/2024/TT-BGTVT	Phạm vi quản lý rộng
(21)	Thực hiện kiểm tra, chứng nhận chất lượng an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường đối với thiết bị sử dụng trên phương tiện giao thông đường sắt, phương tiện giao thông đường sắt trong kiểm tra sản xuất, lắp ráp, nhập khẩu, hoán cải, định kỳ để vận hành trên đường sắt quốc gia,	Thông tư 01/2024/TT-BGTVT	Liên quan đến yếu tố kỹ thuật chuyên môn sâu, phạm vi quản lý rộng

TT	Nhiệm vụ, thẩm quyền	Quy định tại các điều, khoản, điểm của Hiến pháp, Luật, Văn bản quy phạm pháp luật, các văn bản khác	Căn cứ pháp lý, sự cần thiết về các nhiệm vụ/thẩm quyền thuộc trung ương quản lý
	đường sắt đô thị, đường sắt chuyên dùng có nối ray với đường sắt quốc gia và đường sắt chuyên dùng không nối ray với đường sắt quốc gia có đi qua khu dân cư, giao cắt với đường bộ		
(22)	Thực hiện thẩm định báo cáo đánh giá an toàn hệ thống của Tổ chức chứng nhận đối với các nội dung liên quan đến phương tiện, không bao gồm hệ thống tín hiệu lắp đặt trên phương tiện; gửi kết quả về Cục Đường sắt Việt Nam để tổng hợp; Phối hợp với Cục Đường sắt Việt Nam xây dựng dự toán và tổ chức thu giá, phí thẩm định báo cáo đánh giá an toàn hệ thống đối với các nội dung liên quan theo các quy định hiện hành	Điều 17 Thông tư 31/2018/TT-BGTVT, sửa đổi tại Khoản 10 Điều 2 Thông tư 32/2020/TT-BGTVT	Liên quan đến yếu tố kỹ thuật chuyên môn sâu
(23)	Thẩm định thiết kế tàu biển; duyệt tài liệu hướng dẫn tải biển	Điều 8, 9 Thông tư 40/2016/TT-BGTVT	Thực hiện theo yêu cầu của các điều ước quốc tế mà Việt Nam là thành viên
(24)	Tổ chức xây dựng, quản lý nhà nước đối với cơ sở dữ liệu tiêu thụ nhiên liệu của tàu đáp ứng các yêu cầu quản lý, khai thác, sử dụng và báo cáo cơ sở dữ liệu; Tổ chức khai thác, sử dụng cơ sở dữ liệu tiêu thụ nhiên liệu của tàu phục vụ mục đích hỗ trợ công tác bảo vệ môi trường biển, bảo vệ môi trường không khí và phục vụ công tác quản lý nhà nước của Bộ Giao thông vận tải.	Điều 13 Thông tư 40/2018/TT-BGTVT	Thực hiện theo yêu cầu của các điều ước quốc tế mà Việt Nam là thành viên
(25)	Xem xét sửa đổi, bổ sung danh mục sản phẩm hàng hóa có khả năng gây mất an toàn thuộc trách nhiệm quản lý nhà nước của Bộ	Thông tư 12/2022/TT-BGTVT	Liên quan đến yếu tố kỹ thuật chuyên môn sâu, phạm vi quản lý rộng
(26)	Quy định về các biểu mẫu giấy chứng nhận, sổ an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường cấp cho tàu biển, ụ nổi, kho chứa nổi, giàn di động, phương tiện thủy nội địa và sản phẩm công nghiệp sử dụng cho phương tiện thủy nội địa	Thông tư 22/2022/TT-BGTVT	Liên quan đến yếu tố kỹ thuật chuyên môn sâu, phạm vi rộng
(27)	Quản lý dữ liệu đăng kiểm phương tiện	Thông tư 28/2022/TT-BGTVT	Liên quan đến yếu tố kỹ thuật chuyên môn sâu
(28)	Hướng dẫn các Công ty tàu biển xây dựng Kế hoạch an ninh tàu biển, phê duyệt Kế hoạch an ninh tàu biển; đánh giá an ninh tàu biển và cấp Giấy chứng nhận quốc tế về an ninh tàu biển	Khoản 2 Điều 3 Thông tư 27/2011/TT-BGTVT, sửa đổi bổ sung tại Khoản 1 Điều 1 Thông tư 03/2024/TT-BGTVT	Thực hiện theo yêu cầu của các điều ước quốc tế mà Việt Nam là thành viên
(29)	Đánh giá, cấp giấy chứng nhận phù hợp cho công ty tàu biển theo Bộ luật quản lý an toàn	Điều 11 Thông tư 40/2016/TT-	Thực hiện theo yêu cầu của các điều ước quốc tế mà Việt Nam là thành viên

TT	Nhiệm vụ, thẩm quyền	Quy định tại các điều, khoản, điểm của Hiến pháp, Luật, Văn bản quy phạm pháp luật, các văn bản khác	Căn cứ pháp lý, sự cần thiết về các nhiệm vụ/thẩm quyền thuộc trung ương quản lý
	Quốc tế (Bộ luật ISM)	BGTVT	
(30)	Kiểm định và chứng nhận chất lượng an toàn kỹ thuật và phòng ngừa ô nhiễm môi trường cho công-te-nơ, máy, vật liệu, trang thiết bị sử dụng cho tàu biển trong chế tạo, lắp ráp, nhập khẩu, sửa chữa phục hồi, hoán cải	Thông tư 17/2023/TT-BGTVT ngày 30/6/2023; Thông tư số 40/2016/TT-BGTVT	Liên quan đến yếu tố kỹ thuật chuyên môn sâu
(31)	Cấp Giấy chứng nhận thợ hàn	Thông tư 17/2023/TT-BGTVT ngày 30/6/2023; Thông tư số 40/2016/TT-BGTVT	Liên quan đến yếu tố kỹ thuật chuyên môn sâu
(32)	Đánh giá, chứng nhận năng lực cơ sở thử nghiệm, cung cấp dịch vụ kiểm tra, thử trang thiết bị an toàn và cơ sở chế tạo liên quan đến chất lượng an toàn kỹ thuật và phòng ngừa ô nhiễm môi trường tàu biển	Thông tư 17/2023/TT-BGTVT ngày 30/6/2023; Thông tư số 40/2016/TT-BGTVT	Thực hiện theo yêu cầu của các điều ước quốc tế mà Việt Nam là thành viên
(33)	Cấp giấy chứng nhận sản phẩm công nghiệp sử dụng cho phương tiện thủy nội địa	Thông tư số 16/2023/TT-BGTVT ngày 30/6/2023	Liên quan đến yếu tố kỹ thuật chuyên môn sâu, phạm vi cả nước
(34)	Cấp Giấy chứng nhận thẩm định thiết kế phương tiện, thiết bị thăm dò, khai thác và vận chuyển dầu khí trên biển (công trình biển)	Điều 5 Thông tư số 33/2011/TT-BGTVT.	Liên quan đến những dự án quan trọng quốc gia
(35)	Cấp các giấy chứng nhận chất lượng an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường phương tiện, thiết bị thăm dò, khai thác và vận chuyển dầu khí trên biển (công trình biển)	Điều 6 Thông tư số 33/2011/TT-BGTVT	Liên quan đến những dự án quan trọng quốc gia
(36)	Cấp phôi giấy chứng nhận kiểm định, tem kiểm định	Khoản 7 Điều 13 Nghị định 166/2024/NĐ-CP	Mang tính liên tỉnh, phạm vi cả nước
(37)	Xây dựng, thống nhất quản lý, cấp quyền khai thác, hướng dẫn sử dụng các phần mềm sử dụng trong hoạt động kiểm định xe cơ giới, xe máy chuyên dùng, kiểm định khí thải xe mô tô, xe gắn máy cho cơ sở đăng kiểm; chia sẻ cơ sở dữ liệu đăng kiểm xe cơ giới, xe máy chuyên dùng với các cơ quan chức năng để phối hợp thực hiện công tác quản lý; tổ chức triển khai thực hiện việc cảnh báo, gỡ cảnh báo theo quy định tại điểm c khoản 3 Điều 12 của Nghị định 166/2024/NĐ-CP	Khoản 2 Điều 22 Nghị định 166/2024/NĐ-CP	Liên quan đến yếu tố kỹ thuật chuyên môn sâu, phạm vi cả nước
(38)	Biên soạn tài liệu, tổ chức hướng dẫn, tập huấn,	Khoản 4 Điều 22	Liên quan đến yếu tố kỹ thuật chuyên

TT	Nhiệm vụ, thẩm quyền	Quy định tại các điều, khoản, điểm của Hiến pháp, Luật, Văn bản quy phạm pháp luật, các văn bản khác	Căn cứ pháp lý, sự cần thiết về các nhiệm vụ/thẩm quyền thuộc trung ương quản lý
	thực tập, đánh giá nghiệp vụ đăng kiểm viên và nhân viên nghiệp vụ	Nghị định 166/2024/NĐ-CP	môn sâu, phạm vi cả nước
(39)	Chỉ định tổ chức đánh giá sự phù hợp để đánh giá sự phù hợp của cơ sở đăng kiểm xe cơ giới với Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về cơ sở đăng kiểm theo quy định của pháp luật về chất lượng sản phẩm, hàng hóa và công bố trên Trang thông tin điện tử của Cục Đăng kiểm Việt Nam	Khoản 10 Điều 22 Nghị định 166/2024/NĐ-CP	Liên quan đến yếu tố kỹ thuật chuyên môn sâu, phạm vi cả nước
(40)	Thực hiện việc cấp mới, cấp lại, tạm đình chỉ, thu hồi chứng chỉ đăng kiểm viên	Thông tư số 45/2024/TT-BGTVT	Phạm vi quản lý rộng, có yếu tố liên tỉnh
(41)	Cấp giấy chứng nhận kiểm định khí thải xe mô tô, xe gắn máy đối với đối tượng quy định tại khoản 1 Điều 27 Thông tư 47/2024/TT-BGTVT	Khoản 5 Điều 29 Thông tư số 47/2024/TT-BGTVT	Liên quan đến yếu tố kỹ thuật chuyên môn sâu, phạm vi cả nước
(42)	Tham mưu công tác quản lý nhà nước về phân loại phương tiện giao thông đường bộ, dấu hiệu nhận biết xe cơ giới sử dụng năng lượng sạch, năng lượng xanh, thân thiện môi trường	Thông tư 53/2024/TT-BGTVT	Liên quan đến yếu tố kỹ thuật chuyên môn sâu, phạm vi cả nước
(43)	Tổ chức kiểm tra việc cấp mới, cấp lại, tạm đình chỉ hoạt động, thu hồi giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động kiểm định xe cơ giới, giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động kiểm định khí thải xe mô tô, xe gắn máy của các Sở	Điều 15 Thông tư 46/2024/TT-BGTVT	Liên quan đến yếu tố kỹ thuật chuyên môn sâu, phạm vi cả nước
(44)	Quản lý, kiểm tra hoạt động kiểm định xe cơ giới, xe máy chuyên dùng, kiểm định khí thải xe mô tô, xe gắn máy, hoạt động chứng nhận xe cơ giới cải tạo, xe máy chuyên dùng cải tạo trên phạm vi cả nước; xử lý hoặc kiến nghị xử lý theo thẩm quyền đối với các vi phạm đối với các cá nhân, tổ chức trong hoạt động kiểm định, cải tạo.	Điều 29 Thông tư 47/2024/TT-BGTVT	Liên quan đến yếu tố kỹ thuật chuyên môn sâu, phạm vi cả nước
(45)	Xây dựng, thống nhất quản lý, cung cấp tài khoản sử dụng phần mềm quản lý cải tạo xe cho các cơ sở đăng kiểm, chia sẻ dữ liệu về chứng nhận cải tạo cho các cơ quan, tổ chức có liên quan	Thông tư 47/2024/TT-BGTVT	Liên quan đến yếu tố kỹ thuật chuyên môn sâu, phạm vi cả nước
(46)	Quản lý nhà nước về chất lượng an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường đối với hoạt động sản xuất, lắp ráp và chạy thử trên đường của xe nghiên cứu phát triển; Thanh tra, kiểm tra định kỳ, đột xuất hoạt động chạy thử xe nghiên cứu phát triển.	Khoản 2 Điều 6 Thông tư 52/2024/TT-BGTVT	Liên quan đến yếu tố kỹ thuật chuyên môn sâu
(47)	Tham mưu quản lý nhà nước đối với quy định về phân loại phương tiện giao thông đường bộ	Thông tư 53/2024/TT-	Liên quan đến yếu tố kỹ thuật chuyên môn sâu, phạm vi cả nước

TT	Nhiệm vụ, thẩm quyền	Quy định tại các điều, khoản, điểm của Hiến pháp, Luật, Văn bản quy phạm pháp luật, các văn bản khác	Căn cứ pháp lý, sự cần thiết về các nhiệm vụ/thẩm quyền thuộc trung ương quản lý
	và dấu hiệu nhận biết xe cơ giới sử dụng năng lượng sạch, năng lượng xanh, thân thiện môi trường.	BGTVT	
(48)	Chứng nhận chất lượng an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường xe cơ giới, xe máy chuyên dùng, phụ tùng xe cơ giới trong nhập khẩu	Thông tư 54/2024/TT-BGTVT	Liên quan đến yếu tố kỹ thuật chuyên môn sâu, phạm vi cả nước
(49)	Chứng nhận chất lượng an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường của xe cơ giới, xe máy chuyên dùng, phụ tùng xe cơ giới trong sản xuất, lắp ráp	Thông tư 55/2024/TT-BGTVT	Liên quan đến yếu tố kỹ thuật chuyên môn sâu, phạm vi cả nước
(50)	Cấp Thông báo miễn kiểm tra chất lượng an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường linh kiện nhập khẩu	Điều 4, Điều 5 Nghị định 60/2023/NĐ-CP	Thực hiện theo điều ước quốc tế mà Việt Nam là thành viên
(51)	Cấp lại Thông báo miễn kiểm tra chất lượng an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường linh kiện nhập khẩu	Điều 7 Nghị định 60/2023/NĐ-CP	Thực hiện theo điều ước quốc tế mà Việt Nam là thành viên
(52)	Cấp Giấy chứng nhận chất lượng an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường xe cơ giới nhập khẩu	Điều 4, Điều 5 Nghị định 60/2023/NĐ-CP	Thực hiện theo điều ước quốc tế mà Việt Nam là thành viên
(53)	Cấp Giấy chứng nhận chất lượng an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường xe cơ giới nhập khẩu	Điều 7 Nghị định 60/2023/NĐ-CP	Thực hiện theo điều ước quốc tế mà Việt Nam là thành viên
(54)	Cấp Giấy chứng nhận cơ sở bảo hành, bảo dưỡng ô tô (thuộc đối tượng của Nghị định 116/2017/NĐ-CP)	Điều 22 Nghị định 116/2017/NĐ-CP	Phạm vi quản lý rộng, có yếu tố liên tỉnh
(55)	Cấp lại Giấy chứng nhận cơ sở bảo hành, bảo dưỡng ô tô (thuộc đối tượng của Nghị định 116/2017/NĐ-CP)	Điều 24 Nghị định 116/2017/NĐ-CP	Phạm vi quản lý rộng, có yếu tố liên tỉnh
(56)	Cấp đổi Giấy chứng nhận cơ sở bảo hành, bảo dưỡng ô tô (thuộc đối tượng của Nghị định 116/2017/NĐ-CP)	Điều 23 Nghị định 116/2017/NĐ-CP	Phạm vi quản lý rộng, có yếu tố liên tỉnh
(57)	Chịu trách nhiệm tổ chức thực hiện việc kiểm tra, chứng nhận chất lượng an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường xe ô tô nhập khẩu và linh kiện nhập khẩu theo quy định tại Nghị định 60/2023/NĐ-CP	Khoản 17 Điều 3 Nghị định 60/2023/NĐ-CP	Thực hiện theo điều ước quốc tế mà Việt Nam là thành viên
5.	Nhiệm vụ, thẩm quyền lĩnh vực nhà ở, kinh doanh bất động sản		
(1)	<i>21 nhiệm vụ của Thủ tướng Chính phủ</i>		
	Phê duyệt Chiến lược phát triển nhà ở quốc gia	Khoản 2 Điều 25 Luật Nhà ở	Phù hợp với tính chất chỉ đạo điều hành của cấp quốc gia.
	Phê duyệt kế hoạch phát triển nhà ở công vụ của cơ quan trung ương	Khoản 2 Điều 41 Luật Nhà ở	Do nhà ở công vụ ở trung ương liên quan đến các bộ, ngành cơ quan trung ương, do đó, cần thiết phải trình Thủ

TT	Nhiệm vụ, thẩm quyền	Quy định tại các điều, khoản, điểm của Hiến pháp, Luật, Văn bản quy phạm pháp luật, các văn bản khác	Căn cứ pháp lý, sự cần thiết về các nhiệm vụ/thẩm quyền thuộc trung ương quản lý
			tướng Chính phủ quyết định
	Phê duyệt kế hoạch phát triển nhà ở công vụ của Bộ Quốc phòng, Bộ Công an	Khoản 3 Điều 41 Luật Nhà ở	Do số lượng nhà ở công vụ của Bộ Quốc phòng và Bộ Công an chiếm số lượng lớn, đồng thời, liên quan đến vốn đầu tư công, sử dụng ngân sách trung ương để bố trí đầu tư xây dựng, do đó, cần thiết phải trình Thủ tướng Chính phủ quyết định
	Quyết định chủ trương đầu tư dự án đầu tư xây dựng nhà ở công vụ theo đề nghị của Bộ Xây dựng để bố trí cho đối tượng của cơ quan trung ương thuê	Điểm a khoản 1 Điều 42 Luật Nhà ở, Điều 26 Nghị định số 95/2024/NĐ-CP	Do nhà ở công vụ của trung ương liên quan đến vốn đầu tư công, sử dụng ngân sách trung ương để đầu tư nên khi đầu tư xây dựng cần thiết phải trình Thủ tướng Chính phủ quyết định
	Quyết định chủ trương đầu tư dự án mua nhà ở thương mại để bố trí cho đối tượng quy định tại các điểm a, e và g khoản 1 Điều 45 của Luật này thuê, đối tượng của cơ quan trung ương quy định tại điểm b khoản 1 Điều 45 của Luật này thuê;	Điểm a khoản 2 Điều 43 Luật Nhà ở, Điều 26 Nghị định 95/2024/NĐ-CP	
	Quyết định chủ trương đầu tư dự án mua nhà ở thương mại để bố trí cho đối tượng quy định tại điểm d khoản 1 Điều 45 của Luật này thuê	Điểm b khoản 2 Điều 43 Luật Nhà ở, Điều 29 Nghị định 95/2024/NĐ-CP	
	Quyết định đầu tư dự án mua nhà ở thương mại để cho đối tượng của cơ quan trung ương thuê, trừ đối tượng thuộc lực lượng vũ trang nhân dân;	Điểm a khoản 3 Điều 43 Luật Nhà ở, Điều 29 Nghị định 95/2024/NĐ-CP	
	Quyết định việc sử dụng nhà ở để cho đối tượng thuộc lực lượng vũ trang nhân dân thuê	Điểm b khoản 4 Điều 43 Luật Nhà ở, Điều 33 Nghị định 95/2024/NĐ-CP	Do nhà ở công vụ của cơ quan trung ương, Bộ Quốc phòng, Bộ Công an liên quan đến vốn đầu tư công, ngân sách trung ương, do đó, cần thiết phải xin ý kiến Thủ tướng Chính phủ
	Quyết định đối tượng không thuộc trường hợp quy định tại các điểm a, b, c, d, đ và e khoản này được bố trí nhà ở công vụ theo đề nghị của Bộ Xây dựng trên cơ sở tổng hợp đề xuất của các Bộ, cơ quan, tổ chức ở trung ương, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh	Điểm g khoản 1 Điều 45 Luật Nhà ở	
	Chấp thuận chủ trương đầu tư đồng thời chấp thuận nhà đầu tư dự án cải tạo, xây dựng lại nhà chung cư theo pháp luật đầu tư.	Khoản 3 Điều 67, khoản 3 Điều 69 Luật Nhà ở	Phù hợp với pháp luật đầu tư
	Chấp thuận chủ trương đầu tư dự án cải tạo, xây dựng lại nhà chung cư theo pháp luật đầu tư	Khoản 4 Điều 67, khoản 3 Điều 69	Phù hợp với pháp luật đầu tư

TT	Nhiệm vụ, thẩm quyền	Quy định tại các điều, khoản, điểm của Hiến pháp, Luật, Văn bản quy phạm pháp luật, các văn bản khác	Căn cứ pháp lý, sự cần thiết về các nhiệm vụ/thẩm quyền thuộc trung ương quản lý
		Luật Nhà ở	
	Quy định vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi	Điểm a khoản 1 Điều 82 Luật Nhà ở	Đảm bảo sự phát triển kinh tế xã hội trong từng thời kỳ
	Quy định về vay vốn ưu đãi cho trường hợp xây dựng nhà ở xã hội để bán, cho thuê mua	Điểm d khoản 2 Điều 85 Luật Nhà ở	Đảm bảo phù hợp với sự phát triển kinh tế xã hội trong từng thời kỳ
	Quy định về vay vốn ưu đãi để thực hiện chương trình mục tiêu quốc gia, chương trình đầu tư công về nhà ở và xây dựng nhà ở xã hội, nhà ở cho lực lượng vũ trang nhân dân.	Khoản 1 Điều 117 Luật Nhà ở	Đảm bảo sự phát triển kinh tế xã hội trong từng thời kỳ
	Quyết định các trường hợp được chuyển đổi công năng nhà ở	Điểm d khoản 1 Điều 124 Luật Nhà ở	Bảo đảm quản lý chặt chẽ đồng thời phù hợp với từng giai đoạn
	Quyết định cho phép bán nhà ở xã hội, nhà ở cho lực lượng vũ trang nhân dân thuộc tài sản công đang cho thuê	Khoản 2 Điều 125 Luật Nhà ở, Điều 54 Nghị định 100/2024/NĐ-CP	Bảo đảm triển khai chặt chẽ, tránh thất thoát tài sản của Nhà nước
	Quyết định đầu tư chương trình mục tiêu quốc gia có nội dung hỗ trợ nhà ở và phát triển nhà ở xã hội cho đối tượng quy định tại Điều 76 của Luật Nhà ở	Khoản 10 Điều 191 Luật Nhà ở	Đảm bảo sự phát triển kinh tế xã hội trong từng thời kỳ
	Quyết định cho phép chuyển nhượng toàn bộ hoặc một phần dự án bất động sản đối với dự án bất động sản do Thủ tướng Chính phủ quyết định chủ trương đầu tư, chấp thuận chủ trương đầu tư, chấp thuận đầu tư.	Điểm a khoản 2 Điều 41 Luật Kinh doanh bất động sản	Lý do: để đảm bảo phù hợp với pháp luật về đầu tư.
	“...Trường hợp dự án đầu tư xây dựng nhà ở thương mại tại các đô thị loại đặc biệt, loại I, loại II và loại III, thuộc thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư của Thủ tướng Chính phủ thì Ủy ban nhân dân cấp tỉnh nơi có dự án quyết định dành 20% tổng diện tích đất ở (trừ đất ở hiện hữu, đất tái định cư) trong phạm vi dự án, đã đầu tư xây dựng hệ thống hạ tầng kỹ thuật để xây dựng nhà ở xã hội khi được cơ quan chủ trì lấy ý kiến thẩm định đề nghị chấp thuận chủ trương đầu tư <u>để Thủ tướng Chính phủ chấp thuận.</u> ”	Khoản 1 Điều 17 Nghị định 100/2024/NĐ-CP	Lý do: để đảm bảo phù hợp với pháp luật về đầu tư.
	Trường hợp dự án đầu tư xây dựng nhà ở thương mại tại các đô thị loại đặc biệt, loại I, loại II và loại III, thuộc thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư đồng thời chấp thuận nhà đầu tư của Thủ tướng Chính phủ thì Ủy ban nhân dân cấp tỉnh nơi có dự án quyết định việc bố trí quỹ đất nhà ở xã hội đã đầu tư xây dựng hệ thống hạ tầng kỹ thuật ở vị trí khác ngoài phạm	Khoản 2 Điều 18 Nghị định 100/2024/NĐ-CP	Lý do: để đảm bảo phù hợp với pháp luật về đầu tư.

TT	Nhiệm vụ, thẩm quyền	Quy định tại các điều, khoản, điểm của Hiến pháp, Luật, Văn bản quy phạm pháp luật, các văn bản khác	Căn cứ pháp lý, sự cần thiết về các nhiệm vụ/thẩm quyền thuộc trung ương quản lý
	vi dự án đầu tư xây dựng nhà ở thương mại <u>khí được cơ quan chủ trì lấy ý kiến thẩm định đề nghị chấp thuận chủ trương đầu tư đồng thời chấp thuận nhà đầu tư để Thủ tướng Chính phủ xem xét, chấp thuận</u> nếu dự án đáp ứng các quy định tại điểm a, điểm b và điểm c khoản 1 Điều này.”		
	“Trường hợp dự án đầu tư xây dựng nhà ở thương mại tại các đô thị loại đặc biệt, loại I, loại II và loại III, thuộc thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư của Thủ tướng Chính phủ thì Ủy ban nhân dân cấp tỉnh nơi có dự án quyết định việc không dành diện tích đất ở để xây dựng nhà ở xã hội theo quy định tại Điều 17, Điều 18 của Nghị định này và chấp thuận chủ đầu tư dự án đó thực hiện đóng tiền tương đương giá trị quỹ đất ở đã đầu tư xây dựng hệ thống hạ tầng kỹ thuật phải dành để xây dựng nhà ở xã hội <u>khí được cơ quan chủ trì lấy ý kiến thẩm định đề nghị chấp thuận chủ trương đầu tư để Thủ tướng Chính phủ chấp thuận.</u> ”	Khoản 1 Điều 19 Nghị định 100/2024/NĐ-CP	Lý do: để đảm bảo phù hợp với pháp luật về đầu tư.
(2)	10 nhiệm vụ, thẩm quyền của Bộ Xây dựng		
	Quy định cụ thể về mức kinh phí để xây dựng chương trình, kế hoạch phát triển nhà ở cấp tỉnh	Khoản 3 Điều 191 Luật Nhà ở	Đảm bảo tính thống nhất công tác quản lý nhà nước về chuyên ngành trên phạm vi cả nước
	Đại diện chủ sở hữu đối với nhà ở công vụ, nhà ở xã hội được đầu tư bằng vốn ngân sách trung ương; nhà ở sinh viên do cơ sở giáo dục công lập trực thuộc Bộ Xây dựng đang quản lý.	Khoản 1 Điều 14 Luật Nhà ở	Đảm bảo tính thống nhất công tác quản lý nhà nước về chuyên ngành trên phạm vi cả nước
	Chủ trì, phối hợp với Ủy ban nhân dân cấp tỉnh xác định diện tích đất để xây dựng nhà ở công vụ của cơ quan trung ương trên địa bàn, trừ nhà ở của lực lượng vũ trang	Khoản 2 Điều 40 Luật Nhà ở	Đảm bảo tính thống nhất công tác quản lý nhà nước đối với nhà ở của cơ quan trung ương.
	Thẩm định đề án bán nhà ở xã hội, nhà ở của lực lượng vũ trang thuộc tài sản công	Khoản 2 Điều 125 Luật Nhà ở	Đảm bảo việc sử dụng, quản lý chặt chẽ đối với nhà ở thuộc tài sản công, tránh tùy tiện lãng phí tài sản.
	Thẩm định hoặc có ý kiến đối với nhu cầu về nhà ở công vụ, kế hoạch phát triển nhà ở công vụ theo quy định của Luật này	Điểm b khoản 5 Điều 191 Luật Nhà ở	Đảm bảo quản lý chặt chẽ việc đầu tư xây dựng nhà ở công vụ, tránh tình trạng đầu tư xây dựng gây lãng phí.
	Thẩm định nội dung liên quan đến nhà ở đối với dự án đầu tư xây dựng nhà ở thuộc thẩm quyền quyết định hoặc chấp thuận chủ trương đầu tư của Thủ tướng Chính phủ	Khoản 7 Điều 191 Luật Nhà ở	Đảm bảo tính thống nhất công tác quản lý nhà nước đối với nhà ở đối với các dự án quy mô lớn trên phạm vi toàn quốc.
	Công khai danh mục đơn vị đủ điều kiện quản lý vận hành nhà chung cư trên Cổng thông tin	Khoản 14 Điều 191 Luật Nhà ở	Đảm bảo tính thống nhất công tác quản lý nhà nước đối với nhà ở trên phạm vi

TT	Nhiệm vụ, thẩm quyền	Quy định tại các điều, khoản, điểm của Hiến pháp, Luật, Văn bản quy phạm pháp luật, các văn bản khác	Căn cứ pháp lý, sự cần thiết về các nhiệm vụ/thẩm quyền thuộc trung ương quản lý
	điện tử của Bộ Xây dựng		toàn quốc.
	Giải quyết tranh chấp về nhà ở thuộc tài sản công do cơ quan trung ương quản lý	Điểm b khoản 3 Điều 194 Luật Nhà ở, khoản 2 Điều 81 Nghị định 95/2024/NĐ-CP	Đảm bảo nhà ở thuộc cấp nào quản lý do cấp đó giải quyết tranh chấp
	Thực hiện thủ tục thuê nhà ở thương mại làm nhà ở công vụ cho các đối tượng thuê các cơ quan trung ương	Điều 33 Nghị định 95/2024/NĐ-CP	Đảm bảo phù hợp với nhiệm vụ phân giao quản lý đối với nhà ở công vụ của các cơ quan trung ương
	Thực hiện thủ tục chấp thuận chuyển đổi công năng nhà ở không xây dựng theo dự án	Điểm a khoản 2 Điều 50, khoản 2 Điều 51 Nghị định 95	Đảm bảo phù hợp với nhiệm vụ phân giao quản lý đối với nhà ở của các cơ quan trung ương
(3)	12 nhiệm vụ, thẩm quyền của Bộ Quốc phòng, Bộ Công an		
	Là đại diện chủ sở hữu đối với nhà ở công vụ, nhà ở cho lực lượng vũ trang nhân dân do Bộ Quốc phòng, Bộ Công an mua hoặc đầu tư xây dựng, nhà ở sinh viên do cơ sở giáo dục công lập trực thuộc Bộ Quốc phòng, Bộ Công an đang quản lý. Đối với nhà ở thuộc trường hợp quy định tại điểm d khoản 1 Điều 13 của Luật này do Bộ Quốc phòng đang quản lý cho thuê thì Bộ Quốc phòng là đại diện chủ sở hữu nhà ở, trừ trường hợp chuyển giao nhà ở này cho Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quản lý theo quy định của pháp luật	Khoản 2 Điều 14 Luật Nhà ở	Đảm bảo phù hợp với chức năng quản lý ngành, lĩnh vực.
	Trách nhiệm thông báo các khu vực cần bảo đảm quốc phòng, an ninh trên địa bàn	Khoản 2 Điều 16 Luật Nhà ở	Đảm bảo phù hợp với chức năng quản lý ngành, lĩnh vực.
	Trách nhiệm xác định nhu cầu nhà ở đối với đối tượng quy định tại khoản 7 Điều 76 của Luật này thuộc phạm vi quản lý và gửi Ủy ban nhân dân cấp tỉnh để tổng hợp trong kế hoạch phát triển nhà ở cấp tỉnh.	Điều 102 Luật Nhà ở	Đảm bảo phù hợp với chức năng quản lý ngành, lĩnh vực.
	Giải quyết tranh chấp đối với nhà ở do Bộ Quốc phòng, Bộ Công an quản lý	Điểm c khoản 3 Điều 194 Luật Nhà ở, khoản 2 Điều 81 Nghị định số 95/2024/NĐ-CP	Đảm bảo phù hợp với chức năng quản lý ngành, lĩnh vực.
	Cho ý kiến về khu vực cần bảo đảm quốc phòng an ninh trong quá trình lập, phê duyệt quy hoạch xây dựng, quy hoạch đô thị	Khoản 3 Điều 14 Nghị định 95/2024/NĐ-CP	Đảm bảo phù hợp với chức năng quản lý ngành, lĩnh vực.
	Cho ý kiến về việc xác định dự án thuộc khu vực cần bảo đảm quốc phòng, an ninh hoặc không thuộc khu vực này trong quá trình thẩm	Khoản 6 Điều 15 Nghị định 95/2024/NĐ-CP	Đảm bảo phù hợp với chức năng quản lý ngành, lĩnh vực.

TT	Nhiệm vụ, thẩm quyền	Quy định tại các điều, khoản, điểm của Hiến pháp, Luật, Văn bản quy phạm pháp luật, các văn bản khác	Căn cứ pháp lý, sự cần thiết về các nhiệm vụ/thẩm quyền thuộc trung ương quản lý
	định chấp thuận chủ trương đầu tư dự án		
	Thực hiện thủ tục quyết định chủ trương đầu tư dự án xây dựng nhà ở công vụ thuộc cơ quan quản lý	Điều 26 Nghị định 95/2024/NĐ-CP	Đảm bảo phù hợp với chức năng quản lý ngành, lĩnh vực.
	Thực hiện thủ tục quyết định đầu tư dự án nhà ở công vụ thuộc cơ quan quản lý	Điều 27 Nghị định 95/2024/NĐ-CP	Đảm bảo phù hợp với chức năng quản lý ngành, lĩnh vực.
	Thực hiện thủ tục quyết định chủ trương đầu tư dự án mua nhà ở thương mại để làm nhà ở công vụ thuộc cơ quan quản lý	Điều 28 Nghị định 95/2024/NĐ-CP	Đảm bảo phù hợp với chức năng quản lý ngành, lĩnh vực.
	Thực hiện thủ tục quyết định đầu tư dự án mua nhà ở thương mại để làm nhà ở công vụ thuộc cơ quan quản lý	Điều 29 Nghị định 95/2024/NĐ-CP	Đảm bảo phù hợp với chức năng quản lý ngành, lĩnh vực.
	Thực hiện thủ tục thuê nhà ở thương mại làm nhà ở công vụ thuộc cơ quan quản lý	Điều 33 Nghị định 95/2024/NĐ-CP	Đảm bảo phù hợp với chức năng quản lý ngành, lĩnh vực.
	Trách nhiệm đầu tư xây dựng lại các nhà chung cư của lực lượng vũ trang nhân dân để cho thuê theo quy định của Luật Nhà ở, Nghị định này và pháp luật có liên quan; phối hợp với Ủy ban nhân dân cấp tỉnh triển khai dự án cải tạo, xây dựng lại nhà chung cư của lực lượng vũ trang nhân dân trên địa bàn.	Khoản 5 Điều 48 Nghị định 98/2024/NĐ-CP	Đảm bảo phù hợp với chức năng quản lý ngành, lĩnh vực.
(4)	02 nhiệm vụ của Bộ trưởng Bộ Quốc phòng, Bộ Công an		
	Quyết định đầu tư đối với dự án mua nhà ở thương mại để cho đối tượng thuộc lực lượng vũ trang nhân dân thuê	Điểm b khoản 3 Điều 43 Luật Nhà ở	Đảm bảo phù hợp với chức năng quản lý ngành, lĩnh vực.
	Quyết định chủ trương đầu tư dự án đầu tư xây dựng nhà ở công vụ sau khi có ý kiến thống nhất của Bộ Xây dựng để bố trí cho đối tượng thuộc lực lượng vũ trang nhân dân thuê	Điểm b khoản 2 Điều 42 Luật Nhà ở	Đảm bảo phù hợp với chức năng quản lý ngành, lĩnh vực.
(5)	02 nhiệm vụ của Bộ Quốc phòng		
	Cử đại diện tham gia Hội đồng xác định giá bán nhà ở cũ thuộc tài sản công	Điểm d khoản 2 Điều 58 Nghị định 95/2024/NĐ-CP	Đảm bảo phù hợp với chức năng quản lý ngành, lĩnh vực.
	Thực hiện quản lý sử dụng kinh phí từ bán nhà ở thuộc tài sản công và sử dụng kinh phí vào tái đầu tư xây dựng nhà ở	Khoản 3 Điều 60 Nghị định số 95/2024/NĐ-CP	Đảm bảo phù hợp với chức năng quản lý ngành, lĩnh vực.
(6)	02 nhiệm vụ của Bộ Tài chính: phối hợp với Bộ Xây dựng giải quyết, xử lý các hành vi vi phạm pháp luật trong việc quản lý, sử dụng ngân sách để phát triển nhà ở, quản lý, sử dụng nhà ở; thực hiện các nhiệm vụ về cải tạo, xây dựng lại nhà chung cư; thực hiện các nhiệm vụ khác theo quy định của Luật Nhà ở và Nghị định này	Khoản 2 Điều 92 Nghị định 95/2024/NĐ-CP, khoản 5 Điều 48 Nghị định 98/2024/NĐ-CP	Đảm bảo phù hợp với chức năng quản lý ngành, lĩnh vực.

TT	Nhiệm vụ, thẩm quyền	Quy định tại các điều, khoản, điểm của Hiến pháp, Luật, Văn bản quy phạm pháp luật, các văn bản khác	Căn cứ pháp lý, sự cần thiết về các nhiệm vụ/thẩm quyền thuộc trung ương quản lý
(7)	02 nhiệm vụ của Bộ Nông nghiệp và Môi trường:		
	Phối hợp với Bộ Xây dựng giải quyết, xử lý các hành vi vi phạm pháp luật trong việc quản lý, sử dụng ngân sách để phát triển nhà ở, quản lý, sử dụng nhà ở; thực hiện các nhiệm vụ khác theo quy định.	Khoản 3 Điều 92 Nghị định 95/2024/NĐ-CP	Đảm bảo phù hợp với chức năng quản lý ngành, lĩnh vực.
	Chủ trì hướng dẫn việc xác định giá đất để tính tiền bồi thường về đất trong dự án cải tạo, xây dựng lại nhà chung cư theo quy định của Luật Nhà ở và Nghị định này.	Khoản 3 Điều 48 Nghị định 98/2024/NĐ-CP	Đảm bảo phù hợp với chức năng quản lý ngành, lĩnh vực.
(8)	01 nhiệm vụ của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam: phối hợp với Bộ Xây dựng giải quyết, xử lý các vi phạm pháp luật theo thẩm quyền liên quan đến việc sử dụng nguồn vốn của tổ chức tín dụng dành cho phát triển nhà ở; thực hiện các nhiệm vụ khác theo quy định của Luật Nhà ở và Nghị định này.	Khoản 4 Điều 92 Nghị định 95/2024/NĐ-CP	Đảm bảo phù hợp với chức năng quản lý ngành, lĩnh vực.
6.	Nhiệm vụ, thẩm quyền lĩnh vực kết cấu hạ tầng xây dựng		
(1)	02 nhiệm vụ của Chính phủ: - Thống nhất quản lý nhà nước về cấp nước trên toàn quốc; ban hành và chỉ đạo chiến lược, định hướng phát triển cấp nước cấp quốc gia. - Thống nhất quản lý trên cơ sở giao Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quản lý không gian xây dựng ngầm đô thị trên địa bàn mình quản lý	Khoản 1 Điều 60 Nghị định số 117/2007/NĐ-CP, khoản 1 Điều 3 Nghị định số 39/2010/NĐ-CP	Đảm bảo tính thống nhất công tác quản lý nhà nước về chuyên ngành trên phạm vi cả nước
(2)	03 nhiệm vụ của Bộ Xây dựng:		
	Chịu trách nhiệm thực hiện chức năng quản lý nhà nước về hoạt động cấp nước tại các đô thị và khu công nghiệp trên phạm vi toàn quốc	Khoản 2 Điều 60 Nghị định số 117/2007/NĐ-CP	Đảm bảo tính thống nhất công tác quản lý nhà nước về chuyên ngành trên phạm vi cả nước
	Chịu trách nhiệm thực hiện chức năng quản lý nhà nước về thoát nước và xử lý nước thải tại đô thị, khu dân cư nông thôn tập trung và khu công nghiệp trên phạm vi toàn quốc.	Khoản 1 Điều 45 Nghị định số 80/2014/NĐ-CP	Đảm bảo tính thống nhất công tác quản lý nhà nước về chuyên ngành trên phạm vi cả nước
	Hướng dẫn việc lập cơ sở dữ liệu về công trình ngầm đô thị	Khoản 3 Điều 8 Nghị định số 39/2010/NĐ-CP	Đảm bảo tính thống nhất công tác quản lý nhà nước về chuyên ngành trên phạm vi cả nước
(3)	04 nhiệm vụ của Bộ Nông nghiệp và Môi trường:		
	Chịu trách nhiệm thực hiện chức năng quản lý nhà nước về hoạt động cấp nước tại các khu vực nông thôn	Khoản 3 Điều 60 Nghị định số 117/2007/NĐ-CP	Đảm bảo tính thống nhất công tác quản lý nhà nước về chuyên ngành trên phạm vi cả nước
	Chủ trì, phối hợp với các Bộ, ngành có liên	Khoản 4 Điều 5	Đảm bảo tính thống nhất công tác quản

TT	Nhiệm vụ, thẩm quyền	Quy định tại các điều, khoản, điểm của Hiến pháp, Luật, Văn bản quy phạm pháp luật, các văn bản khác	Căn cứ pháp lý, sự cần thiết về các nhiệm vụ/thẩm quyền thuộc trung ương quản lý
	quan xây dựng cơ chế quản lý và sử dụng đất để xây dựng công trình ngầm đô thị, trình Thủ tướng Chính phủ quyết định.	Nghị định số 39/2010/NĐ-CP	lý nhà nước về chuyên ngành trên phạm vi cả nước
	Chịu trách nhiệm thực hiện chức năng quản lý nhà nước về bảo vệ môi trường, tài nguyên nước, quản lý lưu vực sông, kiểm soát ô nhiễm trong lĩnh vực thoát nước, xả nước thải ra môi trường trên phạm vi cả nước; phối hợp với các Bộ, ngành quản lý chất thải theo quy định của pháp luật.	Khoản 2 Điều 45 Nghị định số 80/2014/NĐ-CP	Đảm bảo tính thống nhất công tác quản lý nhà nước về chuyên ngành trên phạm vi cả nước
	Hướng dẫn các tổ chức và cá nhân tham gia đầu tư xây dựng các công trình ngầm	Khoản 4 Điều 6 Nghị định số 39/2010/NĐ-CP	Đảm bảo tính thống nhất công tác quản lý nhà nước về chuyên ngành trên phạm vi cả nước
(4)	<i>01 nhiệm vụ của Bộ Y tế:</i> chịu trách nhiệm thực hiện chức năng quản lý nhà nước về sức khỏe cộng đồng, ban hành quy chuẩn nước sạch sử dụng cho mục đích sinh hoạt, tổ chức kiểm tra và giám sát việc thực hiện quy chuẩn nước sạch trên phạm vi toàn quốc.	Khoản 4 Điều 60 Nghị định số 117/2007/NĐ-CP	Đảm bảo tính thống nhất công tác quản lý nhà nước về chuyên ngành trên phạm vi cả nước
(5)	<i>05 nhiệm vụ của Bộ Tài chính:</i>		
	Nghiên cứu, xây dựng cơ chế chính sách nhằm khuyến khích, huy động các nguồn vốn đầu tư trong nước và nước ngoài đầu tư cho các công trình cấp nước; làm đầu mối vận động nguồn vốn hỗ trợ phát triển chính thức (ODA) cho đầu tư phát triển cấp nước theo thứ tự ưu tiên đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt.	Khoản 5 Điều 60 Nghị định số 117/2007/NĐ-CP	Đảm bảo tính thống nhất công tác quản lý nhà nước về chuyên ngành trên phạm vi cả nước
	Thống nhất quản lý về tài chính đối với nguồn vốn hỗ trợ phát triển chính thức (ODA) cho đầu tư phát triển cấp nước; phối hợp với Bộ Xây dựng, Bộ Nông nghiệp và Môi trường hướng dẫn nguyên tắc, phương pháp xác định giá tiêu thụ nước sạch, ban hành khung giá nước sạch và tổ chức kiểm tra, giám sát việc thực hiện trên phạm vi toàn quốc.	Khoản 6 Điều 60 Nghị định số 117/2007/NĐ-CP	Đảm bảo tính thống nhất công tác quản lý nhà nước về chuyên ngành trên phạm vi cả nước
	Hướng dẫn thực hiện chính sách hỗ trợ và ưu đãi cho các tổ chức, cá nhân đầu tư xây dựng công trình hạ tầng kỹ thuật sử dụng chung	Khoản 5 Điều 8 Nghị định số 72/2012/NĐ-CP	Đảm bảo tính thống nhất công tác quản lý nhà nước về chuyên ngành trên phạm vi cả nước
	Chủ trì, phối hợp với Bộ Xây dựng hướng dẫn cụ thể việc quản lý, sử dụng nguồn thu từ dịch vụ thoát nước.	Khoản 2 Điều 44 Nghị định số 80/2014/NĐ-CP	Đảm bảo tính thống nhất công tác quản lý nhà nước về chuyên ngành trên phạm vi cả nước
	Hướng dẫn các tổ chức và cá nhân tham gia đầu tư xây dựng các công trình ngầm	Khoản 4 Điều 6 Nghị định số 39/2010/NĐ-CP	Đảm bảo tính thống nhất công tác quản lý nhà nước về chuyên ngành trên phạm vi cả nước
(6)	<i>01 nhiệm vụ của Bộ trưởng Bộ Khoa học và</i>	Điểm b khoản 3	Đảm bảo tính thống nhất công tác quản

TT	Nhiệm vụ, thẩm quyền	Quy định tại các điều, khoản, điểm của Hiến pháp, Luật, Văn bản quy phạm pháp luật, các văn bản khác	Căn cứ pháp lý, sự cần thiết về các nhiệm vụ/thẩm quyền thuộc trung ương quản lý
	<i>Công nghệ:</i> phối hợp với Bộ Xây dựng, Bộ Nông nghiệp và Môi trường tổ chức thẩm định công nghệ hóa táng lần đầu áp dụng ở Việt Nam.	Điều 20 Nghị định số 23/2016/NĐ-CP	lý nhà nước về chuyên ngành trên phạm vi cả nước
7	Nhóm nhiệm vụ, thẩm quyền lĩnh vực quy hoạch kiến trúc		
(1)	03 nhiệm vụ Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt quy hoạch	Khoản 1 Điều 41 Luật Quy hoạch đô thị và nông thôn	Việc quy định thẩm quyền Thủ tướng Chính phủ phê duyệt quy hoạch nhằm bảo đảm tính đồng bộ chiến lược quốc gia, sự điều phối liên vùng và liên ngành, kiểm soát tài nguyên, môi trường và không gian đô thị hợp lý, đồng thời bảo đảm sự đồng thuận và cam kết cao nhất đối với các mục tiêu, yêu cầu và trách nhiệm phát triển của Thành phố.
(2)	01 nhiệm vụ Bộ Xây dựng về tổ chức lập quy hoạch do Thủ tướng Chính phủ giao	Điểm b khoản 1 Điều 17 Luật Quy hoạch đô thị và nông thôn	Các khu vực có ý nghĩa quan trọng là các khu vực có mục tiêu phát triển, yêu cầu quản lý đặc biệt, cần có sự tham gia của nhiều ngành, lĩnh vực của địa phương và trung ương, căn cứ theo các chủ trương, chính sách lớn, đặc biệt của Nhà nước . Do đó, cần thiết có sự chỉ đạo, điều hành của Thủ tướng Chính phủ thông qua phê duyệt quy hoạch và thuộc trách nhiệm tổ chức lập, thẩm định của Bộ Xây dựng.
(3)	03 nhiệm vụ Bộ Xây dựng tổ chức thẩm định quy hoạch thuộc thẩm quyền phê duyệt của Thủ tướng Chính phủ	Khoản 1 Điều 38 Luật Quy hoạch đô thị và nông thôn	
(4)	01 nhiệm vụ Bộ Xây dựng cho ý kiến đối với quy hoạch chung đô thị là trung tâm chính trị - hành chính, thuộc thẩm quyền phê duyệt của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh	Điểm b khoản 2 Điều 37 Luật Quy hoạch đô thị và nông thôn	Việc quy định Bộ Xây dựng cho ý kiến đối với quy hoạch chung là trung tâm chính trị - hành chính của tỉnh giúp Ủy ban nhân dân cấp tỉnh có thêm căn cứ, cơ sở thông tin để xác định các mục tiêu, chương trình, kế hoạch, lộ trình triển khai thực hiện tại nội dung quy hoạch chung, phù hợp với các định hướng phát triển cấp quốc gia, cấp vùng và liên ngành trên địa bàn, trên cơ sở đó hoàn thiện quy hoạch chung trước khi phê duyệt. Đồng thời, việc tham gia ý kiến là một cách thức phối hợp với địa phương để Bộ Xây dựng thực hiện trách nhiệm quản lý nhà nước về quy hoạch đô thị và nông thôn.

TT	Nhiệm vụ, thẩm quyền	Quy định tại các điều, khoản, điểm của Hiến pháp, Luật, Văn bản quy phạm pháp luật, các văn bản khác	Căn cứ pháp lý, sự cần thiết về các nhiệm vụ/thẩm quyền thuộc trung ương quản lý
8	Nhóm nhiệm vụ, thẩm quyền lĩnh vực đường sắt		
(1)	33 nhiệm vụ cụ thể của Bộ Xây dựng		Các quy định đảm bảo thống nhất quản lý nhà nước đối với đường sắt quốc gia, quản lý tài sản thống nhất là vai trò của cơ quan đại diện chủ sở hữu. Phù hợp với Luật Quản lý tài sản công, Luật Đất đai, Luật Ngân sách...thực tiễn hoạt động đường sắt.
	Phê duyệt quy hoạch mạng lưới đường sắt quốc gia	Khoản 2 Điều 3 Luật sửa 37 Luật	
	Phê duyệt quy hoạch tuyến, ga đường sắt	Khoản 2 Điều 3 Luật sửa 37 Luật	
	Thực hiện chức năng đại diện chủ sở hữu, thống nhất quản lý tài sản kết cấu hạ tầng đường sắt quốc gia	Điểm a khoản 2 Điều 11 Luật Đường sắt	
	Quyết định trường hợp đặc biệt về khổ đường	Khoản 2 Điều 14 Luật Đường sắt	
	Quyết định việc kết nối ray giữa đường sắt quốc gia với đường sắt nước ngoài	Khoản 2 Điều 15 Luật Đường sắt	
	Quyết định việc góp vốn nhà nước tham gia vào dự án đầu tư phát triển kết cấu hạ tầng đường sắt quốc gia, đường sắt đô thị theo hình thức đối tác công tư trong thời gian xây dựng hoặc kéo dài suốt vòng đời dự án	Khoản 2 Điều 20 Luật Đường sắt	
	Quyết định việc tháo dỡ tuyến, đoạn tuyến, ga đường sắt quốc gia	Khoản 2 Điều 7 Nghị định 56/2018/NĐ-CP	
	Quyết định xử lý tài sản kết cấu hạ tầng đường sắt quốc gia do nhà nước đầu tư	Khoản 2 Điều 30 Nghị định 56/2018/NĐ-CP	
	Quyết định điều chỉnh danh mục phụ kiện, phụ tùng, vật tư, thiết bị chuyên dùng đường sắt	Khoản 2 Điều 17 Nghị định 65/2018/NĐ-CP	
	Quyết định việc vận tải hàng nguy hiểm trên đường sắt phục vụ yêu cầu cấp bách phòng, chống dịch bệnh, thiên tai, địch họa, phục vụ mục đích quốc phòng, an ninh	Điều 30 Nghị định 65/2018/NĐ-CP	
	Quyết định công bố, điều chỉnh hệ thống đường sắt quốc gia; đường sắt đô thị có nối ray hoặc chạy chung với đường sắt quốc gia	Điểm b khoản 2 Điều 10 Luật Đường sắt	
	Quyết định đưa vào khai thác, dừng khai thác tuyến, đoạn tuyến, ga đường sắt quốc gia	Điểm b khoản 3 Điều 10 Luật Đường sắt	
	Thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn của đại diện chủ sở hữu đối với tài sản kết cấu hạ tầng đường sắt quốc gia	Điểm b khoản 2 Điều 11 Luật Đường sắt	
	Công bố dự án đầu tư xây dựng công trình đường sắt	Khoản 3 Điều 20 Luật Đường sắt	

TT	Nhiệm vụ, thẩm quyền	Quy định tại các điều, khoản, điểm của Hiến pháp, Luật, Văn bản quy phạm pháp luật, các văn bản khác	Căn cứ pháp lý, sự cần thiết về các nhiệm vụ/thẩm quyền thuộc trung ương quản lý
	Tổ chức quản lý bảo trì kết cấu hạ tầng đường sắt quốc gia do nhà nước đầu tư	Điểm a khoản 2 Điều 21 Luật Đường sắt	
	Quản lý, sử dụng nguồn tài chính được bố trí cho công tác quản lý, bảo trì kết cấu hạ tầng đường sắt quốc gia do nhà nước đầu tư.	Khoản 2 Điều 22 Luật Đường sắt	
	Quyết định đặt tên, đổi tên tuyến, tên ga đường sắt quốc gia	Điều 5 Nghị định 56/2018/NĐ-CP	
	Tổ chức lập hồ sơ đề nghị tháo dỡ tuyến, đoạn tuyến, ga đường sắt quốc gia, trình Thủ tướng Chính phủ quyết định	Khoản 2 Điều 7 Nghị định 56/2018/NĐ-CP	
	Chủ trì tổ chức tháo dỡ tuyến, đoạn tuyến, ga đường sắt quốc gia	Khoản 2 Điều 7 Nghị định 56/2018/NĐ-CP	
	Đề xuất phương án xử lý tài sản kết cấu hạ tầng đường sắt quốc gia	Khoản 1 Điều 29 Nghị định 56/2018/NĐ-CP	
	Phê duyệt chi phí hỗ trợ thực hiện nhiệm vụ đặc biệt	Khoản 2 Điều 46 Nghị định 65/2018/NĐ-CP	
	Phê duyệt kế hoạch bảo trì kết cấu hạ tầng đường sắt quốc gia	Điều 15 Thông tư số 03/2021/TT-BGTVT	
	Cấp, gia hạn giấy phép xây dựng công trình thiết yếu trong phạm vi đất dành cho đường sắt quốc gia	Khoản 1 Điều 48 Thông tư số 29/2023/TT-BGTVT ngày 29/9/2023	
	Cấp Giấy chứng nhận thẩm định an toàn hệ thống đối với đường sắt đô thị	Khoản 10 Điều 2 Thông tư số 32/2020/TT-BGTVT	
	Cấp giấy chứng nhận kiểm tra định kỳ hệ thống quản lý an toàn vận hành đường sắt đô thị	Khoản 10 Điều 2 Thông tư số 32/2020/TT-BGTVT	
	Chấp thuận chủ trương kết nối ray các tuyến đường sắt	Khoản 1 Điều 1 Thông tư số 11/2023/TT-BGTVT	
	Cấp, gia hạn giấy phép kết nối ray các tuyến đường sắt	Khoản 1 Điều 1 Thông tư số 11/2023/TT-BGTVT	

TT	Nhiệm vụ, thẩm quyền	Quy định tại các điều, khoản, điểm của Hiến pháp, Luật, Văn bản quy phạm pháp luật, các văn bản khác	Căn cứ pháp lý, sự cần thiết về các nhiệm vụ/thẩm quyền thuộc trung ương quản lý
	Cấp, cấp lại, thu hồi, xóa Giấy chứng nhận đăng ký phương tiện trên đường sắt quốc gia, đường sắt đô thị, đường sắt chuyên dùng	Khoản 1 Điều 5 Thông tư số 14/2023/TT-BGTVT	
	Tổ chức sát hạch, cấp, cấp lại, thu hồi giấy phép lái tàu trên đường sắt quốc gia, đường sắt đô thị, đường sắt chuyên dùng	Khoản 1 Điều 29 Thông tư số 15/2023/TT-BGTVT	
	Thẩm định, phê duyệt, điều chỉnh giá dịch vụ điều hành giao thông vận tải đường sắt	Điều 20, Điều 21 Thông tư số 24/2018/TT-BGTVT	
	Quyết định trường hợp sử dụng thiết bị không thể điều khiển tập trung đối với cầu chung trên đường sắt quốc gia	Điểm a khoản 3 Điều 11 Thông tư số 11/2018/TT-BGTVT	
	Thẩm định, phê duyệt hồ sơ khắc phục hậu quả sự cố, thiên tai đối với công trình bước 1	Điểm b khoản 1 Điều 18 Thông tư 17/2021/TT-BGTVT	
	Thẩm định, phê duyệt báo cáo kinh tế kỹ thuật hoặc dự án đầu tư xây dựng đối với công trình khắc phục hậu quả sự cố, thiên tai đối với công trình bước 2	Điểm c khoản 1 Điều 18 Thông tư 17/2021/TT-BGTVT	
(2)	Nhiệm vụ, thẩm quyền của bộ, ngành khác		Các quy định đảm bảo thống nhất quản lý nhà nước đối với đường sắt quốc gia, quản lý tài sản thống nhất là vai trò của cơ quan đại diện chủ sở hữu. Phù hợp với Luật Quản lý tài sản công, Luật Đất đai, Luật Ngân sách...thực tiễn hoạt động đường sắt.
	<i>05 nhiệm vụ của Bộ Tài chính:</i> đề xuất phương án xử lý tài sản kết cấu hạ tầng đường sắt quốc gia; báo cáo Thủ tướng Chính phủ trước khi quyết định chi hỗ trợ cho doanh nghiệp; bố trí nguồn vốn ngân sách hằng năm để thực hiện thu hẹp, giảm, xóa bỏ các lối đi tự mở, các đường ngang không phù hợp với quy định của Luật Đường sắt đáp ứng lộ trình quy định tại Nghị định này; bố trí nguồn vốn ngân sách để hỗ trợ cho doanh nghiệp kinh doanh đường sắt trong trường hợp vận tải phục vụ nhiệm vụ đặc biệt, vận tải phục vụ an sinh xã hội theo quy định của Nghị định này; tổng hợp kế hoạch đầu tư công trung hạn và hàng năm vốn ngân sách trung ương theo quy định trình Chính phủ để thực hiện việc thu hẹp, giảm, xóa bỏ các đường ngang không phù hợp với quy định tại Nghị định này.	Khoản 1 Điều 29 Nghị định số 56/2018/NĐ-CP; điểm a khoản 4 Điều 47, Điều 50 Điều 51 Nghị định số 65/2018/NĐ-CP	
	<i>03 nhiệm vụ của Bộ Công an:</i> chỉ đạo các cơ quan, đơn vị trực thuộc, công an các tỉnh, thành phố bố trí lực lượng tham gia tổ công tác liên	Điều 49 Nghị định số 65/2018/NĐ-CP; khoản 1 Điều 31	

TT	Nhiệm vụ, thẩm quyền	Quy định tại các điều, khoản, điểm của Hiến pháp, Luật, Văn bản quy phạm pháp luật, các văn bản khác	Căn cứ pháp lý, sự cần thiết về các nhiệm vụ/thẩm quyền thuộc trung ương quản lý
	ngành ở địa phương trong việc xử lý, thu hẹp, giảm, xóa bỏ các lối đi tự mở; chỉ đạo, hướng dẫn lực lượng công an kiểm tra, kiểm soát, xử lý vi phạm pháp luật về quản lý, bảo vệ kết cấu hạ tầng đường sắt theo thẩm quyền; tổ chức xây dựng chương trình, nội dung huấn luyện, phân công cơ quan thực hiện việc huấn luyện, cấp Giấy chứng nhận hoàn thành khóa huấn luyện và tổ chức huấn luyện nghiệp vụ bảo vệ trên tàu	Nghị định số 56/2018/NĐ-CP; khoản 4 Điều 8 Nghị định 75/2018/NĐ-CP	
	<i>02 nhiệm vụ của Bộ Nông nghiệp và Môi trường:</i> chủ trì, phối hợp với Bộ Xây dựng, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương xử lý các tồn tại về sử dụng đất trong hành lang an toàn giao thông đường sắt; chỉ đạo, hướng dẫn việc thực hiện quy hoạch và xây dựng hệ thống công trình thủy lợi liên quan đến công trình đường sắt; hướng dẫn việc sử dụng đất trong hành lang an toàn đường sắt để canh tác nông nghiệp, đảm bảo kỹ thuật và an toàn công trình đường sắt.	Khoản 1 Điều 32, Điều 33 Nghị định số 56/2018/NĐ-CP	
9	Nhóm nhiệm vụ, thẩm quyền lĩnh vực hàng hải và đường thủy		
(1)	<i>06 nhiệm vụ của Thủ tướng Chính phủ</i>		
	Quyết định quy định tổ chức tìm kiếm, cứu nạn giao thông đường thủy nội địa	Khoản 2 Điều 98c Luật Giao thông ĐTNĐ	Nhóm nhiệm vụ ban hành văn bản, liên quan đến yếu tố liên ngành.
	Quyết định xếp loại cảng biển và công bố Danh mục cảng biển theo đề nghị của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải.	Khoản 2 Điều 75 BLHH Việt Nam	Nhiệm vụ có yếu tố liên ngành, liên tỉnh.
	Cho phép tàu biển nước ngoài có động cơ chạy bằng năng lượng hạt nhân, tàu vận chuyển chất phóng xạ chỉ được vào hoạt động trong vùng nước cảng biển, nội thủy và lãnh hải Việt Nam	Khoản 5 Điều 105 BLHH Việt Nam	Nhiệm vụ có yếu tố liên ngành, liên tỉnh, liên quan đến yếu tố an ninh, quốc phòng.
	Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án khai thác tài sản kết cấu hạ tầng hàng hải quy định tại điểm a khoản 1 Điều này	Điều 13 Nghị định Số 84/2025/NĐ-CP ngày 04/04/2025 Nghị định của Chính phủ quy định việc quản lý, sử dụng và khai thác tài sản kết cấu hạ tầng hàng hải	Nhiệm vụ có yếu tố liên ngành, liên tỉnh.
	Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án cho thuê quyền khai thác tài sản kết cấu hạ tầng hàng hải hình thành từ dự án	Điều 14 Nghị định Số 84/2025/NĐ-CP ngày 04/04/2025 Nghị định của	Nhiệm vụ có yếu tố liên ngành, liên tỉnh.

TT	Nhiệm vụ, thẩm quyền	Quy định tại các điều, khoản, điểm của Hiến pháp, Luật, Văn bản quy phạm pháp luật, các văn bản khác	Căn cứ pháp lý, sự cần thiết về các nhiệm vụ/thẩm quyền thuộc trung ương quản lý
		Chính phủ quy định việc quản lý, sử dụng và khai thác tài sản kết cấu hạ tầng hàng hải	
	Thẩm quyền quyết định sử dụng tài sản kết cấu hạ tầng hàng hải hiện có để tham gia dự án đầu tư theo phương thức đối tác công tư: Thủ tướng Chính phủ quyết định đối với tài sản kết cấu hạ tầng hàng hải có liên quan đến quốc phòng, an ninh quốc gia.	Điểm a khoản 2 Điều 26 Nghị định Số 84/2025/NĐ-CP ngày 04/04/2025 Nghị định của Chính phủ quy định việc quản lý, sử dụng và khai thác tài sản kết cấu hạ tầng hàng hải	Nhiệm vụ có yếu tố liên ngành, liên tỉnh
(2)	<i>06 nhiệm vụ của Bộ trưởng Bộ Xây dựng:</i>		
	Thẩm quyền quyết định sử dụng tài sản kết cấu hạ tầng hàng hải hiện có để tham gia dự án đầu tư theo phương thức đối tác công tư: Bộ trưởng Bộ Xây dựng quyết định đối với tài sản kết cấu hạ tầng hàng hải do cơ quan quản lý tài sản ở trung ương quản lý, trừ tài sản quy định tại điểm a khoản này.	Điểm b khoản 2 Điều 26 Nghị định Số 84/2025/NĐ-CP ngày 04/04/2025 Nghị định của Chính phủ quy định việc quản lý, sử dụng và khai thác tài sản kết cấu hạ tầng hàng hải	Nhiệm vụ có yếu tố liên ngành, liên tỉnh
	Quyết định về tổ chức và hoạt động của hoa tiêu đường thủy nội địa	Khoản 3 Điều 73 Luật Giao thông ĐTNĐ	Nhóm nhiệm vụ ban hành văn bản, có yếu tố liên ngành, liên tỉnh và yếu tố kỹ thuật, chuyên môn sâu, áp dụng thống nhất chung trong phạm vi toàn quốc.
	Quy định thẩm quyền, thủ tục cấp phép cho tàu biển vận chuyển nội địa trong trường hợp: Vận chuyển hàng hóa siêu trường, siêu trọng hoặc các loại hàng hóa khác bằng tàu biển chuyên dùng; giải tỏa hàng hóa, hành khách và hành lý bị ách tắc tại cảng khi tàu biển Việt Nam quy định tại khoản 1 Điều này không có đủ khả năng vận chuyển; Vận chuyển hành khách và hành lý từ tàu khách du lịch vào đất liền và ngược lại bằng phương tiện trung chuyển của tàu khách đó; Đề phòng chống, khắc phục thiên tai, dịch bệnh hoặc cứu trợ nhân đạo khẩn cấp.	Khoản 3 Điều 8 BLHH Việt Nam	Nhóm nhiệm vụ ban hành văn bản, có yếu tố liên ngành, liên tỉnh và yếu tố kỹ thuật, chuyên môn sâu, áp dụng thống nhất chung trong phạm vi toàn quốc.
	Quyết định đặt tên cảng biển và cảng dầu khí ngoài khơi.	Khoản 1 Điều 78 BLHH Việt Nam	Nhóm nhiệm vụ ban hành văn bản, có yếu tố liên ngành, liên tỉnh và yếu tố kỹ thuật, chuyên môn sâu, áp dụng thống nhất chung trong phạm vi toàn quốc.

TT	Nhiệm vụ, thẩm quyền	Quy định tại các điều, khoản, điểm của Hiến pháp, Luật, Văn bản quy phạm pháp luật, các văn bản khác	Căn cứ pháp lý, sự cần thiết về các nhiệm vụ/thẩm quyền thuộc trung ương quản lý
	Công bố mở, tạm dừng và đóng cảng cạn.	Khoản 1 Điều 104 BLHH Việt Nam	Nhóm nhiệm vụ ban hành văn bản, có yếu tố liên ngành, liên tỉnh và yếu tố kỹ thuật, chuyên môn sâu, áp dụng thống nhất chung trong phạm vi toàn quốc.
	Cấp, cấp lại, thu hồi: Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện đào tạo, huấn luyện thuyền viên hàng hải; Giấy xác nhận phù hợp về tuyển dụng và cung ứng thuyền viên hàng hải	Nghị định số 29/2017/NĐ-CP ngày 20/3/2017	Nhiệm vụ kỹ thuật chuyên ngành, đòi hỏi yêu cầu kỹ thuật chuyên môn sâu.
(3)	17 nhiệm vụ của Bộ Xây dựng:		
	Chủ trì, phối hợp với các Bộ, ngành, địa phương tổ chức tìm kiếm, cứu nạn giao thông đường thủy nội địa trong trường hợp tai nạn đường thủy nội địa đặc biệt nghiêm trọng liên quan đến hai hoặc nhiều địa phương cấp tỉnh; chỉ đạo việc phối hợp tổ chức tìm kiếm, cứu nạn giao thông đường thủy nội địa tại khu vực ranh giới của hai địa phương cấp tỉnh trở lên trong trường hợp cần thiết.	Khoản 2 Điều 5 Quyết định số 51/2015/QĐ-TTg	Nhiệm vụ có yếu tố liên ngành, liên tỉnh.
	Quyết định hình thức thực hiện nạo vét duy tu đối với luồng hàng hải công cộng, đường thủy nội địa quốc gia	Điểm a Khoản 1 Điều 12 Nghị định số 57/2024/NĐ-CP ngày 20/5/2024	Nhiệm vụ có yếu tố liên ngành, liên tỉnh.
	Đối với dự án nằm trên phạm vi từ 02 (hai) tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương trở lên, Bộ Xây dựng lấy ý kiến của Ủy ban nhân dân các tỉnh liên quan đến phạm vi dự án để quyết định 01 (một) Ủy ban nhân dân cấp tỉnh là cơ quan có thẩm quyền thực hiện dự án theo tiêu chí sau: căn cứ vào năng lực và nguồn lực thực hiện dự án; có hiệu quả về kinh tế xã hội; Địa phương có cầu cảng, bến cảng bảo đảm tiếp nhận được tàu có trọng tải theo công bố phù hợp chuẩn tắc, thông số kỹ thuật của tuyến luồng sau khi hoàn thành dự án.	Khoản 1 Điều 24 Nghị định số 57/2024/NĐ-CP ngày 20/5/2024	Nhiệm vụ có yếu tố liên ngành, liên tỉnh.
	Quyết định công bố mở, đóng luồng quốc gia, luồng chuyên dùng nối với luồng quốc gia	Điểm a khoản 2 Điều 9, khoản 2 Điều 11 Nghị định số 08/2021/NĐ-CP (đã được sửa đổi, bổ sung bởi: Nghị định số 54/2022/NĐ-CP; Nghị định số 06/2024/NĐ-CP)	Nhiệm vụ có yếu tố liên ngành, liên tỉnh.
	Quyết định chuyển đổi luồng địa phương, luồng chuyên dùng thành luồng quốc gia và luồng	Điểm a khoản 2 Điều 10 Nghị định	Nhiệm vụ có yếu tố liên ngành, liên tỉnh.

TT	Nhiệm vụ, thẩm quyền	Quy định tại các điều, khoản, điểm của Hiến pháp, Luật, Văn bản quy phạm pháp luật, các văn bản khác	Căn cứ pháp lý, sự cần thiết về các nhiệm vụ/thẩm quyền thuộc trung ương quản lý
	quốc gia thành lòng địa phương	số 08/2021/NĐ-CP (đã được sửa đổi, bổ sung bởi: Nghị định số 54/2022/NĐ-CP; Nghị định số 06/2024/NĐ-CP)	
	Thỏa thuận thông số kỹ thuật xây dựng, công bố, công bố lại hoạt động, đặt tên, đổi tên, công bố đóng cảng thủy nội địa tiếp nhận phương tiện thủy nước ngoài	Khoản 2 Điều 15, khoản 2 Điều 17, Khoản 1 Điều 18, khoản 2 Điều 20, khoản 2 Điều 24 Nghị định số 08/2021/NĐ-CP (đã được sửa đổi, bổ sung bởi: Nghị định số 54/2022/NĐ-CP; Nghị định số 06/2024/NĐ-CP)	Nhóm nhiệm vụ liên quan đến yếu tố kỹ thuật chuyên môn sâu, là cơ sở áp dụng thống nhất chung trong cả nước.
	Thỏa thuận đối với các công trình, hoạt động quốc phòng, an ninh có liên quan đến giao thông đường thủy nội địa trên đường thủy nội địa quốc gia, đường thủy nội địa chuyên dùng nối với đường thủy nội địa quốc gia	Khoản 1 Điều 37 Nghị định số 08/2021/NĐ-CP (đã được sửa đổi, bổ sung bởi: Nghị định số 54/2022/NĐ-CP; Nghị định số 06/2024/NĐ-CP)	Nhóm nhiệm vụ liên quan đến yếu tố kỹ thuật chuyên môn sâu, là cơ sở áp dụng thống nhất chung trong cả nước.
	Công bố danh mục cảng thủy nội địa 03 năm/lần	Khoản 2 Điều 62 Nghị định số 08/2021/NĐ-CP (đã được sửa đổi, bổ sung bởi: Nghị định số 54/2022/NĐ-CP; Nghị định số 06/2024/NĐ-CP)	Nhiệm vụ có yếu tố liên ngành, liên tỉnh.
	Công bố tuyến hoạt động của phương tiện thủy nội địa mang cấp VR-SB; quy định về quản lý phương tiện, thuyền viên làm việc trên phương tiện thủy nội địa mang cấp VR-SB và các hoạt động khác theo quy định của pháp luật có liên quan nhằm bảo đảm an toàn, an ninh trong hoạt động đường thủy nội địa.	Khoản 4 Điều 62 Nghị định số 08/2021/NĐ-CP (đã được sửa đổi, bổ sung bởi: Nghị định số 54/2022/NĐ-CP; Nghị định số 06/2024/NĐ-CP)	Nhiệm vụ có yếu tố liên ngành, liên tỉnh.

TT	Nhiệm vụ, thẩm quyền	Quy định tại các điều, khoản, điểm của Hiến pháp, Luật, Văn bản quy phạm pháp luật, các văn bản khác	Căn cứ pháp lý, sự cần thiết về các nhiệm vụ/thẩm quyền thuộc trung ương quản lý
	Quản lý đầu tư xây dựng luồng hàng hải	Điều 5 Nghị định 58/2017/NĐ-CP (đã được sửa đổi, bổ sung bởi: Nghị định số 159/2018/NĐ-CP; Nghị định số 76/2021/NĐ-CP; Nghị định số 69/2022/NĐ-CP; Nghị định số 74/2023/NĐ-CP; Nghị định số 34/2025/NĐ-CP)	Nhiệm vụ có yếu tố liên ngành, liên tỉnh.
	Đổi tên cảng biển và cảng dầu khí ngoài khơi	Điều 10 Nghị định 58/2017/NĐ-CP (đã được sửa đổi, bổ sung bởi: Nghị định số 159/2018/NĐ-CP; Nghị định số 76/2021/NĐ-CP; Nghị định số 69/2022/NĐ-CP; Nghị định số 74/2023/NĐ-CP; Nghị định số 34/2025/NĐ-CP)	Nhóm nhiệm vụ liên quan đến yếu tố kỹ thuật chuyên môn sâu, là cơ sở áp dụng thống nhất chung trong cả nước.
	Thiết lập tuyến hàng hải và phân luồng giao thông trong lãnh hải Việt Nam.	Khoản 1 Điều 6 Nghị định số 16/2018/NĐ-CP ngày 02/2/2018	Nhiệm vụ có yếu tố liên ngành, liên tỉnh, an ninh, quốc phòng
	Quyết định về công bố tạm thời tuyến vận tải hành khách đường thủy nội địa	Khoản 5 Điều 9 Luật Giao thông ĐTNĐ	Nhóm nhiệm vụ ban hành văn bản, có yếu tố liên ngành, liên tỉnh, áp dụng thống nhất chung trong phạm vi toàn quốc.
	Cấp Giấy phép nhập khẩu pháo hiệu hàng hải	Điều 23 Nghị định số 70/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016	Nhiệm vụ kỹ thuật chuyên ngành, đòi hỏi yêu cầu kỹ thuật chuyên môn sâu.
	Chấp thuận thủ tục giao tuyến dẫn tàu	Điều 19 Nghị định số 70/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016	Nhiệm vụ kỹ thuật chuyên ngành, đòi hỏi yêu cầu kỹ thuật chuyên môn sâu.
	Đổi tên cảng cạn	Điều 24 Nghị định số 38/2017/NĐ-CP ngày 04/4/2017, được sửa đổi bởi	Nhiệm vụ kỹ thuật chuyên ngành, đòi hỏi yêu cầu kỹ thuật chuyên môn sâu.

TT	Nhiệm vụ, thẩm quyền	Quy định tại các điều, khoản, điểm của Hiến pháp, Luật, Văn bản quy phạm pháp luật, các văn bản khác	Căn cứ pháp lý, sự cần thiết về các nhiệm vụ/thẩm quyền thuộc trung ương quản lý
		Khoản 2 Điều 2 Nghị định 74/2023/NĐ-CP	
	Quyết định đổi tên cảng biển và cảng dầu khí ngoài khơi;	Điều 10 Nghị định 58/2017/NĐ-CP (đã được sửa đổi, bổ sung bởi: Nghị định số 159/2018/NĐ-CP; Nghị định số 76/2021/NĐ-CP; Nghị định số 69/2022/NĐ-CP; Nghị định số 74/2023/NĐ-CP; Nghị định số 34/2025/NĐ-CP)	Nhiệm vụ kỹ thuật chuyên ngành, đòi hỏi yêu cầu kỹ thuật chuyên môn sâu.
(4)	<i>74 nhiệm vụ, thẩm quyền của cơ quan chuyên môn thuộc Bộ</i>		
	Cục HHĐTVN tổ chức phê duyệt phương án bảo đảm an toàn trong quá trình vận tải hàng hóa siêu trường, hàng hóa siêu trọng	Khoản 4 Điều 12 Nghị định số 24/2015/NĐ-CP ngày 27/02/2015 (được sửa đổi, bổ sung bởi NĐ số 128/2018/NĐ-CP ngày 24/9/2018	Nhiệm vụ kỹ thuật chuyên ngành, đòi hỏi yêu cầu kỹ thuật chuyên môn sâu.
	Cục HHĐTVN Việt Nam có trách nhiệm tổ chức cấp, cấp lại, thu hồi Giấy chứng nhận cơ sở đủ Điều kiện kinh doanh dịch vụ đào tạo thuyền viên, người lái phương tiện thủy nội địa đối với cơ sở từ loại 3 trở lên trong phạm vi toàn quốc.	Khoản 3 Điều 10 Nghị định số 78/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 được sửa đổi bởi Nghị định số 128/2018/NĐ-CP ngày 24/9/2018 và Nghị định số 54/2022/NĐ-CP ngày 22/8/2022	Nhiệm vụ kỹ thuật chuyên ngành, đòi hỏi yêu cầu kỹ thuật chuyên môn sâu.
	Cục Hàng hải và Đường thủy Việt Nam chủ trì tổ chức phê duyệt phương án trục vớt tài sản chìm đắm gây nguy hiểm, quyết định tổ chức trục vớt tài sản chìm đắm gây nguy hiểm đối với tài sản chìm đắm gây nguy hiểm không xác định được chủ sở hữu, tài sản chìm đắm thuộc sở hữu nhà nước và tài sản chìm đắm do Cảng vụ tổ chức trục vớt. Cảng vụ đường thủy nội địa hoặc đơn vị quản lý đường thủy nội địa trực	Khoản 3 Điều 12 Nghị định số 57/2017/NĐ-CP ngày 16/01/2017	Nhiệm vụ kỹ thuật chuyên ngành, đòi hỏi yêu cầu kỹ thuật chuyên môn sâu.

TT	Nhiệm vụ, thẩm quyền	Quy định tại các điều, khoản, điểm của Hiến pháp, Luật, Văn bản quy phạm pháp luật, các văn bản khác	Căn cứ pháp lý, sự cần thiết về các nhiệm vụ/thẩm quyền thuộc trung ương quản lý
	thuộc Cục Đường thủy nội địa Việt Nam, Cảng vụ hàng hải đối với tài sản chìm chủ trì tổ chức phê duyệt phương án trục vớt tài sản chìm đắm gây nguy hiểm, quyết định tổ chức trục vớt tài sản chìm đắm gây nguy hiểm đắm gây nguy hiểm xác định được chủ sở hữu trên các tuyến đường thủy nội địa quốc gia, trong vùng nước cảng biển hoặc vùng biển Việt Nam do chủ sở hữu tài sản chìm đắm tổ chức trục vớt.		
	Cục Hàng hải và Đường thủy Việt Nam thỏa thuận về thông số kỹ thuật luồng quốc gia, luồng chuyên dùng nối với luồng quốc gia	Điểm a khoản 2 Điều 8 Nghị định số 08/2021/NĐ-CP (đã được sửa đổi, bổ sung bởi: Nghị định số 54/2022/NĐ-CP; Nghị định số 06/2024/NĐ-CP)	Nhiệm vụ kỹ thuật chuyên ngành, đòi hỏi yêu cầu kỹ thuật chuyên môn sâu.
	a) Cục Hàng hải và Đường thủy Việt Nam thông báo lần đầu luồng quốc gia, luồng chuyên dùng nối với luồng quốc gia; b) Chi cục Hàng hải và Đường thủy Việt Nam thông báo định kỳ, thường xuyên, và đột xuất luồng quốc gia, luồng chuyên dùng nối với luồng quốc gia;	Khoản 4 Điều 13 Nghị định số 08/2021/NĐ-CP (đã được sửa đổi, bổ sung bởi: Nghị định số 54/2022/NĐ-CP; Nghị định số 06/2024/NĐ-CP)	Nhiệm vụ kỹ thuật chuyên ngành, đòi hỏi yêu cầu kỹ thuật chuyên môn sâu.
	Cục Hàng hải và Đường thủy Việt Nam thỏa thuận thông số kỹ thuật xây dựng, công bố, công bố lại hoạt động, đặt tên, đổi tên, công bố đóng cảng thủy nội địa trên đường thủy nội địa quốc gia, đường thủy nội địa chuyên dùng nối với đường thủy nội địa quốc gia, cảng thủy nội địa có vùng nước, vùng đất vừa trên đường thủy nội địa quốc gia vừa trên đường thủy nội địa địa phương, cảng thủy nội địa trong vùng nước cảng biển nối với đường thủy nội địa quốc gia, trừ trường hợp quy định tại điểm a khoản này và các trường hợp khác do Bộ Giao thông vận tải quyết định	Khoản 2 Điều 15, khoản 2 Điều 17, Khoản 1 Điều 18, khoản 2 Điều 20, khoản 2 Điều 24 Nghị định số 08/2021/NĐ-CP (đã được sửa đổi, bổ sung bởi: Nghị định số 54/2022/NĐ-CP; Nghị định số 06/2024/NĐ-CP)	Nhiệm vụ kỹ thuật chuyên ngành, đòi hỏi yêu cầu kỹ thuật chuyên môn sâu.
	Cục Hàng hải và Đường thủy Việt Nam thỏa thuận thiết lập, công bố hoạt động, công bố đóng khu neo đậu trên đường thủy nội địa quốc gia, đường thủy nội địa chuyên dùng nối với đường thủy nội địa quốc gia, khu neo đậu có vùng nước vừa trên đường thủy nội địa quốc gia vừa trên đường thủy nội địa địa phương và các	Điều 2 Điều 25, khoản 1 Điều 26, khoản 2 Điều 27 Nghị định số 08/2021/NĐ-CP (đã được sửa đổi, bổ sung bởi: Nghị	Nhiệm vụ kỹ thuật chuyên ngành, đòi hỏi yêu cầu kỹ thuật chuyên môn sâu.

TT	Nhiệm vụ, thẩm quyền	Quy định tại các điều, khoản, điểm của Hiến pháp, Luật, Văn bản quy phạm pháp luật, các văn bản khác	Căn cứ pháp lý, sự cần thiết về các nhiệm vụ/thẩm quyền thuộc trung ương quản lý
	trường hợp khác do Bộ Giao thông vận tải quyết định	định số 54/2022/NĐ-CP; Nghị định số 06/2024/NĐ-CP)	
	Cục Hàng hải và Đường thủy Việt Nam có trách nhiệm phê duyệt phương án báo hiệu và tổ chức thiết lập, duy trì hệ thống báo hiệu trên luồng quốc gia	Điểm a khoản 4 Điều 28 Nghị định số 08/2021/NĐ-CP (đã được sửa đổi, bổ sung bởi: Nghị định số 54/2022/NĐ-CP; Nghị định số 06/2024/NĐ-CP)	Nhiệm vụ kỹ thuật chuyên ngành, đòi hỏi yêu cầu kỹ thuật chuyên môn sâu.
	Chỉ cục đường thủy nội địa khu vực thỏa thuận thiết lập báo hiệu đối với luồng chuyên dùng nối với luồng quốc gia, công trình, khu vực hoạt động quy định tại điểm b khoản 1 Điều này trên đường thủy nội địa quốc gia và đường thủy nội địa chuyên dùng nối với đường thủy nội địa quốc gia trừ báo hiệu được thiết lập tại cảng, bến thủy nội địa	Điểm a khoản 2 Điều 29 Nghị định số 08/2021/NĐ-CP (đã được sửa đổi, bổ sung bởi: Nghị định số 54/2022/NĐ-CP; Nghị định số 06/2024/NĐ-CP)	Nhiệm vụ kỹ thuật chuyên ngành, đòi hỏi yêu cầu kỹ thuật chuyên môn sâu.
	Cục Hàng hải và Đường thủy Việt Nam thỏa thuận về nội dung liên quan đến đường thủy nội địa đối với các công trình, hoạt động trên đường thủy nội địa quốc gia, đường thủy nội địa chuyên dùng nối với đường thủy nội địa quốc gia, hành lang bảo vệ luồng	Khoản 1 Điều 37 Nghị định số 08/2021/NĐ-CP (đã được sửa đổi, bổ sung bởi: Nghị định số 54/2022/NĐ-CP; Nghị định số 06/2024/NĐ-CP)	Nhiệm vụ kỹ thuật chuyên ngành, đòi hỏi yêu cầu kỹ thuật chuyên môn sâu.
	Cục Đường thủy nội địa Việt Nam công bố hạn chế giao thông đối với trường hợp bảo đảm quốc phòng, an ninh trên đường thủy nội địa quốc gia, đường thủy nội địa chuyên dùng nối với đường thủy nội địa quốc gia, vùng nước chưa được tổ chức quản lý nhưng có hoạt động vận tải tiếp giáp với hành lang bảo vệ luồng quốc gia; Chỉ cục đường thủy nội địa khu vực công bố hạn chế giao thông đối với các trường hợp quy định tại khoản 1 Điều này trên đường thủy nội địa quốc gia, đường thủy nội địa chuyên dùng nối với đường thủy nội địa quốc gia, vùng nước chưa được tổ chức quản lý nhưng có hoạt động vận tải tiếp giáp với hành lang bảo vệ luồng quốc gia, trừ trường hợp quy định tại điểm a	Khoản 2 Điều 40 Nghị định số 08/2021/NĐ-CP (đã được sửa đổi, bổ sung bởi: Nghị định số 54/2022/NĐ-CP; Nghị định số 06/2024/NĐ-CP)	Nhiệm vụ kỹ thuật chuyên ngành, đòi hỏi yêu cầu kỹ thuật chuyên môn sâu.

TT	Nhiệm vụ, thẩm quyền	Quy định tại các điều, khoản, điểm của Hiến pháp, Luật, Văn bản quy phạm pháp luật, các văn bản khác	Căn cứ pháp lý, sự cần thiết về các nhiệm vụ/thẩm quyền thuộc trung ương quản lý
	khoản này; Cảng vụ công bố hạn chế giao thông trong vùng nước cảng, bến thủy nội địa, khu neo đậu thuộc phạm vi quản lý.		
	a) Cục Đường thủy nội địa Việt Nam chấp thuận phương án bảo đảm an toàn giao thông đối với công trình, hoạt động bảo đảm quốc phòng, an ninh trên đường thủy nội địa quốc gia, đường thủy nội địa chuyên dùng nối với đường thủy nội địa quốc gia; b) Chi cục đường thủy nội địa khu vực chấp thuận phương án bảo đảm an toàn giao thông đối với công trình, hoạt động trên đường thủy nội địa quốc gia; đường thủy nội địa chuyên dùng nối với đường thủy nội địa quốc gia, vùng nước chưa được tổ chức quản lý nhưng có hoạt động vận tải tiếp giáp với hành lang bảo vệ luồng quốc gia, trừ trường hợp quy định tại điểm a, điểm d khoản này; d) Cảng vụ chấp thuận phương án bảo đảm an toàn giao thông đối với hoạt động sửa chữa, cải tạo nâng cấp và hoạt động khác trong vùng nước cảng, bến thủy nội địa, khu neo đậu thuộc phạm vi quản lý.	Khoản 3 Điều 41 Nghị định số 08/2021/NĐ-CP (đã được sửa đổi, bổ sung bởi: Nghị định số 54/2022/NĐ-CP; Nghị định số 06/2024/NĐ-CP)	Nhiệm vụ kỹ thuật chuyên ngành, đòi hỏi yêu cầu kỹ thuật chuyên môn sâu.
	Cảng vụ ĐTNĐ thuộc Cục thực hiện thủ tục phương tiện, tàu biển, thủy phi cơ, phương tiện thủy nước ngoài vào, rời cảng, bến thủy nội địa trong phạm vi quản lý	Từ Điều 51 đến Điều 60 Nghị định số 08/2021/NĐ-CP (đã được sửa đổi, bổ sung bởi: Nghị định số 54/2022/NĐ-CP; Nghị định số 06/2024/NĐ-CP)	Nhiệm vụ kỹ thuật chuyên ngành, đòi hỏi yêu cầu kỹ thuật chuyên môn sâu.
	Cục Hàng hải Việt Nam quyết định giao tuyến dẫn tàu	Điều 19 Nghị định số 70/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016	Nhiệm vụ kỹ thuật chuyên ngành, đòi hỏi yêu cầu kỹ thuật chuyên môn sâu.
	Cục Hàng Hải Việt Nam thực hiện các thủ tục về đăng ký, đăng ký lại, xóa đăng ký các loại tàu biển	Nghị định số 171/2016/NĐ-CP về đăng ký, xóa đăng ký và mua, bán, đóng mới tàu biển	Nhiệm vụ kỹ thuật chuyên ngành, đòi hỏi yêu cầu kỹ thuật chuyên môn sâu.
	Cục Hàng hải Việt Nam cấp, cấp lại, thu hồi: Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh khai thác cảng biển	Nghị định số 37/2017/NĐ-CP ngày 04/4/2017	Nhiệm vụ kỹ thuật chuyên ngành, đòi hỏi yêu cầu kỹ thuật chuyên môn sâu.
	Cục Hàng hải Việt Nam thỏa thuận vị trí, thông	Điều 6 Nghị định	Nhiệm vụ kỹ thuật chuyên ngành, đòi

TT	Nhiệm vụ, thẩm quyền	Quy định tại các điều, khoản, điểm của Hiến pháp, Luật, Văn bản quy phạm pháp luật, các văn bản khác	Căn cứ pháp lý, sự cần thiết về các nhiệm vụ/thẩm quyền thuộc trung ương quản lý
	số kỹ thuật chi tiết cảng biển, bến cảng, cầu cảng, luồng hàng hải	số 58/2017/NĐ-CP (đã được sửa đổi, bổ sung bởi: Nghị định số 159/2018/NĐ-CP; Nghị định số 76/2021/NĐ-CP; Nghị định số 69/2022/NĐ-CP; Nghị định số 74/2023/NĐ-CP; Nghị định số 34/2025/NĐ-CP)	hỏi yêu cầu kỹ thuật chuyên môn sâu.
	Cục Hàng hải Việt Nam phê duyệt Phương án bảo đảm an toàn hàng hải đối với Bến cảng, cầu cảng tiếp nhận tàu biển giảm tải có thông số kỹ thuật lớn hơn thông số kỹ thuật của tàu biển tại Quyết định công bố. Bộ Giao thông vận tải tổ chức xây dựng tiêu chuẩn kỹ thuật về bến cảng, cầu cảng tiếp nhận tàu biển giảm tải có thông số kỹ thuật lớn hơn thông số kỹ thuật của tàu biển tại Quyết định công bố.	Điều 8 Nghị định số 58/2017/NĐ-CP (đã được sửa đổi, bổ sung bởi: Nghị định số 159/2018/NĐ-CP; Nghị định số 76/2021/NĐ-CP; Nghị định số 69/2022/NĐ-CP; Nghị định số 74/2023/NĐ-CP; Nghị định số 34/2025/NĐ-CP)	Nhiệm vụ kỹ thuật chuyên ngành, đòi hỏi yêu cầu kỹ thuật chuyên môn sâu.
	Cục Hàng hải Việt Nam quyết định đổi tên bến cảng, cầu cảng, bến phao và khu nước, vùng nước	Điều 10 Nghị định 58/2017/NĐ-CP (đã được sửa đổi, bổ sung bởi: Nghị định số 159/2018/NĐ-CP; Nghị định số 76/2021/NĐ-CP; Nghị định số 69/2022/NĐ-CP; Nghị định số 74/2023/NĐ-CP; Nghị định số 34/2025/NĐ-CP)	Nhiệm vụ kỹ thuật chuyên ngành, đòi hỏi yêu cầu kỹ thuật chuyên môn sâu.
	Cục Hàng hải Việt Nam công bố mở, đóng bến cảng, cầu cảng, bến phao và các khu nước, vùng nước; đưa bến cảng, cầu cảng vào khai thác tạm	Điều 14, 17, 18 Nghị định 58/2017/NĐ-CP (đã được sửa đổi, bổ sung bởi: Nghị định số 159/2018/NĐ-CP; Nghị định số 76/2021/NĐ-CP; Nghị định số 69/2022/NĐ-CP; Nghị định số 74/2023/NĐ-CP; Nghị định số 34/2025/NĐ-CP)	Nhiệm vụ kỹ thuật chuyên ngành, đòi hỏi yêu cầu kỹ thuật chuyên môn sâu.

TT	Nhiệm vụ, thẩm quyền	Quy định tại các điều, khoản, điểm của Hiến pháp, Luật, Văn bản quy phạm pháp luật, các văn bản khác	Căn cứ pháp lý, sự cần thiết về các nhiệm vụ/thẩm quyền thuộc trung ương quản lý
		159/2018/NĐ-CP; Nghị định số 76/2021/NĐ-CP; Nghị định số 69/2022/NĐ-CP; Nghị định số 74/2023/NĐ-CP; Nghị định số 34/2025/NĐ-CP)	
	Cục Hàng hải Việt Nam phê duyệt Nội quy cảng biển	Điều 21 Nghị định 58/2017/NĐ-CP (đã được sửa đổi, bổ sung bởi: Nghị định số 159/2018/NĐ-CP; Nghị định số 76/2021/NĐ-CP; Nghị định số 69/2022/NĐ-CP; Nghị định số 74/2023/NĐ-CP; Nghị định số 34/2025/NĐ-CP)	Nhiệm vụ kỹ thuật chuyên ngành, đòi hỏi yêu cầu kỹ thuật chuyên môn sâu.
	Cục Hàng hải Việt Nam quản lý vận hành luồng hàng hải	Điều 23 Nghị định 58/2017/NĐ-CP (đã được sửa đổi, bổ sung bởi: Nghị định số 159/2018/NĐ-CP; Nghị định số 76/2021/NĐ-CP; Nghị định số 69/2022/NĐ-CP; Nghị định số 74/2023/NĐ-CP; Nghị định số 34/2025/NĐ-CP)	Nhiệm vụ kỹ thuật chuyên ngành, đòi hỏi yêu cầu kỹ thuật chuyên môn sâu.
	Cục Hàng hải Việt Nam thỏa thuận việc đầu tư xây dựng kết cấu hạ tầng cảng biển tạm thời	Điều 25 Nghị định 58/2017/NĐ-CP (đã được sửa đổi, bổ sung bởi: Nghị định số 159/2018/NĐ-CP; Nghị định số 76/2021/NĐ-CP; Nghị định số 69/2022/NĐ-CP;	Nhiệm vụ kỹ thuật chuyên ngành, đòi hỏi yêu cầu kỹ thuật chuyên môn sâu.

TT	Nhiệm vụ, thẩm quyền	Quy định tại các điều, khoản, điểm của Hiến pháp, Luật, Văn bản quy phạm pháp luật, các văn bản khác	Căn cứ pháp lý, sự cần thiết về các nhiệm vụ/thẩm quyền thuộc trung ương quản lý
		Nghị định số 74/2023/NĐ-CP; Nghị định số 34/2025/NĐ-CP)	
	Cảng vụ Hàng hải thủ tục chấp thuận thiết lập báo hiệu hàng hải	Điều 40 Nghị định 58/2017/NĐ-CP (đã được sửa đổi, bổ sung bởi: Nghị định số 159/2018/NĐ-CP; Nghị định số 76/2021/NĐ-CP; Nghị định số 69/2022/NĐ-CP; Nghị định số 74/2023/NĐ-CP; Nghị định số 34/2025/NĐ-CP)	Nhiệm vụ kỹ thuật chuyên ngành, đòi hỏi yêu cầu kỹ thuật chuyên môn sâu.
	Cảng vụ Hàng hải thủ tục đưa báo hiệu hàng hải vào sử dụng	Khoản 2 Điều 41 Nghị định 58/2017/NĐ-CP (đã được sửa đổi, bổ sung bởi: Nghị định số 159/2018/NĐ-CP; Nghị định số 76/2021/NĐ-CP; Nghị định số 69/2022/NĐ-CP; Nghị định số 74/2023/NĐ-CP; Nghị định số 34/2025/NĐ-CP)	Nhiệm vụ kỹ thuật chuyên ngành, đòi hỏi yêu cầu kỹ thuật chuyên môn sâu.
	Cục Hàng hải Việt Nam có văn bản quyết định việc đưa báo hiệu hàng hải vào sử dụng đối với báo hiệu hàng hải có vị trí thiết lập ngoài vùng nước cảng biển hoặc hệ thống báo hiệu hàng hải có vị trí thiết lập nằm đồng thời trong vùng nước cảng biển và ngoài vùng nước cảng biển hoặc hệ thống báo hiệu hàng hải có vị trí thiết lập nằm đồng thời trong nhiều vùng nước cảng biển thuộc quản lý của các Cảng vụ hàng hải,	Khoản 3Điều 41 Nghị định 58/2017/NĐ-CP (đã được sửa đổi, bổ sung bởi: Nghị định số 159/2018/NĐ-CP; Nghị định số 76/2021/NĐ-CP; Nghị định số 69/2022/NĐ-CP; Nghị định số 74/2023/NĐ-CP; Nghị định số 34/2025/NĐ-CP)	Nhiệm vụ kỹ thuật chuyên ngành, đòi hỏi yêu cầu kỹ thuật chuyên môn sâu.

TT	Nhiệm vụ, thẩm quyền	Quy định tại các điều, khoản, điểm của Hiến pháp, Luật, Văn bản quy phạm pháp luật, các văn bản khác	Căn cứ pháp lý, sự cần thiết về các nhiệm vụ/thẩm quyền thuộc trung ương quản lý
		34/2025/NĐ-CP)	
	Cục Hàng hải Việt Nam công bố thông báo hàng hải tổ chức thực hiện công bố thông báo hàng hải lần đầu về các thông số kỹ thuật của luồng hàng hải, vùng nước trước cầu cảng và các khu nước, vùng nước sau khi xây dựng, nạo vét duy tu, cải tạo, nâng cấp quy định tại khoản 2 Điều 44 Nghị định này và thông báo hàng hải quy định tại khoản 9 Điều 44 Nghị định này.	Điều 45 - 58 Nghị định 58/2017/NĐ-CP (đã được sửa đổi, bổ sung bởi: Nghị định số 159/2018/NĐ-CP; Nghị định số 76/2021/NĐ-CP; Nghị định số 69/2022/NĐ-CP; Nghị định số 74/2023/NĐ-CP; Nghị định số 34/2025/NĐ-CP)	Nhiệm vụ kỹ thuật chuyên ngành, đòi hỏi yêu cầu kỹ thuật chuyên môn sâu.
	Cảng vụ hàng hải thực hiện công bố thông báo hàng hải định kỳ về các thông số kỹ thuật của luồng hàng hải, vùng nước trước cầu cảng và các khu nước, vùng nước quy định tại khoản 2 Điều 44 Nghị định này và các thông báo hàng hải quy định tại các khoản 1, 3, 4, 5, 6, 7 và 8 Điều 44 Nghị định này.	Điều 45 - 58 Nghị định 58/2017/NĐ-CP (đã được sửa đổi, bổ sung bởi: Nghị định số 159/2018/NĐ-CP; Nghị định số 76/2021/NĐ-CP; Nghị định số 69/2022/NĐ-CP; Nghị định số 74/2023/NĐ-CP; Nghị định số 34/2025/NĐ-CP)	Nhiệm vụ kỹ thuật chuyên ngành, đòi hỏi yêu cầu kỹ thuật chuyên môn sâu.
	Cảng vụ Hàng hải cho phép tàu thuyền thi công công trình hàng hải, tàu thuyền chuyên dùng để nạo vét luồng, khai thác cát hoặc cần cẩu nổi và các thiết bị công trình khác	Khoản 3 Điều 62 Nghị định 58/2017/NĐ-CP (đã được sửa đổi, bổ sung bởi: Nghị định số 159/2018/NĐ-CP; Nghị định số 76/2021/NĐ-CP; Nghị định số 69/2022/NĐ-CP; Nghị định số 74/2023/NĐ-CP; Nghị định số 34/2025/NĐ-CP)	Nhiệm vụ kỹ thuật chuyên ngành, đòi hỏi yêu cầu kỹ thuật chuyên môn sâu.
	Cục Hàng hải Việt Nam tổ chức đầu tư, xây dựng, thông báo đưa vào khai thác hệ thống giám sát và điều phối giao thông hàng hải	Điều 63 Nghị định 58/2017/NĐ-CP (đã được sửa đổi,	Nhiệm vụ kỹ thuật chuyên ngành, đòi hỏi yêu cầu kỹ thuật chuyên môn sâu.

TT	Nhiệm vụ, thẩm quyền	Quy định tại các điều, khoản, điểm của Hiến pháp, Luật, Văn bản quy phạm pháp luật, các văn bản khác	Căn cứ pháp lý, sự cần thiết về các nhiệm vụ/thẩm quyền thuộc trung ương quản lý
		bổ sung bởi: Nghị định số 159/2018/NĐ-CP; Nghị định số 76/2021/NĐ-CP; Nghị định số 69/2022/NĐ-CP; Nghị định số 74/2023/NĐ-CP; Nghị định số 34/2025/NĐ-CP)	
	Cảng vụ Hàng hải phê duyệt phương án an toàn neo chờ của tàu thuyền	Điều 66 Nghị định 58/2017/NĐ-CP (đã được sửa đổi, bổ sung bởi: Nghị định số 159/2018/NĐ-CP; Nghị định số 76/2021/NĐ-CP; Nghị định số 69/2022/NĐ-CP; Nghị định số 74/2023/NĐ-CP; Nghị định số 34/2025/NĐ-CP)	Nhiệm vụ kỹ thuật chuyên ngành, đòi hỏi yêu cầu kỹ thuật chuyên môn sâu.
	Giám đốc cảng vụ Hàng hải chấp thuận cho phép cập mạn tàu thuyền	Điều 68 Nghị định 58/2017/NĐ-CP (đã được sửa đổi, bổ sung bởi: Nghị định số 159/2018/NĐ-CP; Nghị định số 76/2021/NĐ-CP; Nghị định số 69/2022/NĐ-CP; Nghị định số 74/2023/NĐ-CP; Nghị định số 34/2025/NĐ-CP)	Nhiệm vụ kỹ thuật chuyên ngành, đòi hỏi yêu cầu kỹ thuật chuyên môn sâu.
	Giám đốc Cảng vụ Hàng hải quyết định tạm giữ tàu biển để điều tra tai nạn hàng hải	Điều 70 Nghị định 58/2017/NĐ-CP (đã được sửa đổi, bổ sung bởi: Nghị định số 159/2018/NĐ-CP; Nghị định số 76/2021/NĐ-CP;	Nhiệm vụ kỹ thuật chuyên ngành, đòi hỏi yêu cầu kỹ thuật chuyên môn sâu.

TT	Nhiệm vụ, thẩm quyền	Quy định tại các điều, khoản, điểm của Hiến pháp, Luật, Văn bản quy phạm pháp luật, các văn bản khác	Căn cứ pháp lý, sự cần thiết về các nhiệm vụ/thẩm quyền thuộc trung ương quản lý
		Nghị định số 69/2022/NĐ-CP; Nghị định số 74/2023/NĐ-CP; Nghị định số 34/2025/NĐ-CP)	
	Cảng vụ Hàng hải thực hiện thủ tục tàu thuyền nhập cảnh, xuất cảnh, vào, rời cảng biển và hoạt động trong vùng biển Việt Nam; Thủ tục cho tàu thuyền vào, rời cầu, bến cảng biển và cảng, bến thủy nội địa trong một vùng nước cảng biển hoặc khu vực hàng hải	Điều 72, 73 Nghị định 58/2017/NĐ-CP (đã được sửa đổi, bổ sung bởi: Nghị định số 159/2018/NĐ-CP; Nghị định số 76/2021/NĐ-CP; Nghị định số 69/2022/NĐ-CP; Nghị định số 74/2023/NĐ-CP; Nghị định số 34/2025/NĐ-CP)	Nhiệm vụ kỹ thuật chuyên ngành, đòi hỏi yêu cầu kỹ thuật chuyên môn sâu.
	Cục Hàng hải Việt Nam thực hiện thủ tục cho tàu thuyền nước ngoài thực hiện các hoạt động về nghiên cứu khoa học, nghề cá, cứu hộ, trục vớt tài sản chìm đắm, lai dắt hỗ trợ trong vùng nước cảng biển, huấn luyện, văn hóa, thể thao, lắp đặt, xây dựng công trình biển, công trình ngầm, phục vụ khảo sát, thăm dò, khai thác tài nguyên, dịch vụ sửa chữa, đóng mới và các hoạt động khác về môi trường trong vùng biển Việt Nam	Điều 75 Nghị định 58/2017/NĐ-CP (đã được sửa đổi, bổ sung bởi: Nghị định số 159/2018/NĐ-CP; Nghị định số 76/2021/NĐ-CP; Nghị định số 69/2022/NĐ-CP; Nghị định số 74/2023/NĐ-CP; Nghị định số 34/2025/NĐ-CP)	Nhiệm vụ kỹ thuật chuyên ngành, đòi hỏi yêu cầu kỹ thuật chuyên môn sâu, liên quan đến yếu tố nước ngoài.
	Cảng vụ Hàng hải thực hiện thủ tục thông báo tàu biển đến, rời cảng biển, quá cảnh	Điều 87 Nghị định 58/2017/NĐ-CP (đã được sửa đổi, bổ sung bởi: Nghị định số 159/2018/NĐ-CP; Nghị định số 76/2021/NĐ-CP; Nghị định số 69/2022/NĐ-CP; Nghị định số 74/2023/NĐ-CP; Nghị định số 34/2025/NĐ-CP)	Nhiệm vụ kỹ thuật chuyên ngành, đòi hỏi yêu cầu kỹ thuật chuyên môn sâu.

TT	Nhiệm vụ, thẩm quyền	Quy định tại các điều, khoản, điểm của Hiến pháp, Luật, Văn bản quy phạm pháp luật, các văn bản khác	Căn cứ pháp lý, sự cần thiết về các nhiệm vụ/thẩm quyền thuộc trung ương quản lý
		34/2025/NĐ-CP)	
	Cảng vụ Hàng hải thực hiện xác báo tàu biển đến cảng biển	Điều 88 Nghị định 58/2017/NĐ-CP (đã được sửa đổi, bổ sung bởi: Nghị định số 159/2018/NĐ-CP; Nghị định số 76/2021/NĐ-CP; Nghị định số 69/2022/NĐ-CP; Nghị định số 74/2023/NĐ-CP; Nghị định số 34/2025/NĐ-CP)	Nhiệm vụ kỹ thuật chuyên ngành, đòi hỏi yêu cầu kỹ thuật chuyên môn sâu.
	Cảng vụ Hàng hải thực hiện thủ tục tàu biển nhập, xuất cảnh, quá cảnh	Điều 89, 90, 92 Nghị định 58/2017/NĐ-CP (đã được sửa đổi, bổ sung bởi: Nghị định số 159/2018/NĐ-CP; Nghị định số 76/2021/NĐ-CP; Nghị định số 69/2022/NĐ-CP; Nghị định số 74/2023/NĐ-CP; Nghị định số 34/2025/NĐ-CP)	Nhiệm vụ kỹ thuật chuyên ngành, đòi hỏi yêu cầu kỹ thuật chuyên môn sâu, liên quan đến yếu tố nước ngoài.
	Cảng vụ hàng hải thực hiện Thủ tục tàu biển nhập, xuất cảnh, vào, rời cảng dầu khí ngoài khơi và hoạt động trong vùng biển Việt Nam	Điều 91 Nghị định 58/2017/NĐ-CP (đã được sửa đổi, bổ sung bởi: Nghị định số 159/2018/NĐ-CP; Nghị định số 76/2021/NĐ-CP; Nghị định số 69/2022/NĐ-CP; Nghị định số 74/2023/NĐ-CP; Nghị định số 34/2025/NĐ-CP)	Nhiệm vụ kỹ thuật chuyên ngành, đòi hỏi yêu cầu kỹ thuật chuyên môn sâu, liên quan đến yếu tố nước ngoài.
	Cảng vụ Hàng hải thực hiện thủ tục tàu thuyền có trọng tải từ 200 tấn trở xuống, mang cờ quốc tịch của quốc gia có chung biên giới với Việt	Điều 93 Nghị định 58/2017/NĐ-CP (đã được sửa đổi,	Nhiệm vụ kỹ thuật chuyên ngành, đòi hỏi yêu cầu kỹ thuật chuyên môn sâu, liên quan đến yếu tố nước ngoài.

TT	Nhiệm vụ, thẩm quyền	Quy định tại các điều, khoản, điểm của Hiến pháp, Luật, Văn bản quy phạm pháp luật, các văn bản khác	Căn cứ pháp lý, sự cần thiết về các nhiệm vụ/thẩm quyền thuộc trung ương quản lý
	Nam nhập cảnh, xuất cảnh cảng biển tại khu vực biên giới của Việt Nam với quốc gia đó	bổ sung bởi: Nghị định số 159/2018/NĐ-CP; Nghị định số 76/2021/NĐ-CP; Nghị định số 69/2022/NĐ-CP; Nghị định số 74/2023/NĐ-CP; Nghị định số 34/2025/NĐ-CP)	
	Cảng vụ Hàng hải thực hiện Thủ tục tàu biển hoạt động tuyến nội địa vào cảng biển và tàu biển Việt Nam đã nhập cảnh sau đó vào cảng biển khác của Việt Nam	Điều 94 Nghị định 58/2017/NĐ-CP (đã được sửa đổi, bổ sung bởi: Nghị định số 159/2018/NĐ-CP; Nghị định số 76/2021/NĐ-CP; Nghị định số 69/2022/NĐ-CP; Nghị định số 74/2023/NĐ-CP; Nghị định số 34/2025/NĐ-CP)	Nhiệm vụ kỹ thuật chuyên ngành, đòi hỏi yêu cầu kỹ thuật chuyên môn sâu.
	Cảng vụ Hàng hải thực hiện Thủ tục tàu biển hoạt động tuyến nội địa có chở hàng nhập khẩu, hàng quá cảnh hoặc có hành khách hoặc thuyền viên mang quốc tịch nước ngoài vào cảng và tàu biển nước ngoài đã nhập cảnh sau đó vào cảng biển khác của Việt Nam	Điều 95 Nghị định 58/2017/NĐ-CP (đã được sửa đổi, bổ sung bởi: Nghị định số 159/2018/NĐ-CP; Nghị định số 76/2021/NĐ-CP; Nghị định số 69/2022/NĐ-CP; Nghị định số 74/2023/NĐ-CP; Nghị định số 34/2025/NĐ-CP)	Nhiệm vụ kỹ thuật chuyên ngành, đòi hỏi yêu cầu kỹ thuật chuyên môn sâu.
	Cảng vụ Hàng hải thực hiện Thủ tục tàu biển hoạt động tuyến nội địa rời cảng biển và tàu biển đã nhập cảnh sau đó rời cảng để đến cảng biển khác của Việt Nam	Điều 96 Nghị định 58/2017/NĐ-CP (đã được sửa đổi, bổ sung bởi: Nghị định số 159/2018/NĐ-CP; Nghị định số 76/2021/NĐ-CP;	Nhiệm vụ kỹ thuật chuyên ngành, đòi hỏi yêu cầu kỹ thuật chuyên môn sâu.

TT	Nhiệm vụ, thẩm quyền	Quy định tại các điều, khoản, điểm của Hiến pháp, Luật, Văn bản quy phạm pháp luật, các văn bản khác	Căn cứ pháp lý, sự cần thiết về các nhiệm vụ/thẩm quyền thuộc trung ương quản lý
		Nghị định số 69/2022/NĐ-CP; Nghị định số 74/2023/NĐ-CP; Nghị định số 34/2025/NĐ-CP)	
	Cảng vụ Hàng hải thực hiện Thủ tục tàu biển hoạt động tuyến nội địa có chở hàng nhập khẩu, hàng quá cảnh hoặc có hành khách hoặc thuyền viên mang quốc tịch nước ngoài rời cảng biển và tàu biển đã nhập cảnh sau đó rời cảng để đến cảng biển khác của Việt Nam có chở hàng nhập khẩu, hàng quá cảnh hoặc có hành khách hoặc thuyền viên mang quốc tịch nước ngoài	Điều 97 Nghị định 58/2017/NĐ-CP (đã được sửa đổi, bổ sung bởi: Nghị định số 159/2018/NĐ-CP; Nghị định số 76/2021/NĐ-CP; Nghị định số 69/2022/NĐ-CP; Nghị định số 74/2023/NĐ-CP; Nghị định số 34/2025/NĐ-CP)	Nhiệm vụ kỹ thuật chuyên ngành, đòi hỏi yêu cầu kỹ thuật chuyên môn sâu.
	Cảng vụ Hàng hải thực hiện Thủ tục tàu biển đang đóng hoặc sửa chữa, hoán cải chạy thử	Điều 98 Nghị định 58/2017/NĐ-CP (đã được sửa đổi, bổ sung bởi: Nghị định số 159/2018/NĐ-CP; Nghị định số 76/2021/NĐ-CP; Nghị định số 69/2022/NĐ-CP; Nghị định số 74/2023/NĐ-CP; Nghị định số 34/2025/NĐ-CP)	Nhiệm vụ kỹ thuật chuyên ngành, đòi hỏi yêu cầu kỹ thuật chuyên môn sâu.
	Cảng vụ Hàng hải thực hiện Thủ tục cho phương tiện thủy nội địa vào, rời cảng biển	Điều 99, 100 Nghị định 58/2017/NĐ-CP (đã được sửa đổi, bổ sung bởi: Nghị định số 159/2018/NĐ-CP; Nghị định số 76/2021/NĐ-CP; Nghị định số 69/2022/NĐ-CP; Nghị định số 74/2023/NĐ-CP; Nghị định số 34/2025/NĐ-CP)	Nhiệm vụ kỹ thuật chuyên ngành, đòi hỏi yêu cầu kỹ thuật chuyên môn sâu.

TT	Nhiệm vụ, thẩm quyền	Quy định tại các điều, khoản, điểm của Hiến pháp, Luật, Văn bản quy phạm pháp luật, các văn bản khác	Căn cứ pháp lý, sự cần thiết về các nhiệm vụ/thẩm quyền thuộc trung ương quản lý
		34/2025/NĐ-CP)	
	Cục Hàng hải Việt Nam thực hiện thủ tục chấp thuận vùng hoạt động tàu lặn	Điều 105a Nghị định 58/2017/NĐ-CP (đã được sửa đổi, bổ sung bởi: Nghị định số 159/2018/NĐ-CP; Nghị định số 76/2021/NĐ-CP; Nghị định số 69/2022/NĐ-CP; Nghị định số 74/2023/NĐ-CP; Nghị định số 34/2025/NĐ-CP)	Nhiệm vụ kỹ thuật chuyên ngành, đòi hỏi yêu cầu kỹ thuật chuyên môn sâu.
	Cảng vụ Hàng hải thực hiện Thủ tục phê duyệt Phương án đưa tàu lặn vào hoạt động	Điều 105d Nghị định 58/2017/NĐ-CP (đã được sửa đổi, bổ sung bởi: Nghị định số 159/2018/NĐ-CP; Nghị định số 76/2021/NĐ-CP; Nghị định số 69/2022/NĐ-CP; Nghị định số 74/2023/NĐ-CP; Nghị định số 34/2025/NĐ-CP)	Nhiệm vụ kỹ thuật chuyên ngành, đòi hỏi yêu cầu kỹ thuật chuyên môn sâu.
	Cảng vụ Hàng hải Chấm dứt hoạt động tàu lặn	Điều 105đ Nghị định 58/2017/NĐ-CP (đã được sửa đổi, bổ sung bởi: Nghị định số 159/2018/NĐ-CP; Nghị định số 76/2021/NĐ-CP; Nghị định số 69/2022/NĐ-CP; Nghị định số 74/2023/NĐ-CP; Nghị định số 34/2025/NĐ-CP)	Nhiệm vụ kỹ thuật chuyên ngành, đòi hỏi yêu cầu kỹ thuật chuyên môn sâu.
	Cảng vụ Hàng hải cho phép thực hiện sửa chữa, vệ sinh tàu thuyền hoặc thực hiện các hoạt động hàng hải khác trong vùng nước cảng biển nếu có thể ảnh hưởng đến phương án phòng, chống	Khoản 9 điều 113 Nghị định 58/2017/NĐ-CP (đã được sửa đổi,	Nhiệm vụ kỹ thuật chuyên ngành, đòi hỏi yêu cầu kỹ thuật chuyên môn sâu.

TT	Nhiệm vụ, thẩm quyền	Quy định tại các điều, khoản, điểm của Hiến pháp, Luật, Văn bản quy phạm pháp luật, các văn bản khác	Căn cứ pháp lý, sự cần thiết về các nhiệm vụ/thẩm quyền thuộc trung ương quản lý
	cháy, nổ	bổ sung bởi: Nghị định số 159/2018/NĐ-CP; Nghị định số 76/2021/NĐ-CP; Nghị định số 69/2022/NĐ-CP; Nghị định số 74/2023/NĐ-CP; Nghị định số 34/2025/NĐ-CP)	
	Giám đốc cảng vụ hàng hải chấp thuận tiến hành tháo bỏ niêm phong hoặc việc bơm thải các chất thải, nước bẩn qua những van hoặc thiết bị	Điều 118 Nghị định 58/2017/NĐ-CP (đã được sửa đổi, bổ sung bởi: Nghị định số 159/2018/NĐ-CP; Nghị định số 76/2021/NĐ-CP; Nghị định số 69/2022/NĐ-CP; Nghị định số 74/2023/NĐ-CP; Nghị định số 34/2025/NĐ-CP)	Nhiệm vụ kỹ thuật chuyên ngành, đòi hỏi yêu cầu kỹ thuật chuyên môn sâu.
	Cảng vụ Hàng hải tổ chức phối hợp hoạt động giữa các cơ quan quản lý nhà nước chuyên ngành tại cảng biển	Điều 121 Nghị định 58/2017/NĐ-CP (đã được sửa đổi, bổ sung bởi: Nghị định số 159/2018/NĐ-CP; Nghị định số 76/2021/NĐ-CP; Nghị định số 69/2022/NĐ-CP; Nghị định số 74/2023/NĐ-CP; Nghị định số 34/2025/NĐ-CP)	Nhiệm vụ kỹ thuật chuyên ngành, đòi hỏi yêu cầu kỹ thuật chuyên môn sâu.
	Cục Hàng hải Việt Nam thực hiện thủ tục cấp Giấy phép nhập khẩu tàu biển đã qua sử dụng để phá dỡ	Điều 19 Nghị định số 82/2019/NĐ-CP ngày 12/11/2019 quy định về nhập khẩu, phá dỡ tàu biển đã qua sử dụng, được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị	Nhiệm vụ kỹ thuật chuyên ngành, đòi hỏi yêu cầu kỹ thuật chuyên môn sâu.

TT	Nhiệm vụ, thẩm quyền	Quy định tại các điều, khoản, điểm của Hiến pháp, Luật, Văn bản quy phạm pháp luật, các văn bản khác	Căn cứ pháp lý, sự cần thiết về các nhiệm vụ/thẩm quyền thuộc trung ương quản lý
		định số 74/2023/NĐ-CP ngày 11/10/2023	
	Cục Đường thủy nội địa Việt Nam hoặc Chi Cục Đường thủy nội địa khu vực (đối với phương tiện thủy nội địa rời cảng thủy nội địa và hành trình trên tuyến đường thủy liên tỉnh) phê duyệt phương án vận tải hàng hóa siêu trường hoặc hàng hóa siêu trọng.	Khoản 1 Điều 11 Thông tư số 61/2015/TT-BGTVT ngày 02/11/2015	Nhiệm vụ kỹ thuật chuyên ngành, liên ngành, liên tỉnh, đòi hỏi yêu cầu kỹ thuật chuyên môn sâu.
	Cục Đường thủy nội địa xây dựng kế hoạch định kỳ, dài hạn trình Bộ Giao thông vận tải phê duyệt và thực hiện xử lý vị trí nguy hiểm trên đường thủy nội địa quốc gia	Khoản 2 Điều 14 Thông tư số 50/2017/TT-BGTVT ngày 29/12/2017 quy định về việc xác định và xử lý vị trí nguy hiểm trên đường thủy nội địa	Nhiệm vụ kỹ thuật chuyên ngành, liên ngành, liên tỉnh, đòi hỏi yêu cầu kỹ thuật chuyên môn sâu
	Cục Đường thủy nội địa Việt Nam, Sở Giao thông vận tải, Cảng vụ hàng hải hoặc đại diện Cảng vụ hàng hải, Cảng vụ đường thủy nội địa hoặc đại diện Cảng vụ đường thủy nội địa đóng dấu treo và dấu giáp lai các trang sổ nhật ký hành trình và sổ nhật ký máy	Khoản 3 Điều 20 Thông tư số 39/2019/TT-BGTVT ngày 15/10/2019 quy định trách nhiệm của chủ phương tiện, thuyền viên, người lái PT, đảm nhiệm chức danh thuyền viên và định biên an toàn tối thiểu trên PT thủy nội địa	Nhiệm vụ kỹ thuật chuyên ngành, liên ngành, liên tỉnh, đòi hỏi yêu cầu kỹ thuật chuyên môn sâu
	Cục Hàng hải Việt Nam hoặc Chi cục hàng hải, Cảng vụ hàng hải được Cục Hàng hải Việt Nam phân cấp thực hiện công tác đăng ký tàu biển cấp, thu hồi Giấy chứng nhận bảo hiểm hoặc bảo đảm tài chính theo Công ước quốc tế về trách nhiệm dân sự đối với tổn thất ô nhiễm dầu năm 1992	Thông tư số 12/2011/TT-BGTVT ngày 30/3/2011 quy định về cấp, thu hồi Giấy chứng nhận bảo hiểm hoặc bảo đảm tài chính theo Công ước quốc tế về trách nhiệm dân sự đối với tổn thất ô nhiễm dầu năm 1992, đã được sửa đổi, bổ sung bởi Thông tư	Nhiệm vụ kỹ thuật chuyên ngành, liên ngành, liên tỉnh, đòi hỏi yêu cầu kỹ thuật chuyên môn sâu, liên quan thực hiện điều ước quốc tế.

TT	Nhiệm vụ, thẩm quyền	Quy định tại các điều, khoản, điểm của Hiến pháp, Luật, Văn bản quy phạm pháp luật, các văn bản khác	Căn cứ pháp lý, sự cần thiết về các nhiệm vụ/thẩm quyền thuộc trung ương quản lý
		29/2019/TT-BGTVT	
	Cục Hàng hải Việt Nam hoặc Chi cục hàng hải, Cảng vụ hàng hải được Cục Hàng hải Việt Nam phân cấp thực hiện công tác đăng ký tàu biển cấp, thu hồi Giấy chứng nhận bảo hiểm hoặc bảo đảm tài chính theo Công ước quốc tế về trách nhiệm dân sự đối với tổn thất ô nhiễm dầu nhiên liệu năm 2001	Thông tư Số 46/2011/TT-BGTVT ngày 30/6/2011 quy định về cấp, thu hồi Giấy chứng nhận bảo hiểm hoặc bảo đảm tài chính theo Công ước quốc tế về trách nhiệm dân sự đối với tổn thất ô nhiễm dầu nhiên liệu năm 2001, đã được sửa đổi, bổ sung bởi Thông tư 28/2019/TT-BGTVT	Nhiệm vụ kỹ thuật chuyên ngành, liên ngành, liên tỉnh, đòi hỏi yêu cầu kỹ thuật chuyên môn sâu, liên quan thực hiện điều ước quốc tế.
	Cục Đăng kiểm Việt Nam Cấp, phê duyệt, thu hồi bản công bố phù hợp lao động hàng hải và Giấy chứng nhận lao động hàng hải	Điều 3 Thông tư số 43/2015/TT-BGTVT ngày 20/8/2015	Nhiệm vụ kỹ thuật chuyên ngành, liên ngành, liên tỉnh, đòi hỏi yêu cầu kỹ thuật chuyên môn sâu, liên quan thực hiện điều ước quốc tế.
	Cục Hàng hải Việt Nam cấp, thu hồi Giấy chứng nhận khả năng chuyên môn hoa tiêu hàng hải và Giấy chứng nhận Vùng hoạt động hoa tiêu hàng hải	Thông tư số 27/2016/TT-BGTVT ngày 12 tháng 10 năm 2016 được sửa đổi, bổ sung bởi: Thông tư số 54/2023/TT-BGTVT ngày 31 tháng 12 năm 2023	Nhiệm vụ kỹ thuật chuyên ngành, liên ngành, liên tỉnh, đòi hỏi yêu cầu kỹ thuật chuyên môn sâu, liên quan thực hiện điều ước quốc tế.
	Cảng vụ Hàng hải xác nhận việc trình kháng nghị hàng hải tại Việt Nam	Khoản 1 Điều 4 Thông tư số 30/2016/TT-BGTVT ngày 28/10/2016	Nhiệm vụ kỹ thuật chuyên ngành, liên ngành, liên tỉnh, đòi hỏi yêu cầu kỹ thuật chuyên môn sâu, liên quan thực hiện điều ước quốc tế.
	Giám đốc Cảng vụ HH cấp, thu hồi Giấy phép vận tải biển nội địa cho tàu biển nước ngoài vận chuyển hành khách, hành lý từ tàu khách du lịch vào đất liền và ngược lại bằng phương tiện trung chuyển của tàu khách đó.	Khoản 2 Điều 4, khoản 2 Điều 13 Thông tư số 50/2016/TT-BGTVT ngày 30/12/2016	Nhiệm vụ kỹ thuật chuyên ngành, liên ngành, liên tỉnh, đòi hỏi yêu cầu kỹ thuật chuyên môn sâu, liên quan thực hiện điều ước quốc tế.
	Cục Hàng hải Việt Nam xây dựng và ban hành chương trình khung đào tạo nhân viên đại lý tàu biển trên cơ sở nội dung đào tạo quy định tại	Khoản 1 Điều 5 Thông tư số 13/2017/TT/BGTV	Nhiệm vụ kỹ thuật chuyên ngành, liên ngành, liên tỉnh, đòi hỏi yêu cầu kỹ thuật chuyên môn sâu, liên quan thực

TT	Nhiệm vụ, thẩm quyền	Quy định tại các điều, khoản, điểm của Hiến pháp, Luật, Văn bản quy phạm pháp luật, các văn bản khác	Căn cứ pháp lý, sự cần thiết về các nhiệm vụ/thẩm quyền thuộc trung ương quản lý
	Điều 4 của Thông tư này.	T ngày 28/4/2017	hiện điều ước quốc tế.
	Cục trưởng Cục Hàng hải Việt Nam tổ chức, quản lý hoạt động của các cơ quan đăng ký thuyền viên và quyết định ủy quyền Cảng vụ hàng hải thực hiện việc đăng ký, cấp, cấp lại, thu hồi sổ thuyền viên khi cần thiết.	Khoản 3 Điều 49 Thông tư số 23/2017/TT-BGTVT ngày 28 tháng 07 năm 2017. Được sửa đổi, bổ sung bởi Thông tư 56/2023/TT-BGTVT	Nhiệm vụ kỹ thuật chuyên ngành, liên ngành, liên tỉnh, đòi hỏi yêu cầu kỹ thuật chuyên môn sâu, liên quan thực hiện điều ước quốc tế.
	Cục Hàng hải Việt Nam hoặc Chi cục hàng hải, Cảng vụ hàng hải được Cục Hàng hải Việt Nam phân cấp thực hiện công tác đăng ký tàu biển cấp Giấy chứng nhận bảo hiểm hoặc bảo đảm tài chính về trách nhiệm dân sự đối với tổn thất ô nhiễm dầu nhiên liệu	Khoản 1 Điều 3 Thông tư số 46/2011/TT-BGTVT của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về cấp, thu hồi Giấy chứng nhận bảo hiểm hoặc bảo đảm tài chính theo Công ước quốc tế về trách nhiệm dân sự đối với tổn thất ô nhiễm dầu nhiên liệu năm 2001; được sửa đổi bổ sung bởi TT 28/2019/TT-BGTVT	Nhiệm vụ kỹ thuật chuyên ngành, liên ngành, liên tỉnh, đòi hỏi yêu cầu kỹ thuật chuyên môn sâu, liên quan thực hiện điều ước quốc tế.
	Cục Hàng hải Việt Nam hoặc Chi cục hàng hải, Cảng vụ hàng hải được Cục Hàng hải Việt Nam phân cấp thực hiện công tác đăng ký tàu biển Cấp Giấy chứng nhận bảo hiểm hoặc bảo đảm tài chính về trách nhiệm dân sự đối với tổn thất ô nhiễm dầu	Khoản 1 Điều 3 Thông tư 12/2011/TT-BGTVT của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về cấp, thu hồi giấy chứng nhận bảo hiểm hoặc bảo đảm tài chính theo công ước quốc tế về trách nhiệm dân sự đối với tổn thất ô nhiễm dầu năm 1992; được sửa đổi, bổ sung bởi Thông tư số 29/2018/TT-BGTVT	Nhiệm vụ kỹ thuật chuyên ngành, liên ngành, liên tỉnh, đòi hỏi yêu cầu kỹ thuật chuyên môn sâu, liên quan thực hiện điều ước quốc tế.

TT	Nhiệm vụ, thẩm quyền	Quy định tại các điều, khoản, điểm của Hiến pháp, Luật, Văn bản quy phạm pháp luật, các văn bản khác	Căn cứ pháp lý, sự cần thiết về các nhiệm vụ/thẩm quyền thuộc trung ương quản lý
	Cục Hàng hải Việt Nam hoặc Chi cục hàng hải hoặc Cảng vụ hàng hải được Cục Hàng hải Việt Nam ủy quyền cấp Giấy công nhận Giấy chứng nhận khả năng chuyên môn cấp cho thuyền viên nước ngoài có chứng chỉ chuyên môn được cấp bởi cơ quan có thẩm quyền của quốc gia, vùng lãnh thổ đã được Việt Nam ký thỏa thuận về việc công nhận chứng chỉ chuyên môn, để làm việc trên tàu biển Việt Nam	Khoản 4 Điều 3 Thông tư số 17/2017/TT-BGTVT của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về điều kiện để thuyền viên nước ngoài làm việc trên tàu biển Việt Nam, được sửa đổi, bổ sung bởi Thông tư số 43/2019/TT-BGTVT	Nhiệm vụ kỹ thuật chuyên ngành, liên ngành, liên tỉnh, đòi hỏi yêu cầu kỹ thuật chuyên môn sâu, liên quan thực hiện điều ước quốc tế.
10	Nhóm nhiệm vụ, thẩm quyền lĩnh vực hàng không		
(1)	<i>05 nhiệm vụ, thẩm quyền của Thủ tướng Chính phủ</i>		
	Thủ tướng Chính phủ quyết định trường hợp đặc biệt cho phép vận chuyển bằng đường hàng không vật liệu phóng xạ vào hoặc qua lãnh thổ Việt Nam.	Điều 159 Luật Hàng không dân dụng Việt Nam	Đề xuất giữ nguyên: cho phép vận chuyển bằng đường hàng không vật liệu phóng xạ vào hoặc qua lãnh thổ Việt Nam là các vấn đề rất quan trọng của đất nước, ảnh hưởng đến an ninh quốc gia, an toàn xã hội, yêu cầu sự phối hợp của nhiều bộ, ngành, địa phương liên quan, cần có sự quyết định và phê duyệt của Thủ tướng Chính phủ. Đồng thời, các nội dung này cũng đang thống nhất với các quy định luật năng lượng nguyên tử...
	Thủ tướng Chính phủ quyết định trường hợp đặc biệt cho phép vận chuyển bằng đường hàng không vật liệu phóng xạ vào hoặc qua lãnh thổ Việt Nam.	Điều 159 Luật Hàng không dân dụng Việt Nam	Đề xuất giữ nguyên: cho phép vận chuyển bằng đường hàng không vật liệu phóng xạ vào hoặc qua lãnh thổ Việt Nam là các vấn đề rất quan trọng của đất nước, ảnh hưởng đến an ninh quốc gia, an toàn xã hội, yêu cầu sự phối hợp của nhiều bộ, ngành, địa phương liên quan, cần có sự quyết định và phê duyệt của Thủ tướng Chính phủ. Đồng thời, các nội dung này cũng đang thống nhất với các quy định luật năng lượng nguyên tử...
	Thẩm quyền tổ chức điều tra sự cố, tai nạn tàu bay được quy định như sau:	Điểm b khoản 3; Khoản 5 Điều	Đề xuất giữ nguyên: quy định mới nhất của annex 13 công ước Chicago 1944

TT	Nhiệm vụ, thẩm quyền	Quy định tại các điều, khoản, điểm của Hiến pháp, Luật, Văn bản quy phạm pháp luật, các văn bản khác	Căn cứ pháp lý, sự cần thiết về các nhiệm vụ/thẩm quyền thuộc trung ương quản lý
	- Thủ tướng Chính phủ thành lập Ủy ban điều tra tai nạn tàu bay do tổ chức điều tra tai nạn tàu bay - Thủ tướng Chính phủ quyết định việc chấp nhận đại diện của quốc gia đăng ký quốc tịch tàu bay, quốc gia của người khai thác tàu bay tham gia quá trình điều tra tai nạn tàu bay nước ngoài bị tai nạn trong lãnh thổ Việt Nam với tư cách là quan sát viên.	106Luật Hàng không dân dụng Việt Nam	yêu cầu các quốc gia thành viên thành lập và duy trì cơ quan điều tra tai nạn, sự cố tàu bay độc lập với nhà chức trách hàng không. nội dung này đã được Bộ Giao thông vận tải (nay là Bộ Xây dựng) báo cáo, đề xuất sửa Luật Hàng không dân dụng Việt Nam. Việc chấp nhận đại diện của quốc gia khác tham gia quá trình điều tra tai nạn tàu bay trong lãnh thổ Việt Nam có ảnh hưởng đến quan hệ ngoại giao, hợp tác đồng thời liên quan đến vấn đề an ninh quốc gia, trật tự an toàn xã hội, do đó đề xuất giữ nguyên thẩm quyền của Thủ tướng Chính phủ.
	Thủ tướng Chính phủ quyết định thiết lập khu vực cấm bay, khu vực hạn chế bay trong lãnh thổ Việt Nam nhằm mục đích bảo đảm quốc phòng, an ninh, an toàn xã hội. Trong trường hợp đặc biệt vì lý do quốc phòng, an ninh, Bộ Quốc phòng quyết định hạn chế bay tạm thời hoặc cấm bay tạm thời tại một hoặc một số khu vực trong lãnh thổ Việt Nam; quyết định này có hiệu lực ngay.	Khoản 2 Điều 85Luật Hàng không dân dụng Việt Nam	Đề xuất đề xuất giữ nguyên: việc thiết lập khu vực cấm bay, khu vực hạn chế bay liên quan đến trách nhiệm của Bộ Giao thông vận tải (nay là Bộ Xây dựng), Bộ Quốc phòng, Bộ Công an và liên quan đến an ninh quốc gia, vì vậy đề nghị giữ nguyên thẩm quyền như hiện tại
	Thủ tướng Chính phủ quyết định thiết lập, điều chỉnh, hủy bỏ khu vực cấm bay, khu vực hạn chế bay nhằm mục đích bảo đảm quốc phòng, an ninh, an toàn xã hội.	Điều 85 Luật Hàng không dân dụng Việt Nam .Khoản 1, Điều 9 Nghị định 125/2015/NĐ-CP	Đề xuất giữ nguyên, không đề xuất phân cấp, phân quyền vì để đảm bảo an ninh an toàn trong lĩnh vực hàng không
(2)	<i>136 nhiệm vụ, thẩm quyền của Bộ, cơ quan chuyên môn thuộc Bộ</i>		
	Cấp quyền vận chuyển hàng không	Điều 112, Điều 113 Luật Hàng không dân dụng Việt Nam; Điều 16 Thông tư số 81/2014/TT-BGTVT	Đề xuất giữ nguyên. Lý do: phù hợp với chức năng, nhiệm vụ của Cục Hàng không Việt Nam
	Chấp thuận việc thuê, cho thuê tàu bay giữa tổ chức cá nhân Việt Nam và tổ chức, cá nhân nước ngoài	Điều 39 Luật Hàng không dân dụng Việt Nam; Điều 4 Thông tư số 81/2014/TT-BGTVT	Giữ nguyên. Lý do: phù hợp với chức năng, nhiệm vụ của Cục Hàng không Việt Nam
	Cấp, sửa đổi, hủy bỏ phép bay cho các chuyến	Điểm c khoản 2	Đề xuất giữ nguyên. Lý do: phù hợp

TT	Nhiệm vụ, thẩm quyền	Quy định tại các điều, khoản, điểm của Hiến pháp, Luật, Văn bản quy phạm pháp luật, các văn bản khác	Căn cứ pháp lý, sự cần thiết về các nhiệm vụ/thẩm quyền thuộc trung ương quản lý
	bay thực hiện hoạt động hàng không dân dụng tại Việt Nam	Điều 81 Luật Hàng không dân dụng Việt Nam; Điều 14 Nghị định số 125/2015/NĐ-CP	với chức năng, nhiệm vụ của Cục Hàng không Việt Nam
	Cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kỹ thuật đối với thiết bị, phương tiện chuyên ngành hàng không được sản xuất, lắp ráp, cải tiến tại Việt Nam	Điều 60 Nghị định số 05/2021/NĐ-CP	Đề xuất giữ nguyên, không đề xuất phân cấp, phân quyền cho địa phương vì đã thực hiện phân cấp từ Cục Hàng không Việt Nam xuống các Cảng vụ hàng không khu vực
	Quy hoạch cảng hàng không, sân bay: Bộ Giao thông vận tải chủ trì, phối hợp với cơ quan liên quan lập quy hoạch tổng thể phát triển hệ thống cảng hàng không, sân bay toàn quốc trình Thủ tướng Chính phủ phê duyệt, trừ sân bay chuyên dùng.	Khoản 2 Điều 56 Luật Hàng không dân dụng Việt Nam	Đề xuất giữ nguyên: quy hoạch tổng thể phát triển hệ thống cảng hàng không, sân bay toàn quốc là các vấn đề rất quan trọng của đất nước, ảnh hưởng đến an ninh quốc gia, an toàn xã hội, yêu cầu sự phối hợp của nhiều bộ, ngành, địa phương liên quan, cần có sự quyết định và phê duyệt của Thủ tướng Chính phủ. Đồng thời, các nội dung này cũng đang thống nhất với các quy định của các luật khác: luật quy hoạch, luật năng lượng nguyên tử...
	Trách nhiệm của Cục Hàng không Việt Nam: Thực hiện chức năng, nhiệm vụ của Nhà chức trách hàng không theo quy định của Nghị định số 66/2015/NĐ-CP của Chính phủ có trách nhiệm tổ chức, triển khai, thực hiện Thông tư này và các nội dung sau: 1. Thông báo và cập nhật danh sách các tổ chức xác minh báo cáo phát thải tại Việt Nam cho Trung tâm Đăng ký CORSIA của ICAO (ICAO CORSIA Central Registry); theo dõi Hệ số phát thải CO₂ do ICAO công bố và cập nhật trên Trang thông tin điện tử của Cục Hàng không Việt Nam tạo điều kiện để người khai thác tàu bay tra cứu, áp dụng. 2. Tổng hợp, báo cáo Bộ Giao thông vận tải dữ liệu tiêu thụ nhiên liệu, phát thải khí CO₂ của các chuyến bay quốc tế và các chuyến bay nội địa theo quy định của Thông tư số 48/2017/TT-BGTVT ngày 13 tháng 12 năm 2017 của Bộ Giao thông vận tải quy định hệ thống chỉ tiêu thống kê và chế độ báo cáo thống kê ngành Giao thông vận tải 3. Tổng hợp, thông báo ICAO các thông tin của người khai thác tàu bay mang quốc tịch Việt Nam có các chuyến bay quốc tế; báo cáo dữ liệu	Điều 12, Chương 3 Thông tư số 22/2020/TT-BGTVT	Đề xuất giữ nguyên, không đề xuất phân cấp, phân quyền cho địa phương vì đây là trách nhiệm của nhà chức trách hàng không theo quy định tại annex 16, volume 4 của ICAO

TT	Nhiệm vụ, thẩm quyền	Quy định tại các điều, khoản, điểm của Hiến pháp, Luật, Văn bản quy phạm pháp luật, các văn bản khác	Căn cứ pháp lý, sự cần thiết về các nhiệm vụ/thẩm quyền thuộc trung ương quản lý
	phát thải theo các cặp quốc gia và tổng lượng phát thải khí CO₂ từ các chuyến bay quốc tế trước ngày 31 tháng 8 hàng năm. 4. Tổ chức xây dựng, quản lý, khai thác, sử dụng cơ sở dữ liệu tiêu thụ nhiên liệu, phát thải khí CO₂ từ tàu bay mang quốc tịch Việt Nam đáp ứng các yêu cầu quản lý, khai thác, sử dụng và báo cáo cơ sở dữ liệu phục vụ công tác quản lý nhà nước về hàng không dân dụng. 5. Rà soát Kế hoạch giám sát nhiên liệu của người khai thác tàu bay theo hướng dẫn của Phụ ước 16 Tập 4. 6. Rà soát việc thông tin được công khai hay được bảo mật theo đề nghị của người khai thác tàu bay và thông báo ICAO các dữ liệu cần bảo mật.		
	Về công tác bảo đảm chuyến bay chuyên cơ, chuyên khoang	Khoản 2 Điều 13 Nghị định 96/2021/NĐ-CP	Đề xuất giữ nguyên, không đề xuất phân cấp, phân quyền vì để đảm bảo công tác quản lý, giám sát an toàn đối với các chuyến bay chuyên cơ, chuyên khoang trong lĩnh vực hàng không dân dụng do Cục Hàng không Việt Nam quản lý
	Trách nhiệm quản lý nhà nước về hàng không dân dụng	Điều 9 Luật Hàng không dân dụng Việt Nam	Đề xuất giữ nguyên, không đề xuất phân cấp, phân quyền vì để đảm bảo an ninh an toàn trong lĩnh vực hàng không
	Cấp giấy phép nhân viên hàng không	Điều 68, 70 Luật Hàng không dân dụng Việt Nam	Đề xuất giữ nguyên, không đề xuất phân cấp, phân quyền vì để đảm bảo an ninh an toàn trong lĩnh vực hàng không
	Chủ trì, phối hợp với cơ quan liên quan lập quy hoạch tổng thể phát triển hệ thống cảng hàng không, sân bay toàn quốc trình Thủ tướng Chính phủ phê duyệt, trừ sân bay chuyên dùng.	Luật HKDDVN năm 2006 và Luật sửa đổi, bổ sung năm 2014 và quy định chi tiết tại Khoản 13 Điều 1 sửa đổi, bổ sung khoản 2 Điều 56	Đề xuất giữ nguyên: quy hoạch tổng thể phát triển hệ thống cảng hàng không, sân bay toàn quốc là các vấn đề rất quan trọng của đất nước, ảnh hưởng đến an ninh quốc gia, an toàn xã hội, yêu cầu sự phối hợp của nhiều bộ, ngành, địa phương liên quan, cần có sự quyết định và phê duyệt của Thủ tướng Chính phủ. Đồng thời, các nội dung này cũng đang thống nhất với các quy định của các luật khác: luật quy hoạch, luật năng lượng nguyên tử...
	Đối phó với hành vi can thiệp bất hợp pháp vào hoạt động hàng không dân dụng - Bộ Giao thông vận tải chủ trì, phối hợp với Bộ Công an, Bộ Quốc phòng và các bộ, ngành có liên quan xây dựng trình Thủ tướng Chính phủ	Khoản 3, khoản 6 Điều 194 Luật Hàng không dân dụng Việt Nam	Nội dung này liên quan đến trách nhiệm của các bộ, ngành, đồng thời liên quan đến vấn đề an ninh quốc gia, trật tự an toàn xã hội hoặc vượt quá thẩm quyền của các bộ, ngành. Do đó, đề

TT	Nhiệm vụ, thẩm quyền	Quy định tại các điều, khoản, điểm của Hiến pháp, Luật, Văn bản quy phạm pháp luật, các văn bản khác	Căn cứ pháp lý, sự cần thiết về các nhiệm vụ/thẩm quyền thuộc trung ương quản lý
	phê duyệt phương án khẩn nguy đối phó với các hành vi can thiệp bất hợp pháp vào hoạt động hàng không dân dụng. - Trong trường hợp đặc biệt, vượt quá phạm vi thẩm quyền của các bộ, ngành có liên quan, Thủ tướng Chính phủ quyết định xử lý các vấn đề về bảo đảm an toàn cho tàu bay, tổ bay, hành khách, hành lý, hàng hóa trong tàu bay.		xuất giữ nguyên thẩm quyền của Thủ tướng Chính phủ.
	Đối phó với hành vi can thiệp bất hợp pháp vào hoạt động hàng không dân dụng - Bộ Giao thông vận tải chủ trì, phối hợp với Bộ Công an, Bộ Quốc phòng và các bộ, ngành có liên quan xây dựng trình Thủ tướng Chính phủ phê duyệt phương án khẩn nguy đối phó với các hành vi can thiệp bất hợp pháp vào hoạt động hàng không dân dụng. - Bộ Công an chịu trách nhiệm chỉ huy lực lượng tham gia thực hiện phương án khẩn nguy.	Khoản 3, khoản 4 Điều 19413Luật Hàng không dân dụng Việt Nam	Đề xuất giữ nguyên: nội dung này liên quan đến trách nhiệm của các bộ, ngành, đồng thời liên quan đến vấn đề an ninh quốc gia, trật tự an toàn xã hội hoặc vượt quá thẩm quyền của các bộ, ngành. Do đó, giữ nguyên cơ chế phối hợp giữa các bộ, ngành như đang quy định
	Xử lý thông tin về sự cố hoặc tai nạn tàu bay Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải kiểm tra và xác nhận lại các thông tin quy định tại khoản 1 Điều này để quyết định tổ chức điều tra hoặc báo cáo Thủ tướng Chính phủ thành lập Ủy ban điều tra tai nạn.	Khoản 3 Điều 4Nghị định 75/2007/NĐ-CP	Đề xuất giữ nguyên: từ năm 2016, ICAO đã yêu cầu các quốc gia thành viên tổ chức cơ quan điều tra sự cố, tai nạn tàu bay độc lập và tách biệt với nhà chức trách hàng không dân dụng. Điều này nhằm mục đích đảm bảo rằng các cuộc điều tra sự cố, tai nạn tàu bay được tiến hành một cách khách quan, độc lập để duy trì hệ thống an toàn và đáng tin cậy. Vì vậy, uỷ ban này do Thủ tướng Chính phủ thành lập là đúng thẩm quyền
	Ủy thác điều tra sự cố, tai nạn tàu bay 2. Căn cứ vào tính chất của sự cố hoặc tai nạn và theo đề nghị của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải, Thủ tướng Chính phủ quyết định ủy thác cho quốc gia đăng ký tàu bay hoặc quốc gia của người khai thác tàu bay điều tra sự cố, tai nạn đối với tàu bay mang quốc tịch nước ngoài xảy ra trong lãnh thổ Việt Nam.	Khoản 2 Điều 26Nghị định 75/2007/NĐ-CP	Đề xuất giữ nguyên: từ năm 2016, ICAO đã yêu cầu các quốc gia thành viên tổ chức cơ quan điều tra sự cố, tai nạn tàu bay độc lập và tách biệt với nhà chức trách hàng không dân dụng. Điều này nhằm mục đích đảm bảo rằng các cuộc điều tra sự cố, tai nạn tàu bay được tiến hành một cách khách quan, độc lập để duy trì hệ thống an toàn và đáng tin cậy. Vì vậy, uỷ ban này do Thủ tướng Chính phủ thành lập là đúng thẩm quyền
	Thủ tục đăng ký tàu bay mang quốc tịch Việt Nam	Khoản 7 Điều 13 Luật Hàng không dân dụng Việt Nam; Điều 5 Nghị định 68/2015/NĐ-	Đề xuất giữ nguyên: Cục Hàng không Việt Nam đang cấp theo ICAO yêu cầu nhà chức trách cấp Giấy chứng nhận đăng ký quốc tịch tàu bay

TT	Nhiệm vụ, thẩm quyền	Quy định tại các điều, khoản, điểm của Hiến pháp, Luật, Văn bản quy phạm pháp luật, các văn bản khác	Căn cứ pháp lý, sự cần thiết về các nhiệm vụ/thẩm quyền thuộc trung ương quản lý
		CP sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định 64/2022/NĐ-CP	
	Thủ tục đăng ký tạm thời tàu bay mang quốc tịch Việt Nam	Nghị định 68/2015/NĐ-CP sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định 64/2022/NĐ-CP	Đề xuất giữ nguyên: Cục Hàng không Việt Nam đang cấp theo ICAO yêu cầu nhà chức trách cấp gcn đăng ký quốc tịch tàu bay
	Thủ tục cấp lại giấy chứng nhận đăng ký quốc tịch tàu bay	Nghị định 68/2015/NĐ-CP sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định 64/2022/NĐ-CP	Đề xuất giữ nguyên: Cục Hàng không Việt Nam đang cấp theo ICAO yêu cầu nhà chức trách cấp gcn đăng ký quốc tịch tàu bay
	Thủ tục xóa đăng ký quốc tịch tàu bay	Nghị định 68/2015/NĐ-CP sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định 64/2022/NĐ-CP	Đề xuất giữ nguyên: Cục Hàng không Việt Nam đang cấp theo ICAO yêu cầu nhà chức trách cấp gcn đăng ký quốc tịch tàu bay
	Đăng ký quyền sở hữu tàu bay	Nghị định 68/2015/NĐ-CP sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định 64/2022/NĐ-CP	Đề xuất giữ nguyên: Cục Hàng không Việt Nam đang cấp theo ICAO, công ước Gioneve 1948 công nhận quốc tế các quyền đối với tàu yêu cầu nhà chức trách hàng không thực hiện cấp Giấy chứng nhận
	Đăng ký quyền chiếm hữu tàu bay	Nghị định 68/2015/NĐ-CP sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định 64/2022/NĐ-CP	Đề xuất giữ nguyên: Cục Hàng không Việt Nam đang cấp theo ICAO, công ước Gioneve 1948 công nhận quốc tế các quyền đối với tàu yêu cầu nhà chức trách hàng không thực hiện cấp Giấy chứng nhận
	Đăng ký quyền ưu tiên thanh toán tiền công cứu hộ, giữ gìn tàu bay	Nghị định 68/2015/NĐ-CP sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định 64/2022/NĐ-CP	Đề xuất giữ nguyên: Cục Hàng không Việt Nam đang cấp theo ICAO, công ước Gioneve 1948 công nhận quốc tế các quyền đối với tàu yêu cầu nhà chức trách hàng không thực hiện cấp Giấy chứng nhận
	Cấp lại Giấy chứng nhận đăng ký các quyền đối với tàu bay	Nghị định 68/2015/NĐ-CP sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định 64/2022/NĐ-CP	Đề xuất giữ nguyên: Cục Hàng không Việt Nam đang cấp theo ICAO, công ước Gioneve 1948 công nhận quốc tế các quyền đối với tàu yêu cầu nhà chức trách hàng không thực hiện cấp Giấy chứng nhận
	Thủ tục xóa đăng ký quyền sở hữu tàu bay	Nghị định 68/2015/NĐ-CP sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định	Đề xuất giữ nguyên: Cục Hàng không Việt Nam đang cấp theo ICAO, công ước Gioneve 1948 công nhận quốc tế các quyền đối với tàu yêu cầu nhà chức

TT	Nhiệm vụ, thẩm quyền	Quy định tại các điều, khoản, điểm của Hiến pháp, Luật, Văn bản quy phạm pháp luật, các văn bản khác	Căn cứ pháp lý, sự cần thiết về các nhiệm vụ/thẩm quyền thuộc trung ương quản lý
		64/2022/NĐ-CP	trách hàng không thực hiện cấp Giấy chứng nhận
	Thủ tục xóa đăng ký quyền chiếm hữu tàu bay	Nghị định 68/2015/NĐ-CP sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định 64/2022/NĐ-CP	Đề xuất giữ nguyên: Cục Hàng không Việt Nam đang cấp theo ICAO, công ước Gioneve 1948 công nhận quốc tế các quyền đối với tàu yêu cầu nhà chức trách hàng không thực hiện cấp Giấy chứng nhận
	Cấp mã số AEP	Nghị định 68/2015/NĐ-CP sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định 64/2022/NĐ-CP	Đề xuất giữ nguyên: việc này liên quan đến cam kết tham gia gia nhập công ước và nghị định thư cape town công ước về quyền lợi quốc tế đối với trang thiết bị lưu động và nghị định thư về các vấn đề cụ thể đối với trang thiết bị tàu bay, do đó nhà chức trách phải thực hiện
	Đăng ký văn bản IDERA	Nghị định 68/2015/NĐ-CP sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định 64/2022/NĐ-CP	Đề xuất giữ nguyên: việc này liên quan đến cam kết tham gia gia nhập công ước và nghị định thư Cape Town công ước về quyền lợi quốc tế đối với trang thiết bị lưu động và nghị định thư về các vấn đề cụ thể đối với trang thiết bị tàu bay, do đó nhà chức trách phải thực hiện
	Đăng ký văn bản IDERA	Nghị định 68/2015/NĐ-CP sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định 64/2022/NĐ-CP	Đề xuất giữ nguyên: việc này liên quan đến cam kết tham gia gia nhập công ước và nghị định thư Cape Town công ước về quyền lợi quốc tế đối với trang thiết bị lưu động và nghị định thư về các vấn đề cụ thể đối với trang thiết bị tàu bay, do đó nhà chức trách phải thực hiện
	Cấp Giấy phép kinh doanh vận chuyển hàng không, Giấy phép kinh doanh hàng không chung	Nghị định 92/2016/NĐ-CP đã được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định 89/2019/NĐ-CP	Đề xuất giữ nguyên: hiện tại Cục Hàng không Việt Nam là cơ quan tiếp nhận hồ sơ, Bộ là cơ quan cấp giấy phép (đang triển khai phương án thực hiện phân cấp thủ tục hành chính này từ Thủ tướng xuống Bộ) quy định như hiện tại là phù hợp
	Cấp lại Giấy phép kinh doanh vận chuyển hàng không, Giấy phép kinh doanh hàng không chung	Nghị định 92/2016/NĐ-CP đã được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định 89/2019/NĐ-CP	Đề xuất giữ nguyên: hiện tại Cục Hàng không Việt Nam là cơ quan tiếp nhận và thẩm định hồ sơ, Bộ là cơ quan cấp giấy phép, quy định như hiện tại là phù hợp
	Cấp Giấy phép cung cấp dịch vụ hàng không tại cảng hàng không, sân bay	Nghị định 92/2016/NĐ-CP đã	Đề xuất giữ nguyên: không đề xuất phân cấp, phân quyền vì để đảm bảo an

TT	Nhiệm vụ, thẩm quyền	Quy định tại các điều, khoản, điểm của Hiến pháp, Luật, Văn bản quy phạm pháp luật, các văn bản khác	Căn cứ pháp lý, sự cần thiết về các nhiệm vụ/thẩm quyền thuộc trung ương quản lý
		được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định 89/2019/NĐ-CP	ninh an toàn trong lĩnh vực hàng không
	Cấp lại Giấy phép cung cấp dịch vụ hàng không tại cảng hàng không, sân bay	Nghị định 92/2016/NĐ-CP đã được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định 89/2019/NĐ-CP	Đề xuất giữ nguyên: Cục Hàng không Việt Nam là cơ quan thực hiện, không đề xuất phân cấp, phân quyền vì để đảm bảo an ninh an toàn trong lĩnh vực hàng không
	Hủy bỏ Giấy phép cung cấp dịch vụ hàng không tại cảng hàng không, sân bay	Nghị định 92/2016/NĐ-CP	Đề xuất giữ nguyên: Cục Hàng không Việt Nam là cơ quan cấp giấy phép nên quy định này là phù hợp
	Cấp Giấy chứng nhận phê chuẩn tổ chức thiết kế, sản xuất hoặc thử nghiệm tàu bay, động cơ tàu bay, cánh quạt tàu bay và trang thiết bị tàu bay tương ứng	Nghị định 92/2016/NĐ-CP đã được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định 89/2019/NĐ-CP	Đề xuất giữ nguyên: cục hàng không việt nam cấp giấy chứng nhận phê chuẩn tổ chức thiết kế, sản xuất hoặc thử nghiệm tàu bay, động cơ tàu bay, cánh quạt tàu bay và trang thiết bị tàu bay tương ứng, nhà chức trách hàng không cấp là phù hợp để đảm bảo an ninh an toàn trong lĩnh vực hàng không
	Quyết định việc áp dụng hình thức bảo trì theo chất lượng thực hiện theo khối lượng thực tế	Khoản 4 Điều 3 Thông tư 56/2019/TT-BGTVT	Đề xuất giữ nguyên vì phù hợp với chức năng của Cục Hàng không Việt Nam
	Trách nhiệm phối hợp giữa Cục Hàng không Việt Nam với ACV trong quản lý sử dụng và khai thác tài sản kết cấu hạ tầng hàng không do nhà nước đầu tư quản lý	Thông tư 20/2021/TT-BGTVT	Đề xuất giữ nguyên, không đề xuất phân cấp, phân quyền vì nội dung thông tư là quy định quy chế phối hợp giữa doanh nghiệp được giao quản lý tài sản kết cấu hạ tầng hàng không do nước đầu tư, nâng cấp và Cục Hàng không Việt Nam
	Phê duyệt kế hoạch bảo trì	Điều 12 Thông tư 24/2021/TT-BGTVT	Đề xuất giữ nguyên, không đề xuất phân cấp, phân quyền vì nội dung thông tư đã phân cấp cho Cục Hàng không Việt Nam trong việc thẩm định kế hoạch bảo trì và kiểm tra, giám sát công tác bảo trì. Việc phê duyệt kế hoạch bảo trì là của chủ sở hữu tài sản
	Trách nhiệm quản lý và bảo trì công trình hàng không	Điều 20 Thông tư 24/2021/TT-BGTVT	Đề xuất giữ nguyên, không đề xuất phân cấp, phân quyền vì nội dung thông tư đã phân cấp cho Cục Hàng không Việt Nam trong việc kiểm tra, hướng dẫn người được giao quản lý, sử dụng và khai thác công trình thực hiện công tác bảo trì công trình hàng không
	Bộ GTVT quản lý việc tổ chức khai thác đường hàng không, vùng trời sân bay dân dụng, khu	Khoản 3 Điều 79 Luật Hàng không	Đề xuất giữ nguyên, không đề xuất phân cấp, phân quyền vì liên quan đến

TT	Nhiệm vụ, thẩm quyền	Quy định tại các điều, khoản, điểm của Hiến pháp, Luật, Văn bản quy phạm pháp luật, các văn bản khác	Căn cứ pháp lý, sự cần thiết về các nhiệm vụ/thẩm quyền thuộc trung ương quản lý
	vực bay phục vụ hoạt động hàng không chung trong vùng trời Việt Nam và vùng thông báo bay do Việt Nam quản lý. Việc tổ chức khai thác vùng trời sân bay dùng chung dân dụng và quân sự, khu vực bay phục vụ hoạt động hàng không chung phải có ý kiến thống nhất bằng văn bản của Bộ Quốc phòng.	dân dụng Việt Nam	việc tuân thủ các điều ước quốc tế, đảm bảo an ninh, an toàn trong lĩnh vực bảo đảm hoạt động bay
	Tàu bay Việt Nam, tàu bay nước ngoài thực hiện chuyến bay quốc tế chỉ được phép cất cánh, hạ cánh tại cảng hàng không quốc tế; trường hợp tàu bay cất cánh, hạ cánh tại cảng hàng không, sân bay nội địa hoặc chuyến bay quốc tế thực hiện vận chuyển nội địa bằng tàu bay Việt Nam phải được Bộ Giao thông vận tải cho phép sau khi thống nhất với Bộ Quốc phòng.	Khoản 2 Điều 80 Luật Hàng không dân dụng Việt Nam	Đề xuất giữ nguyên, không đề xuất phân cấp, phân quyền vì liên quan đến việc tuân thủ các điều ước quốc tế, đảm bảo an ninh, an toàn trong lĩnh vực bảo đảm hoạt động bay
	Bộ Giao thông vận tải cấp phép bay cho chuyến bay thực hiện hoạt động bay dân dụng tại Việt Nam, bao gồm chuyến bay của tàu bay Việt Nam và nước ngoài nhằm mục đích dân dụng không thuộc phạm vi quy định tại điểm a và điểm b khoản này; chuyến bay chuyên cơ của Việt Nam, chuyến bay hộ tống hoặc tiền trạm cho chuyến bay chuyên cơ đó; chuyến bay chuyên cơ của nước ngoài không thuộc phạm vi quy định tại điểm a khoản này và chuyến bay hộ tống hoặc tiền trạm cho chuyến bay chuyên cơ đó; chuyến bay của tàu bay công vụ Việt Nam và nước ngoài không thuộc phạm vi quy định tại điểm a và điểm b khoản này.	Điểm c Khoản 2 Điều 81 Luật Hàng không dân dụng Việt Nam	Đề xuất giữ nguyên, không đề xuất phân cấp, phân quyền vì liên quan đến việc tuân thủ các điều ước quốc tế, đảm bảo an ninh, an toàn trong lĩnh vực bảo đảm hoạt động bay
	Bộ Giao thông vận tải công bố công khai các đường hàng không, khu vực cấm bay, khu vực hạn chế bay, khu vực nguy hiểm, khu vực cung cấp dịch vụ không lưu, khu vực xả nhiên liệu, thả hành lý, hàng hóa hoặc các đồ vật khác từ tàu bay xuống.	Điều 89 Luật Hàng không dân dụng Việt Nam	Đề xuất giữ nguyên, không đề xuất phân cấp, phân quyền vì liên quan đến việc tuân thủ các điều ước quốc tế, đảm bảo an ninh, an toàn trong lĩnh vực bảo đảm hoạt động bay
	Bộ Giao thông vận tải chủ trì, phối hợp với Bộ Quốc phòng công bố công khai các bề mặt giới hạn chướng ngại vật hàng không, độ cao công trình liên quan đến bề mặt giới hạn chướng ngại vật hàng không trong khu vực sân bay có hoạt động hàng không dân dụng; khu vực giới hạn bảo đảm hoạt động bình thường của các đài, trạm vô tuyến điện hàng không; giới hạn chướng ngại vật của khu vực lân cận cảng hàng không, sân bay; thống kê, đánh dấu và công bố danh mục chướng ngại vật tự nhiên, nhân tạo có	Khoản 2 Điều 92 Luật Hàng không dân dụng Việt Nam	Đề xuất giữ nguyên, không đề xuất phân cấp, phân quyền vì liên quan đến việc tuân thủ các điều ước quốc tế, đảm bảo an ninh, an toàn trong lĩnh vực bảo đảm hoạt động bay

TT	Nhiệm vụ, thẩm quyền	Quy định tại các điều, khoản, điểm của Hiến pháp, Luật, Văn bản quy phạm pháp luật, các văn bản khác	Căn cứ pháp lý, sự cần thiết về các nhiệm vụ/thẩm quyền thuộc trung ương quản lý
	thể ảnh hưởng đến an toàn của hoạt động bay.		
	Bộ GTVT tổ chức và quản lý bảo đảm hoạt động bay.	Khoản 2 Điều 95 Luật Hàng không dân dụng Việt Nam	Đề xuất giữ nguyên, không đề xuất phân cấp, phân quyền vì liên quan đến việc tuân thủ các điều ước quốc tế, đảm bảo an ninh, an toàn trong lĩnh vực bảo đảm hoạt động bay
	Bộ GTVT thực hiện trách nhiệm báo cáo theo quy định của điều ước quốc tế mà Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam là thành viên khi xảy ra sự cố tàu bay trong lãnh thổ Việt Nam hoặc vùng thông báo bay do Việt Nam quản lý thì tùy theo tính chất của vụ việc	Khoản 1 Điều 106 Luật Hàng không dân dụng Việt Nam	Đề xuất giữ nguyên, không đề xuất phân cấp, phân quyền vì liên quan đến việc tuân thủ các điều ước quốc tế, đảm bảo an ninh, an toàn trong lĩnh vực bảo đảm hoạt động bay
	Bộ GTVT có trách nhiệm báo cáo cho Tổ chức hàng không dân dụng quốc tế và thông báo cho quốc gia đăng ký tàu bay, quốc gia của người khai thác tàu bay, quốc gia sản xuất tàu bay, quốc gia thiết kế tàu bay và các quốc gia có liên quan khác theo quy định của điều ước quốc tế mà Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam là thành viên khi xảy ra tai nạn tàu bay trong lãnh thổ Việt Nam hoặc vùng thông báo bay do Việt Nam quản lý	Khoản 2 Điều 106 Luật Hàng không dân dụng Việt Nam	Đề xuất giữ nguyên, không đề xuất phân cấp, phân quyền vì liên quan đến việc tuân thủ các điều ước quốc tế, đảm bảo an ninh, an toàn trong lĩnh vực bảo đảm hoạt động bay
	Ban hành chỉ thị, huấn lệnh và thực hiện các biện pháp khẩn cấp trong hoạt động hàng không dân dụng	Điểm c , khoản 1 Điều 4 Nghị định 66/NĐ-CP ngày	Đề xuất giữ nguyên, không đề xuất phân cấp, phân quyền vì liên quan đến việc tuân thủ các điều ước quốc tế, đảm bảo an ninh, an toàn trong lĩnh vực bảo đảm hoạt động bay
	Bộ GTVT xây dựng phương án thiết lập, hủy bỏ đường hàng không; đề xuất với Tổ chức Hàng không dân dụng quốc tế (ICAO) sửa đổi kế hoạch không vận khu vực đối với đường hàng không quốc tế.	Khoản 1, Điều 6 Nghị định 125/2015/NĐ-CP	Đề xuất giữ nguyên, không đề xuất phân cấp, phân quyền vì liên quan đến việc tuân thủ các điều ước quốc tế, đảm bảo an ninh, an toàn trong lĩnh vực bảo đảm hoạt động bay
	Cục Hàng không Việt Nam công bố thông số chi tiết của các đường hàng không được thiết lập, điều chỉnh và việc hủy bỏ đường hàng không trong Tập thông báo tin tức hàng không (AIP) của Việt Nam.	Khoản 4, Điều 6 Nghị định 125/2015/NĐ-CP	Đề xuất giữ nguyên, không đề xuất phân cấp, phân quyền vì liên quan đến việc tuân thủ các điều ước quốc tế, đảm bảo an ninh, an toàn trong lĩnh vực bảo đảm hoạt động bay
	Bộ GTVT Xác định, điều chỉnh thông số chi tiết các đường hàng không đã được thiết lập trên cơ sở ý kiến thống nhất của Bộ Quốc phòng	Khoản 3, Điều 6 Nghị định 125/2015/NĐ-CP	Đề xuất giữ nguyên, không đề xuất phân cấp, phân quyền vì bảo vệ an ninh, chủ quyền vùng trời, bảo đảm mọi thay đổi đều được bộ quốc phòng đồng thuận, duy trì tính an toàn, liên thông và hiệu quả của mạng lưới đường bay toàn quốc và quốc tế. tuân thủ pháp luật và thông lệ ICAO.
	Bộ GTVT quyết định việc sử dụng thường	Khoản 2, Điều 7	Đề xuất giữ nguyên, không đề xuất

TT	Nhiệm vụ, thẩm quyền	Quy định tại các điều, khoản, điểm của Hiến pháp, Luật, Văn bản quy phạm pháp luật, các văn bản khác	Căn cứ pháp lý, sự cần thiết về các nhiệm vụ/thẩm quyền thuộc trung ương quản lý
	xuyên đường hàng không nội địa cho các chuyến bay quốc tế khi có nhu cầu, sau khi có ý kiến thống nhất của Bộ Quốc phòng và thông báo ngay cho Bộ Công an.	Nghị định 125/2015/NĐ-CP	phân cấp, phân quyền vì để đảm bảo đảm bảo an ninh, an toàn trong lĩnh vực bảo đảm hoạt động bay.
	Bộ Quốc phòng thống nhất với Bộ Giao thông vận tải việc thiết lập, điều chỉnh, hủy bỏ khu vực cấm bay, khu vực hạn chế bay nhằm mục đích bảo đảm quốc phòng, an ninh, an toàn xã hội; trình Thủ tướng Chính phủ quyết định	Khoản 1, Điều 9 Nghị định 125/2015/NĐ-CP	Đề xuất giữ nguyên, không đề xuất phân cấp, phân quyền vì để đảm bảo an ninh an toàn trong lĩnh vực hàng không
	Cục Hàng không Việt Nam thông báo cho Tổ chức Hàng không dân dụng quốc tế (ICAO), các cơ quan, đơn vị có liên quan và công bố trong Tập thông báo tin tức hàng không (AIP) của Việt Nam về khu vực cấm bay, khu vực hạn chế bay đã được thiết lập, điều chỉnh và hủy bỏ theo quy định tại Khoản 1 Điều này.	Khoản 3, Điều 9 Nghị định 125/2015/NĐ-CP	Đề xuất giữ nguyên, không đề xuất phân cấp, phân quyền vì để đảm bảo an ninh an toàn trong lĩnh vực hàng không
	Cục Hàng không Việt Nam công bố khu vực bay, đường bay phục vụ hoạt động hàng không chung; quản lý việc tổ chức điều hành và khai thác các hoạt động bay hàng không chung; phê duyệt phương án khai thác và quản lý hoạt động bay, phương thức bay, phương án khai thác khu vực bay phục vụ hoạt động hàng không chung; chỉ định cơ sở điều hành bay dân dụng thích hợp.	Luật Hàng không dân dụng Việt Nam; Khoản 2, Điều 11 Nghị định 125/2015/NĐ-CP	Đề xuất giữ nguyên, không đề xuất phân cấp, phân quyền vì để đảm bảo an ninh an toàn trong lĩnh vực hàng không
	Cục Hàng không Việt Nam chủ trì, phối hợp với Cục Tác chiến, Quân chủng Phòng không - Không quân xác định và công bố phương thức liên lạc chung đối với hoạt động bay trong vùng trời cho khu vực bay, đường bay phục vụ hoạt động hàng không chung.	Luật Hàng không dân dụng Việt Nam; Khoản 4, Điều 11 Nghị định 125/2015/NĐ-CP	Đề xuất giữ nguyên, không đề xuất phân cấp, phân quyền vì để đảm bảo an ninh an toàn trong lĩnh vực hàng không
	Cục Hàng không Việt Nam công bố khu vực xả nhiên liệu, thả hành lý, hàng hóa hoặc các đồ vật khác từ tàu bay dân dụng.	Khoản 5, Điều 12 Nghị định 125/2015/NĐ-CP	Đề xuất giữ nguyên, không đề xuất phân cấp, phân quyền vì để đảm bảo an ninh an toàn trong lĩnh vực hàng không
	Cục trưởng Cục Hàng không Việt Nam xác định phạm vi, giới hạn ngang, giới hạn cao và công bố trong Tập thông báo tin tức hàng không (AIP) của Việt Nam các khu vực trách nhiệm và phân loại khu vực trách nhiệm kiểm soát trên không sau khi có ý kiến thống nhất của Quân chủng Phòng không - Không quân; phân công khu vực trách nhiệm cho cơ sở điều hành bay dân dụng.	Khoản 4, Điều 13 Nghị định 125/2015/NĐ-CP	Đề xuất giữ nguyên, không đề xuất phân cấp, phân quyền vì để đảm bảo an ninh an toàn trong lĩnh vực hàng không
	Cục Hàng không Việt Nam cấp, sửa đổi, hủy bỏ phép bay sau khi có ý kiến thống nhất của Cục Tác chiến.	Khoản 3, Điều 14 Nghị định 125/2015/NĐ-CP	Đề xuất giữ nguyên, không đề xuất phân cấp, phân quyền vì để đảm bảo an ninh an toàn trong lĩnh vực hàng không

TT	Nhiệm vụ, thẩm quyền	Quy định tại các điều, khoản, điểm của Hiến pháp, Luật, Văn bản quy phạm pháp luật, các văn bản khác	Căn cứ pháp lý, sự cần thiết về các nhiệm vụ/thẩm quyền thuộc trung ương quản lý
	Cục Hàng không Việt Nam hướng dẫn, đánh giá việc tuân thủ các tiêu chuẩn về bảo đảm an toàn hàng không, an ninh hàng không đối với hãng hàng không trước khi cấp phép bay cho chuyến bay vận chuyển hàng không đến và đi từ Việt Nam. Trong trường hợp có cơ sở về việc nhà chức trách hàng không nước ngoài không đảm bảo việc giám sát an toàn đối với hoạt động khai thác tàu bay của hãng hàng không liên quan theo tiêu chuẩn của Tổ chức Hàng không dân dụng Quốc tế (ICAO), Cục Hàng không Việt Nam tổ chức đánh giá năng lực giám sát an toàn hàng không của nhà chức trách hàng không đó. Người đề nghị cấp phép bay phải nộp kèm theo đơn đề nghị cấp phép bay các tài liệu cần thiết theo yêu cầu của Cục Hàng không Việt Nam phục vụ cho việc đánh giá.	Khoản 11, Điều 16 Nghị định 125/2015/NĐ-CP	Đề xuất giữ nguyên, không đề xuất phân cấp, phân quyền vì để đảm bảo an ninh an toàn trong lĩnh vực hàng không
	Việc tổ chức vùng trời, xây dựng phương thức bay phục vụ cho hoạt động quân sự ảnh hưởng đến hoạt động bay dân dụng phải bảo đảm hiệu quả việc sử dụng vùng trời, an toàn và sử dụng tối ưu, hệ thống thiết bị bảo đảm hoạt động bay; có tính tới sự hài hòa giữa phát triển kinh tế và bảo đảm an ninh quốc phòng; trên cơ sở thống nhất giữa Bộ Quốc phòng và Bộ Giao thông vận tải.	Khoản 1, Điều 23 Nghị định 125/2015/NĐ-CP	Đề xuất giữ nguyên, không đề xuất phân cấp, phân quyền vì để đảm bảo an ninh an toàn trong lĩnh vực hàng không
	Cục Hàng không Việt Nam phối hợp với Cục Tác chiến giao nhiệm vụ sử dụng hỗn hợp hệ thống thông tin, dẫn đường, giám sát, khí tượng hàng không, thông báo tin tức hàng không cho đơn vị quản lý, điều hành bay dân dụng và đơn vị quân đội liên quan.	Khoản 2, Điều 26 Nghị định 125/2015/NĐ-CP	Đề xuất giữ nguyên, không đề xuất phân cấp, phân quyền vì để đảm bảo an ninh an toàn trong lĩnh vực hàng không
	2. Thẩm quyền ban hành Quy chế bay trong khu vực sân bay: a) Quy chế bay trong khu vực sân bay dân dụng của cảng hàng không nội địa do Cục trưởng Cục Hàng không Việt Nam ban hành sau khi có ý kiến thống nhất của Cục Tác chiến, Quân chủng Phòng không - Không quân; b) Quy chế bay trong khu vực sân bay dân dụng của cảng hàng không quốc tế do Cục trưởng Cục Hàng không Việt Nam ban hành sau khi có ý kiến thống nhất của Cục Tác chiến, Quân chủng Phòng không - Không quân; c) Quy chế bay trong khu vực sân bay dùng chung của cảng hàng không nội địa do Cục trưởng Cục Hàng không Việt Nam ban hành sau	Khoản 2, Điều 27 Nghị định 125/2015/NĐ-CP	Đề xuất giữ nguyên, không đề xuất phân cấp, phân quyền vì để đảm bảo an ninh an toàn trong lĩnh vực hàng không

TT	Nhiệm vụ, thẩm quyền	Quy định tại các điều, khoản, điểm của Hiến pháp, Luật, Văn bản quy phạm pháp luật, các văn bản khác	Căn cứ pháp lý, sự cần thiết về các nhiệm vụ/thẩm quyền thuộc trung ương quản lý
	khi có ý kiến thống nhất của Cục Tác chiến, Quân chủng Phòng không - Không quân; trừ trường hợp quy định tại Điểm d Khoản này; đ) Quy chế bay trong khu vực sân bay dùng chung của cảng hàng không quốc tế do Cục trưởng Cục Hàng không Việt Nam ban hành sau khi có ý kiến thống nhất của Cục Tác chiến, Quân chủng Phòng không - Không quân;		
	Cục trưởng Cục Hàng không Việt Nam quyết định phương thức bay cho hoạt động bay dân dụng tại sân bay dân dụng và thông báo cho Quân chủng Phòng không - Không quân; quyết định phương thức bay cho hoạt động bay dân dụng tại sân bay dùng chung sau khi có ý kiến thống nhất của Quân chủng Phòng không - Không quân.	Khoản 3, Điều 28 Nghị định 125/2015/NĐ-CP	Đề xuất giữ nguyên, không đề xuất phân cấp, phân quyền vì để đảm bảo an ninh an toàn trong lĩnh vực hàng không
	Trên cơ sở năng lực của cảng hàng không, sân bay, Cục trưởng Cục Hàng không Việt Nam quyết định danh mục sân bay dự bị phục vụ cho hoạt động bay dân dụng sau khi có ý kiến thống nhất của Cục Tác chiến.	Khoản 2, Điều 29 Nghị định 125/2015/NĐ-CP	Đề xuất giữ nguyên, không đề xuất phân cấp, phân quyền vì để đảm bảo an ninh an toàn trong lĩnh vực hàng không
	Cục Hàng không Việt Nam công bố sân bay dự bị và các điều kiện cho các chuyến bay quốc tế trong Tập thông báo tin tức hàng không (AIP) của Việt Nam; sân bay dự bị cho các chuyến bay nội địa trong Quy chế bay trong khu vực sân bay. Người khai thác tàu bay lựa chọn sân bay dự bị theo danh mục sân bay và các điều kiện đã được công bố.	Khoản 3, Điều 29 Nghị định 125/2015/NĐ-CP	Đề xuất giữ nguyên, không đề xuất phân cấp, phân quyền vì để đảm bảo an ninh an toàn trong lĩnh vực hàng không
	Chương trình an toàn đường cất hạ cánh	Điều 30 Nghị định 125/2015/NĐ-CP	Đề xuất giữ nguyên, không đề xuất phân cấp, phân quyền vì để đảm bảo an ninh an toàn trong lĩnh vực hàng không
	1. Phối hợp với Ủy ban Quốc gia Tìm kiếm Cứu nạn, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương xây dựng và triển khai các phương án kết hợp việc sử dụng lực lượng, phương tiện của các chuyên ngành đường bộ, đường sắt, đường sông, hàng hải và hàng không thuộc Bộ kết hợp việc thực hiện nhiệm vụ của mình với việc sẵn sàng tham gia trực và tìm kiếm, cứu nạn hàng không dân dụng. 2. Phối hợp với Ủy ban Quốc gia Tìm kiếm Cứu nạn chỉ đạo hệ thống tìm kiếm, cứu nạn hàng không dân dụng tổ chức tốt việc điều phối hoạt động tìm kiếm, cứu nạn hàng không dân dụng theo quy định; thiết lập và duy trì hoạt động của Trung tâm Phối hợp Tìm kiếm cứu	Điều 18 Quyết định 33/2012/QĐ-TTg	Đề xuất giữ nguyên, không đề xuất phân cấp, phân quyền vì là Bộ quản lý nhà nước chuyên ngành, có trách nhiệm tuân thủ, tổ chức thực hiện chỉ đạo của ban chỉ đạo phòng thủ dân sự quốc gia giao theo nhiệm vụ, thẩm quyền.

TT	Nhiệm vụ, thẩm quyền	Quy định tại các điều, khoản, điểm của Hiến pháp, Luật, Văn bản quy phạm pháp luật, các văn bản khác	Căn cứ pháp lý, sự cần thiết về các nhiệm vụ/thẩm quyền thuộc trung ương quản lý
	nạn Hàng không. 3. Chỉ đạo các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ huy động lực lượng, phương tiện của mình tham gia tìm kiếm, cứu nạn hàng không dân dụng khi có tình huống và theo yêu cầu của cơ quan có thẩm quyền về tìm kiếm, cứu nạn. 4. Phối hợp với Ủy ban Quốc gia Tìm kiếm Cứu nạn, Bộ Quốc phòng, Bộ Ngoại giao chỉ đạo chuyên ngành Hàng không trong việc cấp phép và phối hợp với lực lượng, phương tiện của nước ngoài thực hiện tìm kiếm, cứu nạn trong khu vực trách nhiệm tìm kiếm, cứu nạn của Việt Nam. 5. Tổ chức việc ký kết và duy trì văn bản thỏa thuận tìm kiếm, cứu nạn hàng không dân dụng với các nhà chức trách hàng không của các quốc gia kế cận theo yêu cầu của Tổ chức Hàng không dân dụng quốc tế. 6. Thông tin, báo cáo Ủy ban Quốc gia Tìm kiếm Cứu nạn về tình hình hoạt động tìm kiếm, cứu nạn hàng không dân dụng của các lực lượng, phương tiện thuộc Bộ theo quy định.		
	Cục Hàng không Việt Nam hướng dẫn xây dựng và kiểm tra việc thực hiện tài liệu hướng dẫn khai thác của cơ sở ANS.	Khoản 2 Điều 06 Thông tư 19/2017/TT-BGTVT 06/6/2017	Đề xuất giữ nguyên, không đề xuất phân cấp, phân quyền vì để đảm bảo an ninh an toàn trong lĩnh vực hàng không
	Thủ tướng Chính phủ quyết định việc thiết lập, hủy bỏ đường hàng không, phê duyệt ranh giới phần FIR trên biển quốc tế do Việt Nam quản lý và tổ chức thực hiện theo quy định của pháp luật	Thông tư 19/2017/TT-BGTVT 06/6/2017 Quy định về quản lý và bảo đảm hoạt động bay và quy định chi tiết tại Điều 07 Thông tư 19/2017/TT-BGTVT 06/6/2017	Đề xuất giữ nguyên, không đề xuất phân cấp, phân quyền vì để đảm bảo an ninh an toàn trong lĩnh vực hàng không
	1. Trách nhiệm của Cục Hàng không Việt Nam a) Thực hiện theo thẩm quyền về quy chế bay trong khu vực sân bay, phương thức bay HKDD, kế hoạch, tài liệu hướng dẫn, quy trình, phương thức liên quan đến bảo đảm hoạt động bay theo quy định tại Nghị định số 125/2015/NĐ-CP ngày 04 tháng 12 năm 2015 của Chính phủ quy định chi tiết về quản lý hoạt động bay và các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan khác; b) Xây dựng chiến lược, quy hoạch, kế hoạch	Điều 07 Thông tư 19/2017/TT-BGTVT 06/6/2017	Đề xuất giữ nguyên, không đề xuất phân cấp, phân quyền vì để đảm bảo an ninh an toàn trong lĩnh vực hàng không

TT	Nhiệm vụ, thẩm quyền	Quy định tại các điều, khoản, điểm của Hiến pháp, Luật, Văn bản quy phạm pháp luật, các văn bản khác	Căn cứ pháp lý, sự cần thiết về các nhiệm vụ/thẩm quyền thuộc trung ương quản lý
	phát triển hệ thống quản lý và bảo đảm hoạt động bay trình Bộ Giao thông vận tải ban hành; c) Nghiên cứu, đề xuất áp dụng và tổ chức thực hiện các tiêu chuẩn, quy định, hướng dẫn của ICAO, WMO và công nghệ kỹ thuật liên quan đến quản lý và bảo đảm hoạt động bay phù hợp với quy định của pháp luật và điều ước quốc tế mà Việt Nam là thành viên; d) Xây dựng phương án, báo cáo Bộ Giao thông vận tải đề phối hợp với Bộ Quốc phòng trình Thủ tướng Chính phủ quyết định việc thiết lập, hủy bỏ đường hàng không, phê duyệt ranh giới phân FIR trên biên quốc tế do Việt Nam quản lý và tổ chức thực hiện theo quy định của pháp luật; đ) Tổ chức phân định khu vực trách nhiệm cung cấp dịch vụ bảo đảm hoạt động bay; quản lý việc cung cấp dịch vụ bảo đảm hoạt động bay; e) Chỉ đạo, kiểm tra và giám sát công tác bay kiểm tra, hiệu chuẩn hệ thống, thiết bị dẫn đường, giám sát hàng không và bay đánh giá phương thức bay bằng thiết bị HKDD; quản lý và sử dụng tần số thuộc nghiệp vụ hàng không theo quy định; g) Công bố danh mục sân bay dự bị phục vụ bay HKDD; bề mặt giới hạn chướng ngại vật hàng không; AIP, tập tu chỉnh AIP, tập bổ sung AIP, AIC, các bản đồ, sơ đồ hàng không; tổ chức việc xây dựng và ban hành các loại bản đồ, sơ đồ hàng không; dữ liệu địa hình và chướng ngại vật hàng không phục vụ cho các hoạt động HKDD; h) Tổ chức xây dựng và thực hiện kế hoạch tìm kiếm, cứu nạn HKDD; tổ chức thực hiện diễn tập tìm kiếm, cứu nạn cấp ngành; phối hợp hiệp đồng tìm kiếm, cứu nạn HKDD với các quốc gia có liên quan trong khu vực; tổ chức thực hiện ứng phó không lưu HKDD; i) Tổ chức quản lý công tác huấn luyện nhân viên bảo đảm hoạt động bay; k) Tổ chức sát hạch; cấp, gia hạn, hủy bỏ, đình chỉ giấy phép nhân viên bảo đảm hoạt động bay; giấy phép khai thác hệ thống, thiết bị bảo đảm hoạt động bay và giấy phép khai thác các cơ sở ANS; ấn định mã số, địa chỉ kỹ thuật của hệ thống kỹ thuật, thiết bị CNS, thiết bị điện tử trên tàu bay mang quốc tịch Việt Nam; l) Quản lý an toàn hoạt động bay và an toàn		

TT	Nhiệm vụ, thẩm quyền	Quy định tại các điều, khoản, điểm của Hiến pháp, Luật, Văn bản quy phạm pháp luật, các văn bản khác	Căn cứ pháp lý, sự cần thiết về các nhiệm vụ/thẩm quyền thuộc trung ương quản lý
	trong cung ứng dịch vụ bảo đảm hoạt động bay; tổ chức thực hiện chương trình an toàn đường cất hạ cánh; m) Tổ chức điều tra các sự cố, tai nạn liên quan đến hoạt động bay, bảo đảm hoạt động bay; thanh tra, kiểm tra, giám sát việc chấp hành các quy định về quản lý, bảo đảm hoạt động bay và xử lý các vi phạm theo quy định của pháp luật; n) Chỉ đạo, kiểm tra giám sát việc thực hiện ký kết văn bản hiệp đồng điều hành bay giữa cơ sở ATS của Việt Nam với cơ sở ATS nước ngoài, văn bản thoả thuận hợp tác quốc tế trong bảo đảm hoạt động bay; hợp tác quốc tế trong quản lý và bảo đảm hoạt động bay và thực hiện các nội dung khác theo quy định của pháp luật.		
	Cục Hàng không Việt Nam kiểm tra thực hiện việc đảm bảo hệ thống kỹ thuật, trang bị, thiết bị sử dụng cho các cơ sở ATS và cơ sở ATFM.	Khoản 2 Điều 16 Thông tư 19/2017/TT-BGTVT 06/6/2017	Đề xuất giữ nguyên, không đề xuất phân cấp, phân quyền vì để đảm bảo an ninh an toàn trong lĩnh vực hàng không; trách nhiệm của cảng vụ được quy định tại khoản 2 Điều 7 Thông tư 19/2017/TT-BGTVT
	Khu vực trách nhiệm quản lý, điều hành bay	Điều 18 Thông tư 19/2017/TT-BGTVT 06/6/2017	Đề xuất giữ nguyên, không đề xuất phân cấp, phân quyền vì để đảm bảo an ninh an toàn trong lĩnh vực hàng không
	Cục Hàng không Việt Nam ban hành hướng dẫn việc cung cấp các tin tức, dữ liệu cho cơ sở AIS.	Khoản 5 Điều 23 Thông tư 19/2017/TT-BGTVT 06/6/2017	Đề xuất giữ nguyên, không đề xuất phân cấp, phân quyền vì để đảm bảo an ninh an toàn trong lĩnh vực hàng không
	Độ cao bay an toàn thấp nhất do Cục Hàng không Việt Nam quy định và công bố cho từng đường bay ATS, RNAV/RNP, vùng trời kiểm soát.	Khoản 1 Điều 24 Thông tư 19/2017/TT-BGTVT 06/6/2017	Đề xuất giữ nguyên, không đề xuất phân cấp, phân quyền vì để đảm bảo an ninh an toàn trong lĩnh vực hàng không
	Cục Hàng không Việt Nam hướng dẫn và công bố việc trang bị và sử dụng thiết bị báo cáo độ cao khí áp bao gồm phạm vi, mục đích, nội dung và yêu cầu khai thác kỹ thuật, phương thức và các giới hạn khai thác (nếu có).	Khoản 2 Điều 29 Thông tư 19/2017/TT-BGTVT 06/6/2017	Đề xuất giữ nguyên, không đề xuất phân cấp, phân quyền vì để đảm bảo an ninh an toàn trong lĩnh vực hàng không
	Cục Hàng không Việt Nam tổ chức xây dựng, sửa đổi và công bố kế hoạch ứng phó không lưu để xử lý các tình huống bất trắc trong trường hợp trục trặc hoặc có nguy cơ trục trặc đối với việc cung cấp ATS và các dịch vụ hỗ trợ liên quan khác trong vùng trời trách nhiệm đảm bảo dịch vụ này.	Thông tư 19/2017/TT-BGTVT 06/6/2017 Quy định về quản lý và bảo đảm hoạt động bay và quy định chi tiết tại Khoản 2 Điều 32 Thông tư	Đề xuất giữ nguyên, không đề xuất phân cấp, phân quyền vì để đảm bảo an ninh an toàn trong lĩnh vực hàng không

TT	Nhiệm vụ, thẩm quyền	Quy định tại các điều, khoản, điểm của Hiến pháp, Luật, Văn bản quy phạm pháp luật, các văn bản khác	Căn cứ pháp lý, sự cần thiết về các nhiệm vụ/thẩm quyền thuộc trung ương quản lý
		19/2017/TT-BGTVT 06/6/2017	
	Cục Hàng không Việt Nam công bố giá trị phân cách tối thiểu, phạm vi áp dụng trong AIP Việt Nam cho cơ sở ATS, tổ lái và người khai thác tàu bay có liên quan biết.	Điều 37 Thông tư 19/2017/TT-BGTVT 06/6/2017	Đề xuất giữ nguyên, không đề xuất phân cấp, phân quyền vì để đảm bảo an ninh an toàn trong lĩnh vực hàng không
	Cục Hàng không Việt Nam hướng dẫn chi tiết phương thức ứng phó trường hợp bất thường	Điều 40 Thông tư 19/2017/TT-BGTVT 06/6/2017	Đề xuất giữ nguyên, không đề xuất phân cấp, phân quyền vì để đảm bảo an ninh an toàn trong lĩnh vực hàng không
	Căn cứ yêu cầu, mật độ, kiểu loại và tính chất hoạt động bay, Cục Hàng không Việt Nam quyết định thiết lập khu vực tư vấn không lưu đáp ứng nhu cầu và an toàn hoạt động bay.	Khoản 3 Điều 42 Thông tư 19/2017/TT-BGTVT 06/6/2017	Đề xuất giữ nguyên, không đề xuất phân cấp, phân quyền vì để đảm bảo an ninh an toàn trong lĩnh vực hàng không
	Cục Hàng không Việt Nam hướng dẫn việc thiết lập hệ thống quản lý chất lượng AIS và kiểm tra, giám sát việc thực hiện.	Khoản 3 Điều 56 Thông tư 19/2017/TT-BGTVT 06/6/2017	Đề xuất giữ nguyên, không đề xuất phân cấp, phân quyền vì để đảm bảo an ninh an toàn trong lĩnh vực hàng không
	Cục Hàng không Việt Nam tổ chức công bố thông tin về kiểu loại thiết bị, mục đích, phạm vi hoạt động, cấu hình, mã số, địa chỉ kỹ thuật, công suất, cấp độ khai thác, vị trí và thời gian hoạt động của các hệ thống, thiết bị CNS tại Việt Nam.	Điều 83 Thông tư 19/2017/TT-BGTVT 06/6/2017	Đề xuất giữ nguyên, không đề xuất phân cấp, phân quyền vì để đảm bảo an ninh an toàn trong lĩnh vực hàng không
	Mã số, địa chỉ kỹ thuật hệ thống, thiết bị CNS do Cục Hàng không Việt Nam ấn định thống nhất trong toàn ngành HKDD Việt Nam, phù hợp với việc phân bổ và tiêu chuẩn của ICAO.	Khoản 1 Điều 84 Thông tư 19/2017/TT-BGTVT 06/6/2017	Đề xuất giữ nguyên, không đề xuất phân cấp, phân quyền vì để đảm bảo an ninh an toàn trong lĩnh vực hàng không
	Cục Hàng không Việt Nam công bố dữ liệu tọa độ của đài, trạm, hệ thống, thiết bị CNS.	Điều 85 Thông tư 19/2017/TT-BGTVT 06/6/2017	Đề xuất giữ nguyên, không đề xuất phân cấp, phân quyền vì để đảm bảo an ninh an toàn trong lĩnh vực hàng không
	Cục Hàng không Việt Nam có trách nhiệm phối hợp và đăng ký quốc tế tần số vô tuyến điện thuộc băng tần nghiệp vụ hàng không	Điều 108 Thông tư 19/2017/TT-BGTVT 06/6/2017	Đề xuất giữ nguyên, không đề xuất phân cấp, phân quyền vì để đảm bảo an ninh an toàn trong lĩnh vực hàng không
	Cục Hàng không Việt Nam chủ trì cùng với các doanh nghiệp cung cấp, sử dụng dịch vụ thông tin, dẫn đường, giám sát hàng không phối hợp với Cục Tần số vô tuyến điện và các tổ chức nước ngoài, Văn phòng ICAO khu vực (nếu cần thiết) để giải quyết can nhiễu tần số vô tuyến điện.	Điều 109 Thông tư 19/2017/TT-BGTVT 06/6/2017	Đề xuất giữ nguyên, không đề xuất phân cấp, phân quyền vì để đảm bảo an ninh an toàn trong lĩnh vực hàng không
	Cục Hàng không Việt Nam hướng dẫn việc thiết lập hệ thống quản lý chất lượng dịch vụ khí tượng hàng không và kiểm tra, giám sát việc thực hiện.	Khoản 2 Điều 115 Thông tư 19/2017/TT-BGTVT 06/6/2017	Đề xuất giữ nguyên, không đề xuất phân cấp, phân quyền vì để đảm bảo an ninh an toàn trong lĩnh vực hàng không
	Cục Hàng không Việt Nam hướng dẫn việc	Điều 131 Thông tư	Đề xuất giữ nguyên, không đề xuất

TT	Nhiệm vụ, thẩm quyền	Quy định tại các điều, khoản, điểm của Hiến pháp, Luật, Văn bản quy phạm pháp luật, các văn bản khác	Căn cứ pháp lý, sự cần thiết về các nhiệm vụ/thẩm quyền thuộc trung ương quản lý
	thống kê số liệu khí hậu hàng không bao gồm các nội dung về phương pháp thống kê, chế độ, nội dung, cách thức thực hiện và các mẫu biểu thống kê số liệu khí hậu hàng không.	19/2017/TT-BGTVT 06/6/2017	phân cấp, phân quyền vì để đảm bảo an ninh an toàn trong lĩnh vực hàng không
	Cục Hàng không Việt Nam kiểm tra, giám sát việc cung cấp dịch vụ khí tượng hàng không của các doanh nghiệp cung cấp và sử dụng dịch vụ khí tượng hàng không; việc sử dụng dịch vụ khí tượng hàng không của tổ lái, nhân viên điều độ của hãng hàng không hoặc nhân viên trợ giúp thủ tục kế hoạch bay.	Khoản 1 Điều 140 Thông tư 19/2017/TT-BGTVT 06/6/2017	Đề xuất giữ nguyên, không đề xuất phân cấp, phân quyền vì để đảm bảo an ninh an toàn trong lĩnh vực hàng không. trách nhiệm của cảng vụ được quy định tại khoản 2 Điều 7 Thông tư 19/2017/TT-BGTVT.
	1. Cục Hàng không Việt Nam chủ trì, phối hợp với doanh nghiệp cung cấp dịch vụ tìm kiếm, cứu nạn HKDD, người khai thác tàu bay đảm bảo các phương tiện, thiết bị thông tin liên lạc hai chiều một cách nhanh chóng, tin cậy với nhau và đảm bảo liên lạc với: a) Các lực lượng, đơn vị, doanh nghiệp thuộc Bộ Giao thông vận tải liên quan đến công tác tìm kiếm, cứu nạn; b) Các trạm báo động; c) Trung tâm nhận, xử lý và phân phối dữ liệu khẩn nguy thuộc Cục Hàng hải Việt Nam (Vietnam Mission Control Center); d) Các cơ quan, đơn vị tìm kiếm, cứu nạn thuộc Bộ Quốc phòng và các bộ, ngành liên quan, Ủy ban nhân dân các tỉnh và thành phố trực thuộc Trung ương.	Khoản 1 Điều 145 Thông tư 19/2017/TT-BGTVT 06/6/2017	Đề xuất giữ nguyên, không đề xuất phân cấp, phân quyền vì để đảm bảo an ninh an toàn trong lĩnh vực hàng không
	Cục Hàng không Việt Nam phối hợp chặt chẽ với HKDD các nước có ranh giới chung vùng tìm kiếm, cứu nạn theo văn bản thỏa thuận đã được ký kết về công tác phối hợp trợ giúp tìm kiếm, cứu nạn tàu bay dân dụng bị tai nạn.	Thông tư 19/2017/TT-BGTVT 06/6/2017 Quy định về quản lý và bảo đảm hoạt động bay và quy định chi tiết tại Điều 152 Thông tư 19/2017/TT-BGTVT 06/6/2017	Đề xuất giữ nguyên, không đề xuất phân cấp, phân quyền vì để đảm bảo an ninh an toàn trong lĩnh vực hàng không
	Cục Hàng không Việt Nam chủ trì xây dựng kế hoạch tìm kiếm, cứu nạn HKDD.	Thông tư 19/2017/TT-BGTVT 06/6/2017 Quy định về quản lý và bảo đảm hoạt động bay và quy định chi tiết tại Điều 154 Thông tư 19/2017/TT-	Đề xuất giữ nguyên, không đề xuất phân cấp, phân quyền vì để đảm bảo an ninh an toàn trong lĩnh vực hàng không

TT	Nhiệm vụ, thẩm quyền	Quy định tại các điều, khoản, điểm của Hiến pháp, Luật, Văn bản quy phạm pháp luật, các văn bản khác	Căn cứ pháp lý, sự cần thiết về các nhiệm vụ/thẩm quyền thuộc trung ương quản lý
		BGTVT 06/6/2017	
	Diễn tập tìm kiếm, cứu nạn HKDD a) Định kỳ 02 năm một lần, Cục Hàng không Việt Nam chủ trì lập kế hoạch, phối hợp với doanh nghiệp cung cấp dịch vụ tìm kiếm, cứu nạn HKDD tổ chức thực hiện nhằm kiểm tra, vận hành cơ chế tham mưu, chỉ huy, phối hợp hiệp đồng và huy động lực lượng, phương tiện tìm kiếm, cứu nạn cho tình huống giả định tàu bay lâm nạn trong khu vực trách nhiệm tìm kiếm, cứu nạn HKDD của Việt Nam;	Thông tư 19/2017/TT-BGTVT 06/6/2017 Quy định về quản lý và bảo đảm hoạt động bay và quy định chi tiết tại Điểm a Khoản 3 Điều 154 Thông tư 19/2017/TT-BGTVT 06/6/2017	Đề xuất giữ nguyên, không đề xuất phân cấp, phân quyền vì để đảm bảo an ninh an toàn trong lĩnh vực hàng không
	Thông tin tìm kiếm, cứu nạn HKDD	Thông tư 19/2017/TT-BGTVT 06/6/2017 Quy định về quản lý và bảo đảm hoạt động bay và quy định chi tiết tại Điều 156 Thông tư 19/2017/TT-BGTVT 06/6/2017	Đề xuất giữ nguyên, không đề xuất phân cấp, phân quyền vì để đảm bảo an ninh an toàn trong lĩnh vực hàng không
	Cục Hàng không Việt Nam tổ chức kiểm tra, giám sát công tác an toàn đảm bảo tìm kiếm, cứu nạn theo Chương XV của Thông tư này.	Thông tư 19/2017/TT-BGTVT 06/6/2017 Quy định về quản lý và bảo đảm hoạt động bay và quy định chi tiết tại Khoản 1 Điều 158 Thông tư 19/2017/TT-BGTVT 06/6/2017	Đề xuất giữ nguyên, không đề xuất phân cấp, phân quyền vì để đảm bảo an ninh an toàn trong lĩnh vực hàng không
	Phối hợp đảm bảo an toàn cho hoạt động bay của các tàu bay tìm kiếm, cứu nạn	Thông tư 19/2017/TT-BGTVT 06/6/2017 Quy định về quản lý và bảo đảm hoạt động bay và quy định chi tiết tại Điều 163 Thông tư 19/2017/TT-BGTVT 06/6/2017	Đề xuất giữ nguyên, không đề xuất phân cấp, phân quyền vì để đảm bảo an ninh an toàn trong lĩnh vực hàng không
	4. Các hoạt động tìm kiếm, cứu nạn phải được tiếp tục cho đến khi người sống sót được chuyển đến vị trí an toàn và hoàn tất việc xử lý đối với nạn nhân, hàng hóa, hành lý liên quan	Khoản 4, 5 Điều 164 Thông tư 19/2017/TT-BGTVT 06/6/2017	Đề xuất giữ nguyên, không đề xuất phân cấp, phân quyền vì để đảm bảo an ninh an toàn trong lĩnh vực hàng không

TT	Nhiệm vụ, thẩm quyền	Quy định tại các điều, khoản, điểm của Hiến pháp, Luật, Văn bản quy phạm pháp luật, các văn bản khác	Căn cứ pháp lý, sự cần thiết về các nhiệm vụ/thẩm quyền thuộc trung ương quản lý
	phù hợp với thực tế hoặc đến khi xác định rõ không còn hy vọng cứu người sống sót. Trong giai đoạn khẩn nguy, việc triển khai công tác tìm kiếm tàu bay lâm nạn đã thực hiện quá 06 tháng tính từ ngày công bố giai đoạn khẩn nguy mà không có kết quả, doanh nghiệp cung cấp dịch vụ tìm kiếm, cứu nạn HKDD báo cáo Cục Hàng không Việt Nam đề nghị Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải xem xét và tuyên bố kết thúc việc tìm kiếm. 5. Nếu hoạt động tìm kiếm, cứu nạn không thể tiếp tục trên thực tế và không có kết quả hoặc có thông tin hay đánh giá rằng người bị nạn vẫn còn có thể sống sót, doanh nghiệp cung cấp dịch vụ tìm kiếm, cứu nạn HKDD báo cáo Cục Hàng không Việt Nam xem xét, đề nghị Bộ Giao thông vận tải và Văn phòng Ủy ban Quốc gia ứng phó sự cố, thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn quyết định tạm dừng hoạt động tìm kiếm, cứu nạn hoặc tiếp tục trở lại các hoạt động tìm kiếm, cứu nạn.		
	Bộ Giao thông vận tải và Văn phòng Ủy ban Quốc gia ứng phó sự cố, thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn quyết định tạm dừng hoạt động tìm kiếm, cứu nạn hoặc tiếp tục trở lại các hoạt động tìm kiếm, cứu nạn	Khoản 5 Điều 164 Thông tư 19/2017/TT-BGTVT 06/6/2017	Đề xuất giữ nguyên, không đề xuất phân cấp, phân quyền vì để đảm bảo an ninh an toàn trong lĩnh vực hàng không
	Cục Hàng không Việt Nam chủ trì, phối hợp với doanh nghiệp cung cấp dịch vụ không lưu, hãng hàng không, cảng hàng không và tổ chức, cá nhân có liên quan triển khai thực hiện các nội dung nêu tại Khoản 1 Điều này; phối hợp chặt chẽ để xử lý kịp thời những phát sinh nhằm đạt hiệu quả tối ưu trong quá trình áp dụng các biện pháp ATFM.	Khoản 2 Điều 167 Thông tư 19/2017/TT-BGTVT 06/6/2017	Đề xuất giữ nguyên, không đề xuất phân cấp, phân quyền vì để đảm bảo an ninh an toàn trong lĩnh vực hàng không
	Cục Hàng không Việt Nam phối hợp với các cơ quan, đơn vị HKDD và quân sự liên quan ban hành hướng dẫn sử dụng linh hoạt vùng trời, xác định năng lực thông qua của sân bay và vùng trời, cơ chế và phương thức phối hợp thực hiện ATFM đảm bảo tối ưu hóa việc sử dụng vùng trời, đường hàng không; xây dựng các giải pháp hạn chế tối đa ảnh hưởng đến công tác ATFM.	Khoản 2 Điều 175 Thông tư 19/2017/TT-BGTVT 06/6/2017	Đề xuất giữ nguyên, không đề xuất phân cấp, phân quyền vì để đảm bảo an ninh an toàn trong lĩnh vực hàng không
	Cục Hàng không Việt Nam chủ trì tổ chức phối hợp triển khai thực hiện ATFM trong khu vực châu Á - Thái Bình Dương đảm bảo luồng không lưu an toàn, thông suốt.	Khoản 1 Điều 176 Thông tư 19/2017/TT-BGTVT 06/6/2017	Đề xuất giữ nguyên, không đề xuất phân cấp, phân quyền vì để đảm bảo an ninh an toàn trong lĩnh vực hàng không

TT	Nhiệm vụ, thẩm quyền	Quy định tại các điều, khoản, điểm của Hiến pháp, Luật, Văn bản quy phạm pháp luật, các văn bản khác	Căn cứ pháp lý, sự cần thiết về các nhiệm vụ/thẩm quyền thuộc trung ương quản lý
	Cục Hàng không Việt Nam xem xét, đánh giá các biện pháp ATFM đã áp dụng để điều chỉnh các phép bay đã cấp phù hợp với năng lực thông qua của sân bay, vùng trời và đường bay ATS; trong trường hợp cần thiết, điều chỉnh, công bố trong AIP về các luồng bay theo tuyến đường bay ATS nhằm tránh tắc nghẽn tại các khu vực này.	Khoản 2 Điều 179 Thông tư 19/2017/TT-BGTVT 06/6/2017	Đề xuất giữ nguyên, không đề xuất phân cấp, phân quyền vì để đảm bảo an ninh an toàn trong lĩnh vực hàng không
	Cục Hàng không Việt Nam hướng dẫn chi tiết về ATFM bao gồm các nội dung về phương thức xác định năng lực thông qua của sân bay và vùng trời, các giai đoạn và biện pháp thực hiện ATFM, dữ liệu và trao đổi dữ liệu, thông tin liên lạc, phương thức khai thác, thuật ngữ sử dụng trong ATFM.	Điều 187 Thông tư 19/2017/TT-BGTVT 06/6/2017	Đề xuất giữ nguyên, không đề xuất phân cấp, phân quyền vì để đảm bảo an ninh an toàn trong lĩnh vực hàng không
	Việc rà soát, đánh giá đột xuất phương thức bay do Cục Hàng không Việt Nam quyết định phù hợp với yêu cầu khai thác thực tế.	Khoản 3 Điều 190 Thông tư 19/2017/TT-BGTVT 06/6/2017	Đề xuất giữ nguyên, không đề xuất phân cấp, phân quyền vì để đảm bảo an ninh an toàn trong lĩnh vực hàng không
	SID, STAR mới tại khu vực có địa hình phức tạp do Cục Hàng không Việt Nam xác định.	Điểm c, Khoản 1 Điều 193 Thông tư 19/2017/TT-BGTVT 06/6/2017	Đề xuất giữ nguyên, không đề xuất phân cấp, phân quyền vì để đảm bảo an ninh an toàn trong lĩnh vực hàng không
	Cục Hàng không Việt Nam hướng dẫn chi tiết về thiết kế phương thức bay, đánh giá phương thức bay bằng thiết bị.	Điều 196 Thông tư 19/2017/TT-BGTVT 06/6/2017	Đề xuất giữ nguyên, không đề xuất phân cấp, phân quyền vì để đảm bảo an ninh an toàn trong lĩnh vực hàng không
	Cục Hàng không Việt Nam hướng dẫn việc thiết lập hệ thống quản lý chất lượng bản đồ, sơ đồ, dữ liệu hàng không và kiểm tra, giám sát việc thực hiện.	Điều 199 Thông tư 19/2017/TT-BGTVT 06/6/2017	Đề xuất giữ nguyên, không đề xuất phân cấp, phân quyền vì để đảm bảo an ninh an toàn trong lĩnh vực hàng không
	Cục Hàng không Việt Nam hướng dẫn chi tiết về dữ liệu hàng không bao gồm phân loại dữ liệu và bộ dữ liệu, cấu trúc và nội dung dữ liệu, sản phẩm dữ liệu, yêu cầu về tính toàn vẹn, độ chính xác, quản lý chất lượng phù hợp với hướng dẫn của ICAO.	Điều 219 Thông tư 19/2017/TT-BGTVT 06/6/2017	Đề xuất giữ nguyên, không đề xuất phân cấp, phân quyền vì để đảm bảo an ninh an toàn trong lĩnh vực hàng không, tuân thủ các quy định của ICAO
	RNP là RNAV dựa theo yêu cầu về tính năng đối với tàu bay (tính năng giám sát và cảnh báo trên tàu bay) hoạt động dọc theo đường bay ATS, phương thức tiếp cận bằng thiết bị hoặc trong một vùng trời được Cục Hàng không Việt Nam chỉ định Cục Hàng không Việt Nam xác định và công bố từng kiểu loại RNAV và RNP cho các vùng trời không lưu cụ thể phù hợp với quy định, hướng dẫn của ICAO	Khoản 3, 5 Điều 221 Thông tư 19/2017/TT-BGTVT 06/6/2017	Đề xuất giữ nguyên, không đề xuất phân cấp, phân quyền vì để đảm bảo an ninh an toàn trong lĩnh vực hàng không, tuân thủ các quy định của ICAO

TT	Nhiệm vụ, thẩm quyền	Quy định tại các điều, khoản, điểm của Hiến pháp, Luật, Văn bản quy phạm pháp luật, các văn bản khác	Căn cứ pháp lý, sự cần thiết về các nhiệm vụ/thẩm quyền thuộc trung ương quản lý
	Cục Hàng không Việt Nam ban hành và triển khai thực hiện Kế hoạch thực hiện PBN phù hợp với quy định hướng dẫn của ICAO khu vực châu Á - Thái Bình Dương và điều kiện khai thác kỹ thuật thực tế.	Điều 222 Thông tư 19/2017/TT-BGTVT 06/6/2017	Đề xuất giữ nguyên, không đề xuất phân cấp, phân quyền vì để đảm bảo an ninh an toàn trong lĩnh vực hàng không, tuân thủ các quy định của ICAO
	Đối với tàu bay có kết nối đường truyền liên lạc dữ liệu, CPDLC được sử dụng là phương thức liên lạc cùng với liên lạc thoại VHF/HF. Căn cứ vào lưu lượng bay và khả năng đảm bảo liên lạc, cơ sở ATS có thể sử dụng CPDLC trong tầm phủ của liên lạc thoại VHF phù hợp với phương thức được Cục Hàng không Việt Nam ấn định và công bố trong AIP Việt Nam.	Điều 247 Thông tư 19/2017/TT-BGTVT 06/6/2017	Đề xuất giữ nguyên, không đề xuất phân cấp, phân quyền vì để đảm bảo an ninh an toàn trong lĩnh vực hàng không
	Cục Hàng không Việt Nam hướng dẫn và công bố chi tiết khai thác ADS- C/CPDLC trong AIP Việt Nam	Điều 248 Thông tư 19/2017/TT-BGTVT 06/6/2017	Đề xuất giữ nguyên, không đề xuất phân cấp, phân quyền vì để đảm bảo an ninh an toàn trong lĩnh vực hàng không
	Cục Hàng không Việt Nam công bố địa chỉ bưu điện, số điện thoại và fax, địa chỉ thư điện tử của các cơ quan nêu tại Khoản 1 Điều này trong AIP Việt Nam và cập nhật khi có thay đổi.	Khoản 3 Điều 249 Thông tư 19/2017/TT-BGTVT 06/6/2017	Đề xuất giữ nguyên, không đề xuất phân cấp, phân quyền vì để đảm bảo an ninh an toàn trong lĩnh vực hàng không
	Cục Hàng không Việt Nam hướng dẫn chi tiết về thành phần, yêu cầu về hệ thống ATM phù hợp với quy định của ICAO và điều kiện thực tế tại Việt Nam	Khoản 4 Điều 250 Thông tư 19/2017/TT-BGTVT 06/6/2017	Đề xuất giữ nguyên, không đề xuất phân cấp, phân quyền vì để đảm bảo an ninh an toàn trong lĩnh vực hàng không, tuân thủ các quy định của ICAO
	Cục Hàng không Việt Nam chủ trì phối hợp, xác định lộ trình và triển khai thực hiện các phương pháp chủ động và phương pháp dự báo cho doanh nghiệp cung cấp dịch vụ bảo đảm hoạt động bay.	Thông tư 19/2017/TT-BGTVT 06/6/2017	Đề xuất giữ nguyên, không đề xuất phân cấp, phân quyền vì để đảm bảo an ninh an toàn trong lĩnh vực hàng không, tuân thủ các quy định của ICAO
	Cục Hàng không Việt Nam thiết lập, duy trì hoạt động hệ thống giám sát an toàn hoạt động bay đảm bảo các thành phần sau theo quy định tại Phụ ước 19 của ICAO về quản lý an toàn	Điều 259 Thông tư 19/2017/TT-BGTVT 06/6/2017	Đề xuất giữ nguyên, không đề xuất phân cấp, phân quyền vì để đảm bảo an ninh an toàn trong lĩnh vực hàng không, tuân thủ các quy định của ICAO
	Doanh nghiệp cung cấp dịch vụ bảo đảm hoạt động bay thiết lập và duy trì thực hiện SMS dưới sự giám sát của Cục Hàng không Việt Nam phù hợp với quy định tại Thông tư này và các quy định, hướng dẫn của ICAO.	Điều 260 Thông tư 19/2017/TT-BGTVT 06/6/2017	Đề xuất giữ nguyên, không đề xuất phân cấp, phân quyền vì để đảm bảo an ninh an toàn trong lĩnh vực hàng không, tuân thủ các quy định của ICAO
	Cục Hàng không Việt Nam hướng dẫn chi tiết về việc xây dựng, kiểm tra, giám sát việc thực hiện tài liệu SMS.	Khoản 3 Điều 261 Thông tư 19/2017/TT-BGTVT 06/6/2017	Đề xuất giữ nguyên, không đề xuất phân cấp, phân quyền vì để đảm bảo an ninh an toàn trong lĩnh vực hàng không, tuân thủ các quy định của ICAO
	Cục Hàng không Việt Nam ban hành sổ tay nghiệp vụ hướng dẫn chi tiết quy trình kiểm tra, giám sát cho giám sát viên an toàn hoạt động	Khoản 4 Điều 262 Thông tư 19/2017/TT-	Đề xuất giữ nguyên, không đề xuất phân cấp, phân quyền vì để đảm bảo an ninh an toàn trong lĩnh vực hàng không

TT	Nhiệm vụ, thẩm quyền	Quy định tại các điều, khoản, điểm của Hiến pháp, Luật, Văn bản quy phạm pháp luật, các văn bản khác	Căn cứ pháp lý, sự cần thiết về các nhiệm vụ/thẩm quyền thuộc trung ương quản lý
	bay.	BGTVT 06/6/2017	không, tuân thủ các quy định của ICAO
	Cục Hàng không Việt Nam cấp, thu hồi thẻ giám sát viên an toàn hoạt động bay để thực hiện nhiệm vụ	Điều 262 Thông tư 19/2017/TT-BGTVT 06/6/2017	Đề xuất giữ nguyên, không đề xuất phân cấp, phân quyền vì để đảm bảo an ninh an toàn trong lĩnh vực hàng không, tuân thủ các quy định của ICAO
	Cục trưởng Cục Hàng không Việt Nam có thể áp dụng các biện pháp ngăn ngừa uy hiếp an toàn bay	Khoản 1 Điều 265 Thông tư 19/2017/TT-BGTVT 06/6/2017	Đề xuất giữ nguyên, không đề xuất phân cấp, phân quyền vì để đảm bảo an ninh an toàn trong lĩnh vực hàng không, tuân thủ các quy định của ICAO
	Cục Hàng không Việt Nam áp dụng các biện pháp tăng cường an toàn hoạt động bay	Khoản 1 Điều 266 Thông tư 19/2017/TT-BGTVT 06/6/2017	Đề xuất giữ nguyên, không đề xuất phân cấp, phân quyền vì để đảm bảo an ninh an toàn trong lĩnh vực hàng không, tuân thủ các quy định của ICAO
	Cục Hàng không Việt Nam xem xét điều chỉnh thời gian bay kiểm tra, hiệu chuẩn định kỳ	Điều 279 Thông tư 19/2017/TT-BGTVT 06/6/2017	Đề xuất giữ nguyên, không đề xuất phân cấp, phân quyền vì để đảm bảo an ninh an toàn trong lĩnh vực hàng không, tuân thủ các quy định của ICAO
	Cục Hàng không Việt Nam là cơ quan chịu trách nhiệm xác định tình trạng khai thác của hệ thống, thiết bị dẫn đường, giám sát sau khi bay kiểm tra, hiệu chuẩn.	Điều 286 Thông tư 19/2017/TT-BGTVT 06/6/2017	Đề xuất giữ nguyên, không đề xuất phân cấp, phân quyền vì để đảm bảo an ninh an toàn trong lĩnh vực hàng không, tuân thủ các quy định của ICAO
	- Hệ thống, thiết bị dẫn đường, giám sát có tiêu chuẩn khác biệt so với tiêu chuẩn ICAO phải được Cục Hàng không Việt Nam công bố trong AIP Việt Nam và thông báo chính thức cho ICAO. - Việc thay đổi tình trạng hoạt động của hệ thống, thiết bị dẫn đường, giám sát có hiệu lực lâu dài phải được Cục Hàng không Việt Nam thông báo cho người khai thác tàu bay và công bố trong AIP. - Việc thay đổi tình trạng hệ thống, thiết bị dẫn đường, giám sát do bay kiểm tra, hiệu chuẩn phát hiện được, phải được tổ chức cung cấp dịch vụ dẫn đường, giám sát hàng không thông báo ngay cho người khai thác tàu bay bằng NOTAM. Cục Hàng không Việt Nam thu hồi giấy phép khai thác đối với hệ thống, thiết bị dẫn đường có tình trạng không sử dụng được hoặc cho phép hoạt động ở chế độ thử hoặc để bảo dưỡng.	Khoản 1, 2, 4 Điều 287 Thông tư 19/2017/TT-BGTVT 06/6/2017	Đề xuất giữ nguyên, không đề xuất phân cấp, phân quyền vì để đảm bảo an ninh an toàn trong lĩnh vực hàng không, tuân thủ các quy định của ICAO
	Tổ chức khai thác hệ thống, thiết bị dẫn đường căn cứ yêu cầu nội dung kỹ thuật cần bay kiểm tra, hiệu chuẩn do Cục Hàng không Việt Nam hướng dẫn và yêu cầu của tổ chức cung cấp ATS có liên quan bổ sung khu vực, độ cao,	Khoản 1 Điều 290 Thông tư 19/2017/TT-BGTVT 06/6/2017	Đề xuất giữ nguyên, không đề xuất phân cấp, phân quyền vì để đảm bảo an ninh an toàn trong lĩnh vực hàng không, tuân thủ các quy định của ICAO

TT	Nhiệm vụ, thẩm quyền	Quy định tại các điều, khoản, điểm của Hiến pháp, Luật, Văn bản quy phạm pháp luật, các văn bản khác	Căn cứ pháp lý, sự cần thiết về các nhiệm vụ/thẩm quyền thuộc trung ương quản lý
	phương vị cần bay kiểm tra, hiệu chuẩn cho từng đợt bay (nếu có).		
	Cục Hàng không Việt Nam cấp giấy chứng nhận hoặc công nhận, cấp giấy phép bằng lái tàu bay cho người lái thực hiện bay đánh giá phương thức bay bằng thiết bị .	Điều 306 Thông tư 19/2017/TT-BGTVT 06/6/2017	Đề xuất giữ nguyên, không đề xuất phân cấp, phân quyền vì để đảm bảo an ninh an toàn trong lĩnh vực hàng không, tuân thủ các quy định của ICAO
	- Khu vực bay phục vụ hoạt động hàng không chung có giới hạn ngang, giới hạn cao và giới hạn thấp; các điểm ra, vào khu vực và các điều kiện khai thác (nếu cần); có giới hạn cao không quá mực bay 200 (6100 m) trừ trường hợp được Cục Hàng không Việt Nam ấn định khác do yêu cầu hoạt động bay, giới hạn thấp không nhỏ hơn 300 m so với chướng ngại vật cao nhất trong khu vực bán kính 600 m có tâm là vị trí ước tính của tàu bay trừ phần vùng trời quy định thực hiện vòng lượn, cất cánh, hạ cánh. - Khu vực bay phục vụ hàng không chung chỉ khai thác trong điều kiện bay bằng mắt, vào ban ngày hoặc thời gian cụ thể khác theo quy định của Cục Hàng không Việt Nam và được ghi rõ trong phép bay liên quan.	Khoản 2, 3 Điều 310 Thông tư 19/2017/TT-BGTVT 06/6/2017	Đề xuất giữ nguyên, không đề xuất phân cấp, phân quyền vì để đảm bảo an ninh an toàn trong lĩnh vực hàng không, tuân thủ các quy định của ICAO
	- Cục Hàng không Việt Nam chủ trì tổ chức xây dựng phương án thiết lập đường bay phục vụ hoạt động hàng không chung và đề nghị Cục Tác chiến trình Tổng Tham mưu trưởng quyết định thiết lập. - Đường bay phục vụ hàng không chung chỉ khai thác trong điều kiện bay theo VFR, vào ban ngày hoặc thời gian cụ thể khác theo quy định của Cục Hàng không Việt Nam và được ghi rõ trong phép bay liên quan.	Khoản 1, 2 Điều 311 Thông tư 19/2017/TT-BGTVT 06/6/2017	Đề xuất giữ nguyên, không đề xuất phân cấp, phân quyền vì để đảm bảo an ninh an toàn trong lĩnh vực hàng không, tuân thủ các quy định của ICAO
	Cục Hàng không Việt Nam chủ trì tổ chức xây dựng phương án thiết lập khu vực bay phục vụ hoạt động hàng không chung và đề nghị Cục Tác chiến chủ trì trình Tổng Tham mưu trưởng quyết định thiết lập khu vực bay này.	Khoản 1 Điều 312 Thông tư 19/2017/TT-BGTVT 06/6/2017	Đề xuất giữ nguyên, không đề xuất phân cấp, phân quyền vì để đảm bảo an ninh an toàn trong lĩnh vực hàng không, tuân thủ các quy định của ICAO
	Vùng trời phục vụ cho hoạt động hàng không chung (bao gồm khu vực bay, đường bay phục vụ hàng không chung) là vùng trời không lưu loại G, khai thác vào ban ngày hoặc thời gian cụ thể khác theo quy định của Cục Hàng không Việt Nam cho từng trường hợp	Khoản 1 Điều 313 Thông tư 19/2017/TT-BGTVT 06/6/2017	Đề xuất giữ nguyên, không đề xuất phân cấp, phân quyền vì để đảm bảo an ninh an toàn trong lĩnh vực hàng không, tuân thủ các quy định của ICAO
	Liên lạc không địa cho hoạt động bay và quản lý, điều hành bay trong khu vực bay phục vụ hàng không chung sử dụng VHF (gồm 01 tần số	Khoản 1 Điều 316 Thông tư 19/2017/TT-	Đề xuất giữ nguyên, không đề xuất phân cấp, phân quyền vì để đảm bảo an ninh an toàn trong lĩnh vực hàng

TT	Nhiệm vụ, thẩm quyền	Quy định tại các điều, khoản, điểm của Hiến pháp, Luật, Văn bản quy phạm pháp luật, các văn bản khác	Căn cứ pháp lý, sự cần thiết về các nhiệm vụ/thẩm quyền thuộc trung ương quản lý
	chính và 01 tần số dự phòng), liên lạc HF phù hợp với khu vực hoạt động cụ thể. Cục Hàng không Việt Nam ấn định chi tiết các tần số liên lạc này	BGTVT 06/6/2017	không, tuân thủ các quy định của ICAO
	Công bố thông tin phục vụ hoạt động hàng không chung	Điều 317 Thông tư 19/2017/TT-BGTVT 06/6/2017	Đề xuất giữ nguyên, không đề xuất phân cấp, phân quyền vì để đảm bảo an ninh an toàn trong lĩnh vực hàng không, tuân thủ các quy định của ICAO
	Cục Hàng không Việt Nam chủ trì, phối hợp với Cục Tác chiến Bộ Tổng Tham mưu thiết lập và công bố phương thức bay tiến nhập, phương thức rời từng khu vực bay phục vụ hàng không chung cụ thể.	Điều 319 Thông tư 19/2017/TT-BGTVT 06/6/2017	Đề xuất giữ nguyên, không đề xuất phân cấp, phân quyền vì để đảm bảo an ninh an toàn trong lĩnh vực hàng không
	Cục Hàng không Việt Nam quyết định và công bố phương thức bay, bài bay trong khu vực bay phục vụ hàng không chung.	Điều 320 Thông tư 19/2017/TT-BGTVT 06/6/2017	Đề xuất giữ nguyên, không đề xuất phân cấp, phân quyền vì để đảm bảo an ninh an toàn trong lĩnh vực hàng không
	Cục Hàng không Việt Nam tổ chức công bố trong nước và quốc tế về sân bay dự bị sử dụng cho hoạt động bay dân dụng tại Việt Nam.	Khoản 3 Điều 328 Thông tư 19/2017/TT-BGTVT 06/6/2017	Đề xuất giữ nguyên, không đề xuất phân cấp, phân quyền vì để đảm bảo an ninh an toàn trong lĩnh vực hàng không
	Thủ tục cấp, cấp lại, đình chỉ, thu hồi giấy chứng nhận, giấy phép khai thác cho cơ sở ANS, hệ thống kỹ thuật và thiết bị bảo đảm hoạt động bay, giấy phép nhân viên bảo đảm hoạt động bay, cơ sở đào tạo huấn luyện nhân viên hàng không	Điều 333, 334, 337, 338, 341, 342, 343 Thông tư 19/2017/TT-BGTVT 06/6/2017	Đề xuất giữ nguyên, không đề xuất phân cấp, phân quyền vì để đảm bảo an ninh an toàn trong lĩnh vực hàng không
	Công bố thông tin phục vụ hoạt động hàng không chung	Điều 317 Thông tư 19/2017/TT-BGTVT 06/6/2017	Đề xuất giữ nguyên, không đề xuất phân cấp, phân quyền vì để đảm bảo an ninh an toàn trong lĩnh vực hàng không, tuân thủ các quy định của ICAO